



Hướng dẫn sử dụng

PT-D610BT

Mục lục

Trước khi sử dụng Máy in nhãn	1
Định nghĩa của các ghi chú.....	2
Lưu ý chung	3
Nhãn hiệu và giấy phép	4
Lưu ý quan trọng.....	5
Thiết lập máy in nhãn	6
Mô tả Các bộ phận.....	7
Tổng quan về màn hình LCD.....	8
Tổng quan về bàn phím	10
Kết nối Bộ nguồn AC.....	12
Lắp pin	13
Lắp Hộp nhãn.....	15
Bật/tắt Máy in nhãn	16
Đặt ngôn ngữ	17
Đặt đơn vị đo.....	18
Đặt thời gian tắt nguồn tự động	19
Bật hoặc tắt Bluetooth.....	20
Bật/tắt chức năng Phát hiện màu nhãn.....	21
Nạp nhãn.....	22
Điều chỉnh độ sáng màn hình	23
Đặt chế độ nhập.....	24
Cài đặt phần mềm	25
Cài đặt phần mềm và trình điều khiển máy in trên máy tính (Windows).....	26
Ứng dụng Có sẵn	27
Kết nối Máy in nhãn với máy tính.....	28
Kết nối Máy in nhãn với máy tính bằng cáp USB.....	29
Chỉnh sửa nhãn.....	30
Thêm văn bản vào nhãn	31
Thêm dòng văn bản mới vào nhãn	32
Thêm khối văn bản vào nhãn.....	33
Xóa văn bản	34
Chèn dấu tab.....	35
Thay đổi độ dài tab	36
Nhập biểu tượng	37
Nhập biểu tượng bằng chức năng Biểu tượng	38
Đặt lịch sử biểu tượng.....	39
Tùy chọn biểu tượng	40
Nhập ký tự có dấu.....	43
Đặt thuộc tính ký tự.....	44
Áp dụng thuộc tính ký tự cho một ký tự	45
Áp dụng thuộc tính ký tự cho một dòng văn bản.....	46
Tùy chọn cài đặt thuộc tính	47
Đặt kiểu tự động phù hợp	49
Thay đổi độ dài nhãn.....	50
Đặt khung	51

Dùng bố cục định dạng tự động.....	54
Sử dụng mẫu.....	55
Tùy chọn mẫu.....	57
Sử dụng bố cục khối.....	60
Tùy chọn bố cục khối.....	61
Tạo bảng.....	65
Tạo nhãn mã vạch.....	67
Tạo và in mã vạch.....	68
Chỉnh sửa hoặc xóa mã vạch và dữ liệu mã vạch.....	71
Sử dụng chức năng giờ và ngày.....	72
Đặt giờ và ngày.....	73
Đặt định dạng giờ và ngày.....	74
Đặt Nhãn thời gian và thêm ngày giờ vào nhãn.....	76
Thay đổi hoặc xóa cài đặt giờ và ngày.....	78
In nhãn.....	79
Xem trước nhãn.....	80
In nhãn.....	81
In tuần tự.....	82
In phản chiếu.....	83
Chọn cách cắt.....	84
Các tùy chọn cắt băng.....	85
Điều chỉnh độ dài nhãn.....	87
In mẫu đã truyền.....	88
Chỉnh sửa và in mẫu đã truyền.....	89
In mẫu đã truyền từ cơ sở dữ liệu.....	90
Xóa mẫu đã truyền.....	92
Sử dụng bộ nhớ tập tin.....	93
Lưu tập tin nhãn.....	94
In, mở, xóa hoặc đánh dấu nhãn đã lưu.....	95
Tạo và in nhãn bằng máy tính.....	96
Tạo nhãn bằng P-touch Editor (Windows).....	97
Tạo và in nhãn bằng P-touch Editor (Mac).....	99
Cửa sổ chính của P-touch Editor (Mac).....	100
In nhãn bằng trình điều khiển máy in (Windows).....	101
In nhãn bằng thiết bị di động.....	102
Cài đặt ứng dụng Brother iPrint&Label.....	103
Tạo và in nhãn bằng thiết bị di động.....	104
Truyền mẫu đến máy in (P-touch Transfer Manager) (Windows).....	105
Truyền mẫu đến máy in bằng P-touch Transfer Manager (Windows).....	106
Lưu ý khi sử dụng P-touch Transfer Manager (Windows).....	107
Giới thiệu về cách truyền mẫu từ máy tính sang máy in (Windows).....	108
Sao lưu mẫu hoặc dữ liệu khác đã lưu trong máy in (Windows).....	116
Xóa dữ liệu trong máy in (Windows).....	117
Tạo tập tin truyền và tập tin gói truyền (Windows).....	118
Phân phối mẫu cần truyền đến người dùng mà không dùng P-touch Transfer Manager (Windows).....	120
Lưu trữ và quản lý mẫu (P-touch Library).....	124

Trang chủ > Mục lục





Chỉnh sửa mẫu bằng P-touch Library (Windows)	125
In mẫu bằng P-touch Library (Windows).....	127
Tìm kiếm mẫu bằng P-touch Library (Windows).....	128
Bảo trì định kỳ	130
Bảo trì.....	131
Giải quyết sự cố	133
Nếu bạn gặp khó khăn khi sử dụng Máy in nhãn.....	134
Thông báo lỗi và bảo trì	136
Kiểm tra thông tin phiên bản	137
Đặt lại Máy in nhãn	138
Đặt lại bằng màn hình LCD	139
Phụ lục	140
Các thông số kỹ thuật	141
Hỗ trợ khách hàng và trợ giúp của Brother.....	143

Trước khi sử dụng Máy in nhãn

- Định nghĩa của các ghi chú
- Lưu ý chung
- Nhãn hiệu và giấy phép
- Lưu ý quan trọng

Định nghĩa của các ghi chú

Chúng tôi sử dụng các biểu tượng và quy ước sau đây xuyên suốt Hướng dẫn sử dụng này:


 NGUY HIỂM	NGUY HIỂM biểu thị tình huống nguy hiểm sắp xảy ra mà nếu không tránh được thì sẽ dẫn đến tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng.
 CẢNH BÁO	CẢNH BÁO biểu thị tình huống nguy hiểm có thể xảy ra mà nếu không tránh được thì có thể dẫn đến tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng.
 THẬN TRỌNG	THẬN TRỌNG biểu thị tình huống nguy hiểm có thể xảy ra mà nếu không tránh được thì có thể dẫn đến thương tích nhẹ hoặc trung bình.
QUAN TRỌNG	QUAN TRỌNG biểu thị tình huống nguy hiểm có thể xảy ra mà nếu không tránh được thì có thể dẫn đến thiệt hại tài sản hoặc mất chức năng sản phẩm.
LƯU Ý	LƯU Ý quy định môi trường hoạt động, điều kiện lắp đặt hoặc điều kiện sử dụng đặc biệt.
	Biểu tượng mero biểu thị các gợi ý hữu ích và thông tin bổ sung.
In đậm	Kiểu chữ in đậm cho biết các nút trên bảng điều khiển của máy hoặc màn hình máy tính.
<i>In nghiêng</i>	Kiểu chữ in nghiêng nhấn mạnh điểm quan trọng hoặc chủ đề liên quan để bạn tham khảo.
Courier New	Phông chữ Courier New cho biết thông báo hiển thị trên màn hình LCD của máy.



Thông tin liên quan

- [Trước khi sử dụng Máy in nhãn](#)

Lưu ý chung

- Tùy thuộc vào vị trí, chất liệu và điều kiện môi trường, nhãn có thể bóc hoặc dán vĩnh viễn và màu sắc của nhãn có thể thay đổi hoặc chuyển sang đối tượng khác. Trước khi dán nhãn, hãy kiểm tra các điều kiện môi trường và chất liệu. Kiểm tra nhãn bằng cách dán một phần nhỏ của nhãn lên vùng không nhìn thấy của bề mặt đã định.
- **KHÔNG** sử dụng máy, các thành phần, vật tư theo bất kỳ cách nào hoặc bất kỳ mục đích nào ngoài mô tả trong hướng dẫn này. Làm như vậy có thể dẫn đến tai nạn hoặc hư hại.
- Chỉ sử dụng nhãn Brother TZe cho Máy in nhãn. **KHÔNG** dùng nhãn không có dấu .
- Dùng miếng lau mềm để làm sạch đầu in, tuyệt đối không được chạm vào đầu in.
- **KHÔNG** được cố in khi hộp nhãn đang trống, nếu không sẽ làm hỏng đầu in.
- **KHÔNG** kéo băng trong khi in hoặc nạp nhãn; nó sẽ làm hỏng nhãn và Máy in nhãn.
- Mọi dữ liệu được lưu trong bộ nhớ sẽ bị mất do hỏng hoặc do sửa chữa máy in hoặc nếu pin hết hoàn toàn.
- Các ký tự được in có thể trông khác với những ký tự được hiển thị trong bản xem trước khi in, vì màn hình của thiết bị hoặc máy tính của bạn có thể có độ phân giải cao hơn Máy in nhãn.
- Chiều dài nhãn được hiển thị có thể khác với chiều dài thực của nhãn được in.
- Khi nguồn điện bị ngắt khoảng 2 phút, mọi văn bản và thiết lập định dạng sẽ bị hóa sạch
- Đảm bảo đọc các hướng dẫn được cung cấp với Băng là vải, nhãn siêu dính, hoặc nhãn đặc biệt khác và tuân thủ tất cả các biện pháp phòng ngừa được ghi trong hướng dẫn.



Thông tin liên quan

- [Trước khi sử dụng Máy in nhãn](#)

Nhãn hiệu và giấy phép

- Android là nhãn hiệu của Google LLC.
- Google Play và logo Google Play là các nhãn hiệu của Google LLC.
- Nhãn chữ Bluetooth® và là nhãn hiệu và lo-go đăng ký thuộc quyền sở hữu của Bluetooth SIG, Inc. và bất kỳ việc sử dụng nhãn nào như vậy bởi Brother Industries, Ltd. đều phải có giấy phép. Các nhãn hiệu và tên thương mại khác là của các chủ sở hữu tương ứng.
- QR Code là nhãn hiệu đã đăng ký của DENSO WAVE INCORPORATED.
- Mac, iPad, iPhone và iPod touch là các nhãn hiệu của Apple Inc.
- Chương trình tạo mã QR Bản quyền © 2008 DENSO WAVE INCORPORATED.
- Các phần của phần mềm này thuộc bản quyền © 2014 The FreeType Project (www.freetype.org). Bảo lưu mọi quyền.

Mọi tên thương mại và tên sản phẩm của các công ty xuất hiện trên sản phẩm Brother, tài liệu liên quan và bất kỳ tài liệu nào khác đều là nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã đăng ký của các công ty tương ứng đó.



Thông tin liên quan

- [Trước khi sử dụng Máy in nhãn](#)

Lưu ý quan trọng

- Nội dung của tài liệu này và thông số kỹ thuật của Máy in nhãn có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.
- Brother có quyền thực hiện thay đổi mà không cần thông báo về các thông số kỹ thuật và vật liệu có ở đây, cũng như không chịu trách nhiệm đối với mọi thiệt hại (kể cả do hậu quả) do việc phụ thuộc vào vật liệu được trình bày, bao gồm nhưng không giới hạn ở lỗi in và các lỗi khác liên quan đến xuất bản.
- Máy in nhãn này không hỗ trợ kết nối không dây.
- Các ảnh màn hình trong tài liệu này có thể khác nhau tùy theo hệ điều hành của máy tính, dòng sản phẩm và phiên bản phần mềm.
- Trước khi sử dụng Máy in nhãn, hãy nhớ đọc tất cả tài liệu đi kèm với máy để biết thông tin về cách vận hành an toàn và đúng quy trình.
- Máy in nhãn trong hình minh họa có thể khác với Máy in nhãn của bạn.
- Các nguồn cung cấp có thể khác nhau tùy theo quốc gia hoặc khu vực.
- Bạn nên sử dụng phiên bản mới nhất của P-touch Editor.
- Để luôn cập nhật hiệu suất Máy in nhãn, hãy truy cập support.brother.com kiểm tra bản cập nhật firmware mới nhất. Nếu không, Máy in nhãn của bạn có thể sẽ thiếu một số chức năng.
- Trước khi giao máy in nhãn của bạn cho người khác, thay thế hoặc vứt bỏ nó, chúng tôi thực sự khuyên bạn nên đặt lại máy về cài đặt gốc để xóa tất cả thông tin cá nhân.



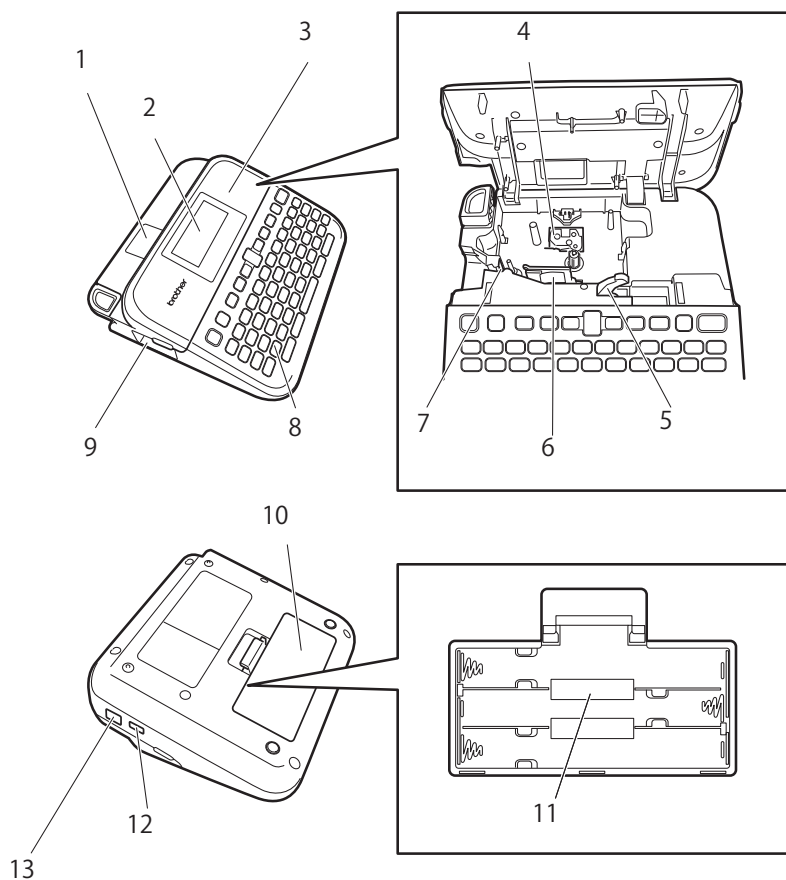
Thông tin liên quan

- [Trước khi sử dụng Máy in nhãn](#)

Thiết lập máy in nhãn

- Mô tả Các bộ phận
- Tổng quan về màn hình LCD
- Tổng quan về bàn phím
- Kết nối Bộ nguồn AC
- Lắp pin
- Lắp Hộp nhãn
- Bật/tắt Máy in nhãn
- Đặt ngôn ngữ
- Đặt đơn vị đo
- Đặt thời gian tắt nguồn tự động
- Bật hoặc tắt Bluetooth
- Bật/tắt chức năng Phát hiện màu nhãn
- Nạp nhãn
- Điều chỉnh độ sáng màn hình
- Đặt chế độ nhập

Mô tả Các bộ phận



1. Góc xem nhãn
2. Màn hình tinh thể lỏng (LCD)
3. Nắp ngăn hộp băng
4. Ngăn chứa băng cát-xét
5. Cần nhả
6. Đầu in
7. Dao cắt nhãn
8. Bàn phím
9. Rãnh thoát băng
10. Nắp khoang pin
11. Ngăn chứa pin
12. Cổng USB
13. Ổ cắm bộ nguồn AC

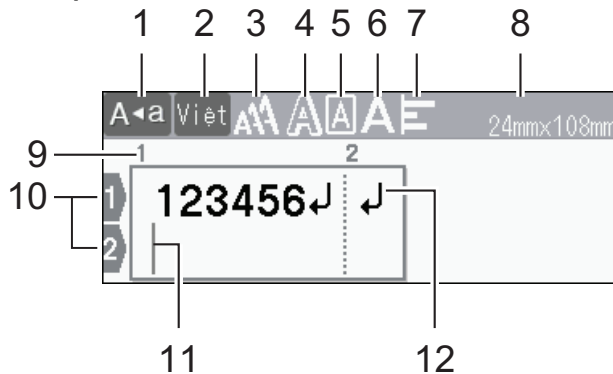


Thông tin liên quan

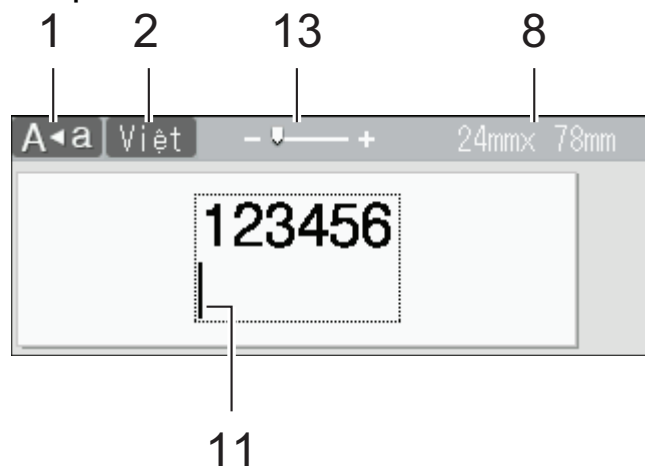
- [Thiết lập máy in nhãn](#)

Tổng quan về màn hình LCD

Chế độ xem trước bản in



Chế độ xem nhãn



1. Chế độ Caps

Cho biết chế độ caps có đang bật hay không.

2. Chế độ nhập

Cho biết chế độ nhập hiện tại.

3. Kích cỡ ký tự

Cho biết kích cỡ ký tự hiện tại.

4. Kiểu ký tự

Cho biết kiểu ký tự hiện tại.

5. Khung

Cho biết có đang đặt khung nào không.

6. Độ rộng

Cho biết độ rộng của ký tự.

7. Chỉnh vị trí

Cho biết cách chỉnh vị trí văn bản.

8. Độ rộng nhãn x Độ dài nhãn

Độ dài nhãn hiển thị trên màn hình LCD có thể hơi khác với độ dài nhãn thực tế khi in.

9. Số khối

Cho biết số khối.

10. Số dòng

Cho biết số dòng trong bố cục nhãn.

11. Con trỏ

Các ký tự mới sẽ hiển thị ở bên trái con trỏ.

Cho biết vị trí nhập dữ liệu hiện tại.

12. Dấu quay lại

Cho biết đây là cuối dòng văn bản.

13. Kéo dẫn/Thu phóng

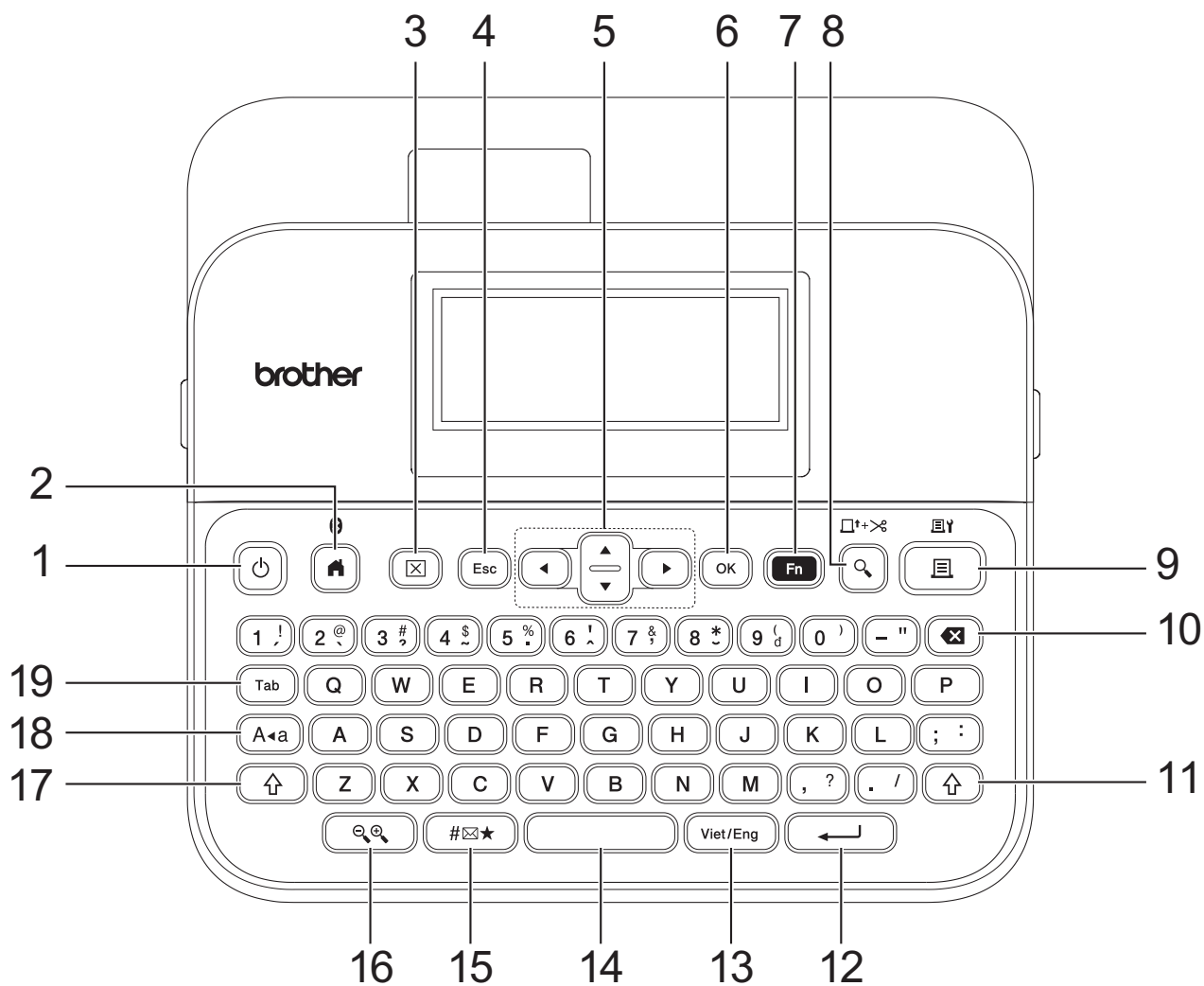
Thay đổi cỡ thu phóng của bản xem trước.



Thông tin liên quan

- [Thiết lập máy in nhãn](#)
-

Tổng quan về bàn phím



1. Nguồn điện

Bấm để bật hoặc tắt Máy in nhãn.

2. Phím chủ/Bluetooth

Bấm để quay lại Màn hình chính. Để bật hoặc tắt Bluetooth, hãy bấm đồng thời **Phím chủ/Bluetooth** và phím **Chuyển đổi**.

3. Xóa

Bấm để xóa tất cả cài đặt in và văn bản.

4. Thoát khỏi

Bấm để hủy thao tác hiện tại.

5. Con trỏ

Bấm để di chuyển con trỏ theo hướng mũi tên.

6. OK

Bấm để chọn tùy chọn đang hiển thị.

7. Chức năng

Bấm để chọn menu chức năng.

Để hiển thị thuộc tính, hãy bấm đồng thời **Chức năng** và phím **Chuyển đổi**.

8. Xem trước/Nạp & Cắt

Bấm để xem hình ảnh trên nhãn trước khi in.

Để nạp Nhãn, hãy bấm đồng thời **Xem trước/Nạp & Cắt** và phím **Chuyển đổi**.

9. In/Tùy chọn in

Bấm để in.

Để đặt Tùy chọn in, hãy bấm đồng thời **In/Tùy chọn in** và phím **Chuyển đổi**.

10. Xóa lùì

Bấm để xóa mọi ký tự ở bên trái con trỏ.

11. Chuyển đổi

Bấm và giữ khi bấm phím chữ cái hoặc phím số để nhập chữ viết hoa hoặc biểu tượng được đánh dấu trên phím số.

Để di chuyển con trỏ lên đầu khối văn bản trước đó hoặc khối văn bản tiếp theo, hãy bấm đồng thời **Chuyển đổi** và phím ▲ hoặc ▼.

Để di chuyển con trỏ lên đầu hoặc xuống cuối dòng hiện tại, hãy bấm đồng thời **Chuyển đổi** và phím ◀ hoặc ▶.

12. Đi vào

Bấm để xác nhận lựa chọn của bạn.

13. Viet/Eng

Bấm để chuyển chế độ nhập giữa tiếng Anh và ngôn ngữ của bạn.

14. Dấu cách

Bấm để chèn khoảng trắng.

Bấm để chuyển về giá trị mặc định.

15. Biểu tượng

Bấm để chọn và chèn biểu tượng từ menu biểu tượng.

16. Kéo dẫn/Thu phóng

Bấm để thay đổi cỡ thu phóng của bản xem trước.

17. Chuyển đổi

Bấm và giữ khi bấm phím chữ cái hoặc phím số để nhập chữ viết hoa hoặc biểu tượng được đánh dấu trên phím số.

Để di chuyển con trỏ lên đầu khối văn bản trước đó hoặc khối văn bản tiếp theo, hãy bấm đồng thời **Chuyển đổi** và phím ▲ hoặc ▼.

Để di chuyển con trỏ lên đầu hoặc xuống cuối dòng hiện tại, hãy bấm đồng thời **Chuyển đổi** và phím ◀ hoặc ▶.

18. Viết hoa

Bấm để chỉ dùng chữ viết hoa.

Khi chế độ Caps đang bật, tất cả các chữ bạn nhập đều được viết hoa.

19. Chuyển Hướng

Bấm để chèn tab.



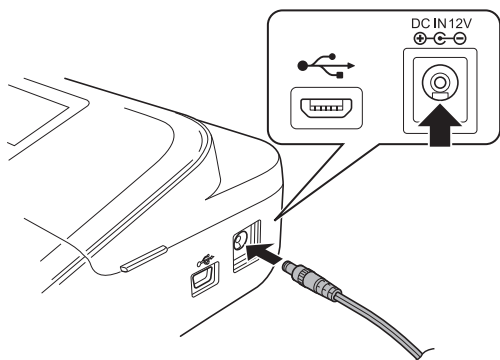
Thông tin liên quan

- [Thiết lập máy in nhãn](#)

Kết nối Bộ nguồn AC

Nếu đang kết nối với bộ nguồn chuyển đổi điện, bạn chỉ nên dùng Bộ nguồn AC có mã số linh kiện là AD-E001A, được thiết kế riêng cho Máy in nhãn này.

1. Cắm dây Bộ nguồn AC vào ổ cắm Bộ nguồn AC ở mặt bên của Máy in nhãn.
2. Cắm phích cắm vào ổ cắm điện tiêu chuẩn gần nhất.



✓ Thông tin liên quan

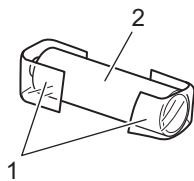
- [Thiết lập máy in nhãn](#)

Lắp pin

Để đảm bảo sao lưu bộ nhớ, bạn nên dùng 6 pin alkaline AA mới (LR6) cùng với Bộ nguồn AC.

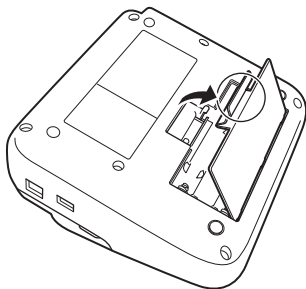
LƯU Ý

- Để bảo vệ và sao lưu bộ nhớ của Máy in nhãn, khi rút Bộ nguồn AC, bạn nên lắp pin alkaline AA vào Máy in nhãn.
- Sau khi bạn ngắt kết nối nguồn hơn hai phút, tất cả cài đặt văn bản và định dạng sẽ bị xóa. Mọi tập tin văn bản đã lưu trong bộ nhớ cũng sẽ bị xóa.
- Hãy tháo pin ra nếu bạn không định sử dụng Máy in nhãn trong một thời gian dài.
- Bỏ pin tại điểm thu thập thích hợp, chứ không vứt cùng với rác thải chung. Ngoài ra, hãy nhớ tuân thủ tất cả các quy định của địa phương, tiểu bang và liên bang hiện hành.
- Khi cất giữ hoặc thải bỏ pin, hãy bọc pin (ví dụ: bằng băng dính cellophane như trong hình minh họa) để pin không bị đoản mạch.



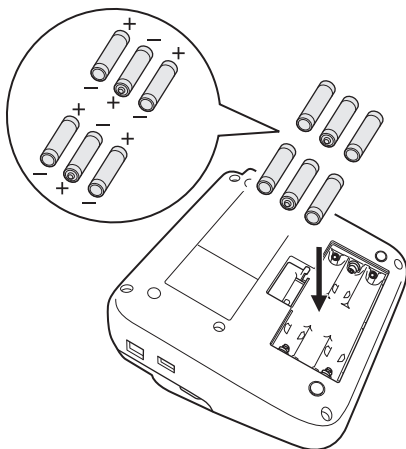
1. Băng dính cellophane
2. Pin Alkaline

1. Mở nắp khoang pin.

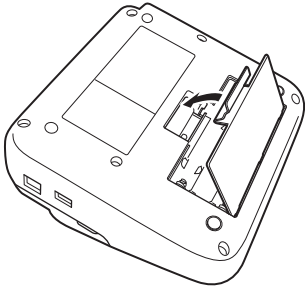


2. Lắp 6 pin alkaline AA (LR6) mới.

Đảm bảo bạn lắp pin vào đúng vị trí.



3. Đóng nắp khoang pin.



Để tháo pin, hãy làm theo quy trình ngược lại.

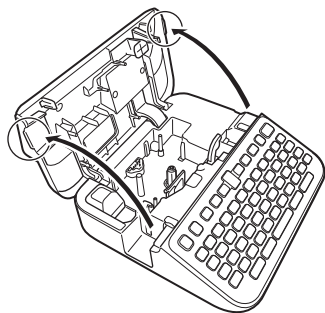


Thông tin liên quan

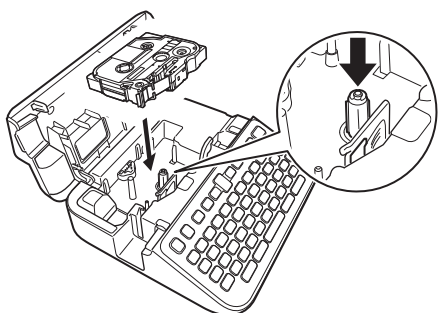
- [Thiết lập máy in nhãn](#)
-

Lắp Hộp nhãn

1. Mở Nắp ngăn hộp băng.



2. Lắp Hộp nhãn như hình minh họa.



LƯU Ý

Khi lắp Hộp nhãn, hãy đảm bảo rằng nhãn không chạm vào Đầu in.

3. Đóng Nắp ngăn hộp băng.





Nếu bạn không đóng được Nắp ngăn hộp băng, hãy đảm bảo rằng Cần nhả đang ở vị trí “hướng lên”. Nếu không thì hãy nâng Cần nhả lên, rồi đóng nắp.



Thông tin liên quan

- [Thiết lập máy in nhãn](#)

Bật/tắt Máy in nhãn

1. Để bật Máy in nhãn, hãy bấm .
2. Để tắt Máy in nhãn, hãy bấm và giữ .

Để tiết kiệm điện và tự động tắt Máy in nhãn sau khoảng thời gian cụ thể, hãy dùng chức năng Tắt nguồn tự động.



Thông tin liên quan


- [Thiết lập máy in nhãn](#)

Chủ đề liên quan:

- [Đặt thời gian tắt nguồn tự động](#)
- [Các thông số kỹ thuật](#)

Đặt ngôn ngữ

Vào lần đầu bạn bật Máy in nhãn, màn hình chọn ngôn ngữ sẽ xuất hiện. Chọn ngôn ngữ bằng cách sử dụng ◀ hoặc ▶, rồi bấm **OK**.


1. Bấm .
2. Bấm ◀ hoặc ▶ để hiển thị [Thiết lập], rồi bấm **OK**.
3. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [Ngôn ngữ], rồi bấm **OK**.
4. Bấm ▲ hoặc ▼ để chọn ngôn ngữ, rồi bấm **OK**.



Thông tin liên quan

- [Thiết lập máy in nhãn](#)

Đặt đơn vị đo


1. Bấm .
2. Bấm ◀ hoặc ▶ để hiển thị [Thiết lập], rồi bấm **OK**.
3. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [Đơn vị], rồi bấm **OK**.
4. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [inch] hoặc [mm], rồi bấm **OK**.

Thông tin liên quan

- [Thiết lập máy in nhãn](#)

Đặt thời gian tắt nguồn tự động

Máy in nhãn của bạn có chức năng tiết kiệm điện, dùng để tự động tắt máy nếu bạn không bấm phím nào trong khoảng thời gian nhất định và ở điều kiện hoạt động nhất định. Dù sử dụng Bộ nguồn AC hay pin, bạn đều có thể thay đổi thời gian tự động tắt nguồn.

1. Bấm .
2. Bấm ◀ hoặc ▶ để hiển thị [Thiết lập], rồi bấm **OK**.
3. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [Tự động tắt nguồn], rồi bấm **OK**.
4. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [Sạc] hoặc [Pin], rồi bấm **OK**.
5. Bấm ▲ hoặc ▼ để chọn một trong những tùy chọn sau:

Tùy chọn	Mô tả
Sạc	Tắt
	1h
	2h
	4h
	8h
Pin	5'
	10'
	30'


6. Bấm **OK**.



Thông tin liên quan



- [Thiết lập máy in nhãn](#)

Bật hoặc tắt Bluetooth

1. Bấm .
2. Bấm ◀ hoặc ▶ để hiển thị [Thiết lập], rồi bấm **OK**.
3. Bấm ◀ hoặc ▶ để hiển thị [Bluetooth], rồi bấm **OK**.
4. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [Bluetooth (Bật/Tắt)], rồi bấm **OK**.
5. Bấm ▲ hoặc ▼ để chọn [Bật] hoặc [Tắt], rồi bấm **OK**.

Khi bạn chọn [Bật], biểu tượng Bluetooth sẽ xuất hiện trên màn hình LCD.



- Bạn cũng có thể bật hoặc tắt Bluetooth bằng cách bấm đồng thời  và  khi Màn hình chính hiển thị.
- Đặt chế độ Kết nối lại tự động cho Bluetooth thành Bật hoặc Tắt khi bạn kết nối Máy in nhãn với thiết bị di động.




Thông tin liên quan

- [Thiết lập máy in nhãn](#)

Bật/tắt chức năng Phát hiện màu nhãn

Để xem chính xác hơn nhãn bạn đang tạo trông sẽ ra sao, hãy đặt chức năng phát hiện màu nhãn thành [Mở] ở chế độ Xem nhãn. Máy in nhãn của bạn sẽ phát hiện màu của nhãn và hiển thị hình ảnh nhãn trên màn hình LCD theo đúng màu của nhãn đó.

Cài đặt mặc định là [Mở].

1. Bấm .
2. Bấm ◀ hoặc ▶ để hiển thị [Thiết lập], rồi bấm **OK**.
3. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [Màu nhãn], rồi bấm **OK**.
4. Bấm ▲ hoặc ▼ để chọn [Mở] hoặc [Tắt], rồi bấm **OK**.

LƯU Ý

Chức năng phát hiện màu nhãn hiện không dùng được với một số Hộp nhãn nhất định. Trong trường hợp này, hình ảnh nhãn trên màn hình LCD sẽ là chữ đen trên nền trắng.

Thông tin liên quan

- [Thiết lập máy in nhãn](#)

Chủ đề liên quan:

- [Đặt chế độ nhập](#)

Nạp nhãn

1. Để nạp nhãn, hãy bấm  và .
2. Bấm ▲ hoặc ▼ để chọn một trong những tùy chọn sau:


Tùy chọn	Mô tả
Nạp & Cắt	Chọn để tự động nạp và cắt nhãn.
Nạp nhãn	Chọn để nạp nhưng không cắt nhãn. Khuyến dùng khi sử dụng Băng là vải mà bạn cần cắt bằng kéo.

3. Bấm **OK**.

Thông tin liên quan

- [Thiết lập máy in nhãn](#)

Điều chỉnh độ sáng màn hình

1. Bấm .
2. Bấm ◀ hoặc ▶ để hiển thị [Thiết lập], rồi bấm **OK**.
3. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [Điều chỉnh], rồi bấm **OK**.
4. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [Độ Sáng Hiện Thị], rồi bấm **OK**.
5. Bấm ▲ hoặc ▼ để chọn tùy chọn, [-2 - +2], rồi bấm **OK**.

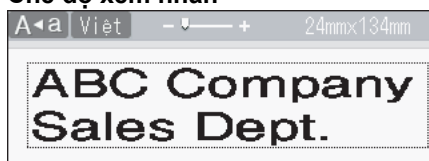


Thông tin liên quan

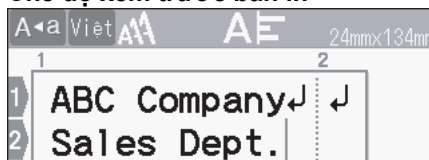
- [Thiết lập máy in nhãn](#)


Đặt chế độ nhập


Chế độ xem nhãn



Chế độ xem trước bản in



1. Bấm .
2. Bấm **◀** hoặc **▶** để hiển thị [Thiết lập], rồi bấm **OK**.
3. Bấm **▲** hoặc **▼** để hiển thị [Chế độ nhập], rồi bấm **OK**.
4. Bấm **▲** hoặc **▼** để chọn một trong những tùy chọn sau:

Tùy chọn	Mô tả
Xem nhãn	Hiển thị thuộc tính ký tự và khung mà bạn đặt khi tạo nhãn. Bấm  để thay đổi cỡ thu phóng của màn hình LCD
Xem trước khi in	Chọn nếu bạn không muốn xem thuộc tính trên màn hình LCD.

5. Bấm **OK**.

Thông tin liên quan

- [Thiết lập máy in nhãn](#)

Chủ đề liên quan:

- [Xem trước nhãn](#)

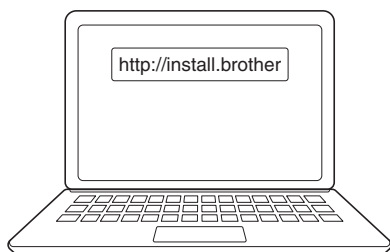
Cài đặt phần mềm

- [Cài đặt phần mềm và trình điều khiển máy in trên máy tính \(Windows\)](#)
- [Kết nối Máy in nhãn với máy tính](#)

Cài đặt phần mềm và trình điều khiển máy in trên máy tính (Windows)

Để in từ máy tính Windows, hãy cài đặt trình điều khiển máy in và phần mềm Brother P-touch Editor trên máy tính.

1. Mở trình duyệt web bạn muốn dùng và nhập install.brother vào thanh tìm kiếm.



2. Nhấp vào nút **Download (Tải xuống)** để tải xuống Bộ cài đặt tài liệu/phần mềm.
3. Mở thư mục **Tải xuống** trên máy tính, nhấp đúp vào tập tin cài đặt đã tải xuống, rồi làm theo hướng dẫn trên màn hình.

LƯU Ý

- Khi bạn kết nối Máy in nhãn với máy tính qua Bluetooth, hãy nhớ chọn cài đặt truyền dữ liệu qua Bluetooth trong hệ điều hành thành hai chiều.
- Bấm nút theo yêu cầu trên Máy in nhãn để ghép nối khi bạn xác nhận mật mã.



Thông tin liên quan

- [Cài đặt phần mềm](#)
- [Ứng dụng Có sẵn](#)

Ứng dụng Có sẵn

Windows

Ứng dụng	Tính năng
P-touch Editor ¹	Hỗ trợ bạn thiết kế và in nhãn tùy chỉnh bằng cách dùng các công cụ vẽ tích hợp sẵn để tạo nhiều phong chữ và kiểu chữ khác nhau, nhập hình ảnh, cũng như chèn mã vạch.
P-touch Transfer Manager ²	Hỗ trợ bạn truyền mẫu và dữ liệu khác tới Máy in nhãn, đồng thời lưu lại các bản sao lưu dữ liệu trên máy tính. Ứng dụng này được cài đặt cùng với P-touch Editor.
P-touch Library	Quản lý và in các mẫu của P-touch Editor. Bạn có thể dùng P-touch Library để in mẫu. Ứng dụng này được cài đặt cùng với P-touch Editor.
P-touch Transfer Express ²	Hỗ trợ bạn truyền tài liệu tới Máy in nhãn.
P-touch Update Software ²	Cập nhật phần mềm và firmware lên phiên bản mới nhất.

¹ Chức năng truyền mẫu hiện chỉ có trên phiên bản P-touch Editor 5.4. P-touch Editor 6.0 sẽ hỗ trợ chức năng này từ bản cập nhật trong thời gian tới.

² Chỉ dùng được qua kết nối USB.

Mac

Ứng dụng	Tính năng
P-touch Editor	Hỗ trợ bạn thiết kế và in nhãn tùy chỉnh bằng cách dùng các công cụ vẽ tích hợp sẵn để tạo nhiều phong chữ và kiểu chữ khác nhau, nhập hình ảnh, cũng như chèn mã vạch.
Transfer Express ¹	Cập nhật firmware lên phiên bản mới nhất.

¹ Chỉ dùng được qua kết nối USB.



Thông tin liên quan

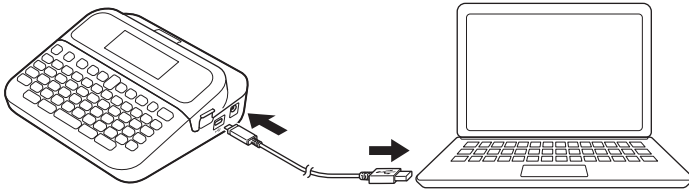
- [Cài đặt phần mềm và trình điều khiển máy in trên máy tính \(Windows\)](#)

Kết nối Máy in nhãn với máy tính

- [Kết nối Máy in nhãn với máy tính bằng cáp USB](#)

Kết nối Máy in nhãn với máy tính bằng cáp USB

1. Nhớ tắt Máy in nhãn trước khi kết nối cáp USB.
2. Kết nối cáp USB với Cổng USB trên Máy in nhãn, rồi kết nối với máy tính.



3. Bật Máy in nhãn.


✓ Thông tin liên quan

- [Kết nối Máy in nhãn với máy tính](#)

Chỉnh sửa nhãn

- Thêm văn bản vào nhãn
- Thêm dòng văn bản mới vào nhãn
- Thêm khối văn bản vào nhãn
- Xóa văn bản
- Chèn dấu tab
- Nhập biểu tượng
- Nhập ký tự có dấu
- Đặt thuộc tính ký tự
- Thay đổi độ dài nhãn
- Dùng bố cục định dạng tự động
- Sử dụng bố cục khối
- Tạo bảng
- Tạo nhãn mã vạch
- Sử dụng chức năng giờ và ngày

Thêm văn bản vào nhãn

1. Bấm .
2. Bấm ◀ hoặc ▶ để hiển thị [Tạo nhãn], rồi bấm **OK**.
3. Nhập văn bản hoặc biểu tượng mà bạn muốn (tối đa 280 ký tự chữ và số, bao gồm cả khoảng trắng và dấu câu).



Thông tin liên quan

- [Chỉnh sửa nhãn](#)

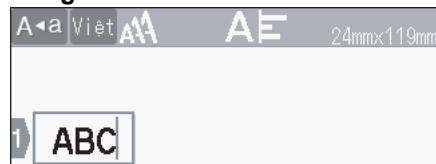
Thêm dòng văn bản mới vào nhãn

Bạn có thể thêm tối đa 7 dòng vào mỗi nhãn, tùy vào nhãn bạn đang dùng. Thông tin thêm >> [Chủ đề liên quan](#)

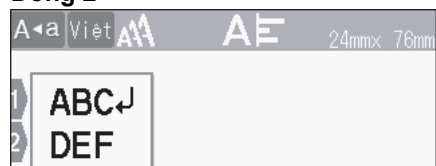
1. Di chuyển con trỏ xuống cuối dòng hiện tại.

2. Bấm .

Dòng 1



Dòng 2



Kết quả in nhãn

ABC
DEF



Số lượng dòng tối đa mà bạn có thể thêm sẽ tùy thuộc vào độ rộng nhãn.

Số dòng tối đa	Độ rộng nhãn
7 dòng	24 mm
5 dòng	18 mm
3 dòng	12 mm
2 dòng	9 mm 6 mm
1 dòng	3,5 mm



Thông tin liên quan

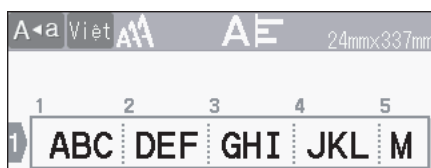
- [Chỉnh sửa nhãn](#)



Chủ đề liên quan:

- [Các thông số kỹ thuật](#)

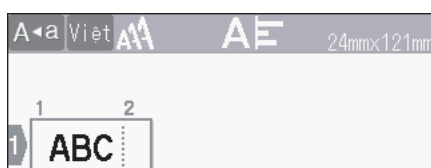
Thêm khối văn bản vào nhãn

Để in nhãn có nhiều khối văn bản tách biệt nhau, bạn có thể chèn các khối văn bản khác nhau vào cùng một nhãn.



Để thêm khối mới chứa văn bản hoặc dòng trống vào bên phải văn bản hiện có, hãy bấm và giữ , rồi đồng thời bấm .

Con trỏ sẽ di chuyển đến đầu khối mới.



- Để thay đổi thuộc tính ký tự cho khối văn bản, hãy làm theo các bước giống như khi thay đổi thuộc tính ký tự cho dòng văn bản.
- Mỗi nhãn được phép có tối đa 5 khối văn bản.



Thông tin liên quan

- [Chỉnh sửa nhãn](#)


Xóa văn bản

- >> Cách xóa từng ký tự một:
- >> Cách xóa văn bản nhưng giữ nguyên cài đặt định dạng:
- >> Cách xóa tất cả ký tự trong một dòng cụ thể:
- >> Cách xóa tất cả ký tự và cài đặt định dạng:



Cách xóa từng ký tự một:

Bấm .

Cách xóa văn bản nhưng giữ nguyên cài đặt định dạng:

1. Bấm .
2. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [Chữ], rồi bấm **OK**.

Cách xóa tất cả ký tự trong một dòng cụ thể:

1. Bấm ▲ hoặc ▼ để di chuyển đến dòng bạn muốn xóa.
2. Bấm đồng thời  và .

Cách xóa tất cả ký tự và cài đặt định dạng:


1. Bấm .
2. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [Chữ&Kiểu], rồi bấm **OK**.


Thông tin liên quan

- [Chỉnh sửa nhãn](#)

Chèn dấu tab

Biểu tượng tab chỉ xuất hiện trong Chế độ xem trước khi in.

Để chèn tab, hãy đặt con trỏ ở bên trái văn bản, rồi bấm .

Biểu tượng tab () xuất hiện trên màn hình LCD.



Cách xóa dấu tab khỏi nhãn:



Đặt con trỏ ở bên phải biểu tượng tab trên màn hình nhập văn bản, rồi bấm .



Thông tin liên quan

- [Chỉnh sửa nhãn](#)
 - [Thay đổi độ dài tab](#)

Thay đổi độ dài tab

1. Nhập văn bản bạn muốn.
2. Bấm .
3. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [Độ dài thẻ], rồi bấm **OK**.
4. Hãy làm một trong những việc sau:
 - Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị 0-100 mm, rồi bấm **OK**.
 - Nhập độ dài tab mà bạn muốn bằng các phím số. Khi hoàn tất, hãy bấm **OK**.
5. Bấm  để quay lại màn hình nhập văn bản.




Thông tin liên quan

- [Chèn dấu tab](#)

Nhập biểu tượng

- [Nhập biểu tượng bằng chức năng Biểu tượng](#)
- [Đặt lịch sử biểu tượng](#)
- [Tùy chọn biểu tượng](#)

Nhập biểu tượng bằng chức năng Biểu tượng


1. Bấm .
2. Bấm ▲ hoặc ▼ để chọn hạng mục, rồi bấm **OK**.
3. Bấm ▲, ▼, ◀ hoặc ▶ để chọn biểu tượng, rồi bấm **OK**.

Thông tin liên quan

- [Nhập biểu tượng](#)

Đặt lịch sử biểu tượng

Lịch sử biểu tượng có thể lưu trữ tối đa 30 biểu tượng đã dùng gần đây. Theo mặc định, tính năng Lịch sử biểu tượng được đặt thành [Bật].

1. Bấm .
2. Bấm ◀ hoặc ▶ để hiển thị [Thiết lập], rồi bấm **OK**.
3. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [Lịch sử ký tự], rồi bấm **OK**.
4. Bấm ▲ hoặc ▼ để chọn [Bật] hoặc [Tắt], rồi bấm **OK**.

Thông tin liên quan

- [Nhập biểu tượng](#)

Tùy chọn biểu tượng

Hạng mục	Biểu tượng
Dấu chấm	. , : ; " ' • ? ! ¿ ¡ - & ~ _ \ / * @ #
Mũi Tên	() [] < > « » [] → ← ↑ ↓ ⇨ ⇩ ⇧ ⇩ → ← ↑ ↓ ↙ ↘ ↗ ↖ ↔ ⇄ ↕ ✕ ↺ §
Toán học	+ - × ÷ ± = ≥ ≤ ≠ ∴ α β γ δ μ Ω φ Σ ^a ^o 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ^o 1 2 3 4 5 6 7 8 9 ¼ ½ ¾ I II III IV V VI VII VIII IX X
Tiền tệ	% đ \$ ¢ € £ ¥ ¢ ° ft. in. m ² m ³ cc ℓ oz. lb °F °C
An toàn	
Bảng cấm	
Dấu hiệu	
Điện tử	
Kinh doanh	
Chăm sóc sức khỏe	

Hạng mục	Biểu tượng
Điện	
DIY/Sở thích	
Sân Vườn	
Thủ công/Em bé	
Âm nhạc	
Động vật	
Thực phẩm	
Thiên nhiên	
Sự kiện	
Phương tiện	
Tủ quần áo	
Thể thao	
Gia đình	

Hạng mục	Biểu tượng
Biểu tượng	
Hình vẽ	
Chiêm tinh	


✓ Thông tin liên quan

- [Nhập biểu tượng](#)

Nhập ký tự có dấu

1. Nhập ký tự bạn muốn.
2. Bấm phím số để thêm dấu bạn muốn.

LƯU Ý

Bạn có thể xóa các dấu bằng cách bấm phím số lần nữa, rồi số đó sẽ hiển thị. Bấm  để xóa số.

Thông tin liên quan

- [Chỉnh sửa nhãn](#)



Đặt thuộc tính ký tự

Bạn có thể đặt thuộc tính ký tự theo nhãn hoặc theo dòng.

- [Áp dụng thuộc tính ký tự cho một ký tự](#)
- [Áp dụng thuộc tính ký tự cho một dòng văn bản](#)
- [Tùy chọn cài đặt thuộc tính](#)
- [Đặt kiểu tự động phù hợp](#)

Áp dụng thuộc tính ký tự cho một ký tự

Khi định dạng văn bản, bạn có thể xem trước lựa chọn thuộc tính ký tự của mình trên LCD.

1. Nhập văn bản bạn muốn.
2. Bấm .
3. Bấm ▲ hoặc ▼ để chọn thuộc tính, rồi bấm **OK**.
4. Bấm ▲ hoặc ▼ để đặt giá trị cho thuộc tính đó, rồi bấm **OK**.
5. Bấm  để quay lại màn hình nhập văn bản.



Thông tin liên quan



- [Đặt thuộc tính ký tự](#)

Chủ đề liên quan:

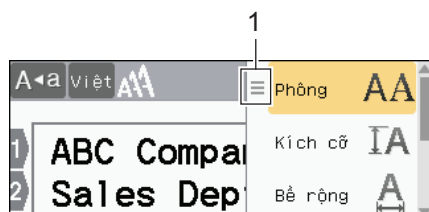
- [Tùy chọn cài đặt thuộc tính](#)


Áp dụng thuộc tính ký tự cho một dòng văn bản

Nếu thêm nhiều dòng vào nhãn, bạn có thể định dạng mỗi dòng văn bản cho khác nhau.


1. Nhập dòng ký tự hoặc văn bản bạn muốn hiển thị trên nhãn.
2. Bấm ▲ hoặc ▼ để di chuyển con trỏ đến dòng có thuộc tính ký tự mà bạn muốn thay đổi.
3. Bấm  và  để hiển thị các thuộc tính định dạng hiện có.

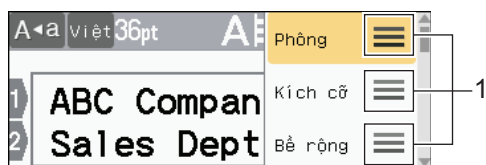
Biểu tượng ba dòng kẻ (1) ở bên trái của thuộc tính ký tự cho biết rằng bạn chỉ đang áp dụng thuộc tính đó cho dòng cụ thể.



4. Bấm ▲ hoặc ▼ để chọn thuộc tính, rồi bấm **OK**.
5. Bấm ▲ hoặc ▼ để đặt giá trị cho thuộc tính đó, rồi bấm **OK**.
6. Bấm  để quay lại màn hình nhập văn bản.



Khi bạn cài đặt các giá trị thuộc tính khác nhau cho mỗi dòng, giá trị của mỗi dòng sẽ hiển thị dưới dạng ba dòng màu đen (1), hay còn gọi là “menu hình hamburger”, khi bạn bấm .



Thông tin liên quan

- [Đặt thuộc tính ký tự](#)

Chủ đề liên quan:

- [Tùy chọn cài đặt thuộc tính](#)

Tùy chọn cài đặt thuộc tính

Phông chữ

Giá trị	Thông báo trên màn hình LCD	Kết quả
Helsinki	HEL	A1
Brussels	BRU	A1
Atlanta	ATL	A1
Los Angeles	LA	A1
Adams	ADM	A1
Sofia	SOF	A1
Letter Gothic	LGO	A1

Cỡ chữ

Cỡ hiện có:

Tự động, 6 pt, 9 pt, 12 pt, 18 pt, 24 pt, 36 pt, 42 pt, 48 pt



Khi bạn chọn Tự động, văn bản tự động được điều chỉnh để in ở kích thước lớn nhất hiện có trong cài đặt phông chữ cho độ rộng của từng nhãn.

Rộng

Giá trị	Kết quả
x 1	A
x 3/2	A
x 2	A
x 1/2	A
x 2/3	A

Kiểu phông chữ

Giá trị	Thông báo trên màn hình LCD	Kết quả
Bình thường	Normal	A
In đậm	BLD	A
Gạch dưới	UND	<u>A</u>
Gạch dưới và In đậm	UND+BLD	<u>A</u>
Gạch bỏ	STR	A
Đường viền	OUT	A

Giá trị	Thông báo trên màn hình LCD	Kết quả
Đổ bóng	SHD	A
Tô kín	SLD	A
In nghiêng	ITA	A
In nghiêng và In đậm	I+BLD	A
Gạch dưới + In nghiêng	UND+ITA	A
Gạch dưới + In đậm + In nghiêng	UND+BLD+ITA	A
In nghiêng và Đường viền	I+OUT	A
In nghiêng và Đổ bóng	I+SHD	A
In nghiêng và Tô kín	I+SLD	A
Dọc	VERT	A
Dọc và In đậm	VERT+BLD	A

Chỉnh vị trí

Giá trị	Kết quả
Trái	ABC
Giữa	ABC
Phải	ABC
Đều	A B C




Thông tin liên quan

- Đặt thuộc tính ký tự

Đặt kiểu tự động phù hợp

Bạn có thể giảm cỡ chữ cho vừa với độ dài nhãn.

1. Bấm .
2. Bấm ◀ hoặc ▶ để hiển thị [Thiết lập], rồi bấm **OK**.
3. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [Kiểu tự động], rồi bấm **OK**.
4. Bấm ▲ hoặc ▼ để chọn một trong những tùy chọn sau:

Tùy chọn	Mô tả
Kích thước nội dung	Tổng kích thước văn bản được giảm xuống để nằm vừa trong nhãn.
Bề rộng nội dung	Độ rộng văn bản được giảm xuống cho bằng với kích thước của cài đặt $\times 1/2$ hoặc $\times 2/3$ để nằm vừa trong nhãn. Để biết kết quả mong đợi >> Chủ đề liên quan

5. Bấm **OK**.

Thông tin liên quan



- [Đặt thuộc tính ký tự](#)

Chủ đề liên quan:

- [Tùy chọn cài đặt thuộc tính](#)

Thay đổi độ dài nhãn

Nhãn có thể dài từ 30 mm đến 300 mm. Khi bạn chọn [Auto], độ dài nhãn sẽ tự động được điều chỉnh theo khối lượng văn bản bạn nhập.

1. Bấm .
2. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [Độ dài], rồi bấm **OK**.
3. Hãy làm một trong những việc sau:
 - Bấm ▲ hoặc ▼ để đặt giá trị, rồi bấm **OK**.
 - Đặt độ dài nhãn bằng cách dùng phím số để nhập độ dài mà bạn muốn. Khi hoàn tất, hãy bấm **OK**.
4. Bấm  để quay lại màn hình nhập văn bản.


Thông tin liên quan

- [Chỉnh sửa nhãn](#)
 - [Đặt khung](#)

Chủ đề liên quan:

- [Thay đổi độ dài tab](#)
- [Chọn cách cắt](#)

Đặt khung

1. Bấm .
2. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [Khung], rồi bấm **OK**.
3. Bấm ▲ hoặc ▼ để chọn hạng mục, rồi bấm **OK**.
4. Bấm ▲, ▼, ◀ hoặc ▶ để chọn khung, rồi bấm **OK**.



Bạn cũng có thể chọn khung bằng cách nhập một số. Thông tin thêm >> [Thông tin liên quan](#)



Thông tin liên quan

- [Thay đổi độ dài nhãn](#)
 - [Lựa chọn khung](#)

Lựa chọn khung

Hạng mục	Khung
Mẫu 1	
Mẫu 2	
Trang trí	
Kinh doanh 1	

Hạng mục	Khung
Kinh doanh 2	

✓ Thông tin liên quan

- Đặt khung


Dùng bố cục định dạng tự động

- [Sử dụng mẫu](#)
- [Tùy chọn mẫu](#)

Sử dụng mẫu


Chọn bố cục trong số các mẫu tài sẵn đi kèm với Máy in nhãn, nhập văn bản, rồi áp dụng bất kỳ cách định dạng nào bạn muốn dùng. Để xem các mẫu tài sẵn >> *Chủ đề liên quan:* Tùy chọn mẫu.

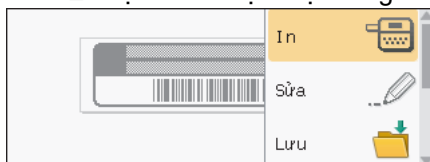



Nếu độ rộng của Hộp nhãn hiện tại không khớp với độ rộng đã đặt cho mẫu bạn chọn, thông báo lỗi sẽ xuất hiện khi bạn cố in nhãn. Bấm  hoặc bất kỳ phím nào khác để tắt thông báo lỗi, rồi lắp Hộp nhãn chính xác hoặc chọn mẫu khác.

Ví dụ - Để tùy chỉnh và in mẫu tài sẵn có tên Thẻ tài sản 1:



1. Bấm .
2. Bấm ◀ hoặc ▶ để hiển thị [Định dạng tự động], rồi bấm **OK**.
3. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [Nhãn mẫu], rồi bấm **OK**.
4. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [Quản lý tài sản], rồi bấm **OK**.
5. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [Nhãn tài sản 1], rồi bấm **OK**.
6. Nhập văn bản bạn muốn, rồi bấm **OK**.
7. Nhập văn bản cho trường tiếp theo, rồi bấm **OK**.
8. Bấm ▲, ▼, ◀ hoặc ▶ để chọn thuộc tính mã vạch, rồi bấm **OK**.
9. Nhập dữ liệu mã vạch, rồi bấm **OK**. Thông tin thêm >> *Chủ đề liên quan:* Tạo nhãn mã vạch.
10. Hãy làm một trong những việc sau:
 - Chọn [In], rồi bấm **OK**.
 - Bấm ▲ hoặc ▼ để chọn một trong những tùy chọn sau:



Tùy chọn	Mô tả
Sửa	Thay đổi văn bản.
Lưu	Lưu nhãn. Thông tin thêm >> <i>Chủ đề liên quan:</i> Sử dụng bộ nhớ tập tin.
Menu	Thay đổi cài đặt Phong chữ hoặc Kiểu.
Xem trước	Xem trước nhãn trước khi in. Bấm  để thay đổi cỡ thu phóng của màn hình LCD
In Tùy chọn	Chọn tùy chọn in. Thông tin thêm >> <i>Chủ đề liên quan:</i> In nhãn.

11. Bấm ▲ hoặc ▼ để chọn số lượng nhãn bạn muốn in, rồi bấm  hoặc **OK**.











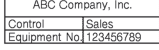



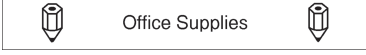


Thông tin liên quan


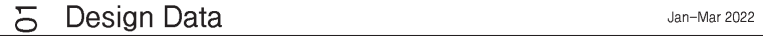















- Dùng bố cục định dạng tự động



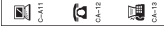


Chủ đề liên quan:

- Tạo nhãn mã vạch
- Sử dụng bộ nhớ tập tin
- In nhãn
- Tùy chọn mẫu

Tùy chọn mẫu

Hạng mục	Giá trị	Chi tiết
Quản lý tài sản	Nhãn tài sản 1	 (24 mm x 70 mm)
	Nhãn tài sản 2	 (18 mm x 70 mm)
	Nhãn tài sản 3	 (24 mm x 70 mm)
	Nhãn tài sản 4	 (18 mm x 70 mm)
	Nhãn tài sản 5	 (24 mm x 70 mm)
	Nhãn tài sản 6	 (18 mm x 70 mm)
	Nhãn tài sản 7	 (12 mm x 70 mm)
	Khay dụng cụ	 (24 mm x 76 mm)
	Nhãn thiết bị	 (24 mm x 58 mm)
Tủ	Nhãn kệ tủ 1	 (24 mm x 126 mm)
	Nhãn kệ tủ 2	 (18 mm x 111 mm)
	Nhãn kệ tủ 3	 (24 mm x 126 mm)
	Nhãn kệ tủ 4	 (24 mm x 160 mm)
Hồ sơ	Bìa hồ sơ 1	 (24 mm x 219 mm)
	Bìa hồ sơ 2	

Hạng mục	Giá trị	Chi tiết
		(18 mm x 219 mm)
	Bìa hồ sơ 3	 (24 mm x 219 mm)
	Bìa hồ sơ 4	 (12 mm x 219 mm)
	Tập hồ sơ	 (12 mm x 82 mm)
	Tập hồ sơ phân loại	 (12 mm x 42 mm)
	Chỉ mục tài liệu	 (24 mm x 36 mm)
Địa chỉ/ID	Nhãn địa chỉ 1	 (24 mm x 70 mm)
	Nhãn địa chỉ 2	 (24 mm x 72 mm)
	Nhãn tên 1	 (24 mm x 72 mm)
	Nhãn tên 2	 (24 mm x 72 mm)
	Nhãn tên 3	 (18 mm x 72 mm)
	Nhãn tên 4	 (24 mm x 72 mm)
Truyền thông	Nhãn thẻ SD	 (12 mm x 25 mm)
	Thẻ nhớ USB	 (9 mm x 25 mm)
	Gáy Đĩa DVD	 (9 mm x 178 mm)
	Gáy Đĩa CD	 (6 mm x 113 mm)
Gắn nhãn dây cáp	Nhãn cờ 1	 (12 mm x 90 mm)
	Nhãn cờ 2	


Hạng mục	Giá trị	Chi tiết
		(12 mm x 90 mm)
	Nhãn cuộn 1	 (24 mm x 39 mm)
	Nhãn cuộn 2	 (18 mm x 39 mm)
	Nhãn mặt ngoài	 (12 mm x 70 mm)
Biển báo	Biển báo 1	 (24 mm x 66 mm)
	Biển báo 2	 (24 mm x 50 mm)

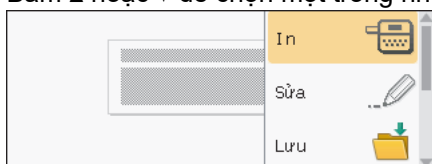
✓ Thông tin liên quan


- Dùng bộ cục định dạng tự động

Sử dụng bố cục khối

Bạn có thể chọn các Bố cục khối khác nhau, tùy theo kích thước nhãn, để sắp xếp các dòng văn bản trên nhãn. Chọn một trong các Bố cục khối, nhập văn bản, rồi áp dụng cách định dạng văn bản, nếu cần. Để biết hiện có tùy chọn nào cho nhãn bạn đang dùng >>> [Thông tin liên quan](#): Tùy chọn bố cục khối.


1. Bấm .
2. Bấm ◀ hoặc ▶ để hiển thị [Định dạng tự động], rồi bấm **OK**.
3. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [Thiết kế vùng], rồi bấm **OK**.
4. Bấm ▲ hoặc ▼ để chọn độ rộng nhãn mà bạn muốn, rồi bấm **OK**.
5. Bấm ▲ hoặc ▼ để chọn bố cục khối mà bạn muốn, rồi bấm **OK**.
6. Nhập văn bản bạn muốn, rồi bấm **OK**.
7. Lặp lại những bước này cho từng trường văn bản, rồi bấm **OK**.
8. Bấm **OK** để hiển thị menu in.
9. Hãy làm một trong những việc sau:
 - Chọn [In], rồi bấm **OK**.
 - Bấm ▲ hoặc ▼ để chọn một trong những tùy chọn sau:



Tùy chọn	Mô tả
Sửa	Thay đổi văn bản.
Lưu	Lưu nhãn. Thông tin thêm >>> Chủ đề liên quan : Sử dụng bộ nhớ tập tin.
Menu	Thay đổi cài đặt Phong chữ, Căn vị trí hoặc Khung.
Xem trước	Xem trước nhãn trước khi in. Bấm  để thay đổi cỡ thu phóng của màn hình LCD.
In Tùy chọn	Chọn tùy chọn in. Thông tin thêm >>> Chủ đề liên quan : In nhãn.

10. Bấm ▲ hoặc ▼ để chọn số lượng nhãn bạn muốn in, rồi bấm  hoặc **OK**.



Nếu độ rộng của Hộp nhãn hiện tại không khớp với độ rộng đã đặt cho bố cục bạn chọn, thông báo lỗi sẽ xuất hiện khi bạn cố in nhãn. Bấm  hoặc bất kỳ phím nào khác để tắt thông báo lỗi, rồi lắp Hộp nhãn chính xác.

Thông tin liên quan



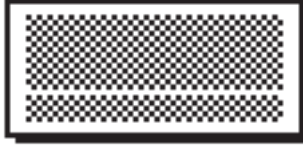

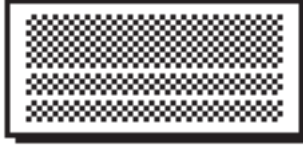
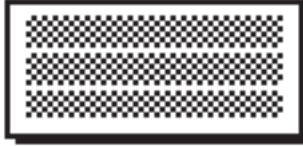



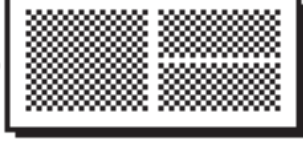
- [Chỉnh sửa nhãn](#)
 - [Tùy chọn bố cục khối](#)


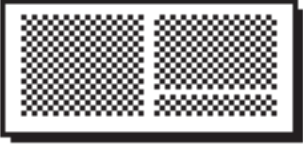


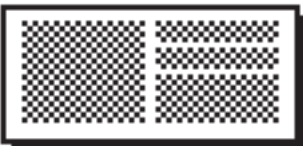
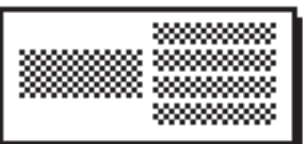
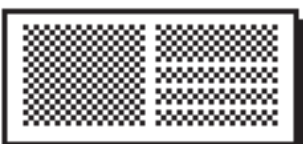

Chủ đề liên quan:

- [Sử dụng bộ nhớ tập tin](#)
- [In nhãn](#)

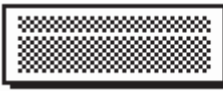
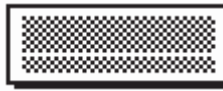
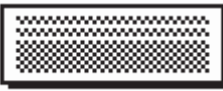

Tùy chọn bố cục khối



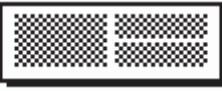
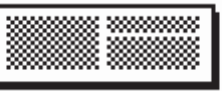
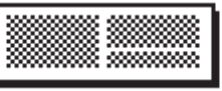

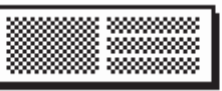

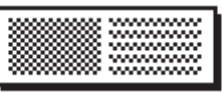
Nhãn 24 mm

Giá trị	Chi tiết
1 dòng (đảo ngược)	 ... 48pt
2 dòng A	 ... 12pt ... 36pt
2 dòng B	 ... 36pt ... 12pt
3 dòng A	 ... 12pt ... 12pt ... 24pt
3 dòng B	 ... 24pt ... 12pt ... 12pt
3 dòng C	 ... 18pt ... 18pt ... 12pt
1+1 dòng A	24pt...  ... 48pt
1+1 dòng B	36pt...  ... 18pt
1+1 dòng C	48pt...  ... 24pt
1+2 dòng A	48pt...  ... 24pt ... 24pt








Giá trị	Chi tiết
1+2 dòng B	48pt...  ... 12pt ... 36pt
1+2 dòng C	48pt...  ... 36pt ... 12pt
1+3 dòng A	48pt...  ... 12pt ... 12pt ... 12pt
1+3 dòng B	48pt...  ... 24pt ... 12pt ... 12pt
1+3 dòng C	48pt...  ... 12pt ... 12pt ... 24pt
1+4 dòng A	24pt...  } ... 12pt
1+4 dòng B	48pt...  ... 18pt } ... 9pt
1+5 dòng	24pt...  } ... 9pt


Nhãn 18 mm

Giá trị	Chi tiết
2 dòng A	 ... 12pt ... 24pt
2 dòng B	 ... 24pt ... 12pt
3 dòng A	 9pt 9pt ... 24pt
3 dòng B	 ... 24pt 9pt 9pt




Giá trị	Chi tiết
1+1 dòng B	36 pt...  ... 18 pt
1+1 dòng C	42 pt...  ... 18 pt
1+2 dòng A	42 pt...  ... 18 pt ... 18 pt
1+2 dòng B	42 pt...  ... 12 pt ... 24 pt
1+2 dòng C	42 pt...  ... 24 pt ... 12 pt
1+2 dòng D	42 pt...  ... 18 pt ... 18 pt
1+3 dòng	42 pt...  } ... 12 pt
1+4 dòng	24 pt...  } ... 9 pt
1+5 dòng	24 pt...  } ... 9 pt

Nhãn 12 mm


Giá trị	Chi tiết
2 dòng A	 9 pt ... 12 pt
2 dòng B	 ... 12 pt 9 pt
3 dòng A	 6 pt 6 pt 12 pt
3 dòng B	 ... 12 pt 6 pt 6 pt
1+1 dòng A	12 pt...  ... 24 pt
1+1 dòng B	18 pt...  9 pt
1+1 dòng C	24 pt...  ... 12 pt

Giá trị	Chi tiết
1+2 dòng	24pt...  ... 12pt ... 12pt

Nhãn 9 mm

Giá trị	Chi tiết
2 dòng A	 6pt 12pt
2 dòng B	 ... 12pt 6pt
1+2 dòng	18pt...  9pt 9pt

Nhãn 6 mm

Giá trị	Chi tiết
1+2 dòng	12pt...  6pt 6pt




Thông tin liên quan






















- Sử dụng bố cục khối

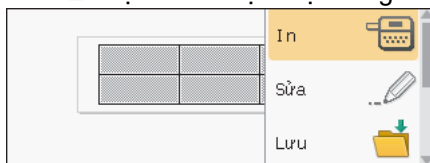
Tạo bảng


Tạo bảng bằng cách đặt số hàng và cột bạn muốn. Bạn có thể lưu tập tin dưới dạng mẫu để tái sử dụng cho các nhãn khác.




 Số hàng tối đa sẽ tùy thuộc vào độ rộng nhãn.

Số dòng tối đa	Độ rộng nhãn
7 dòng	24 mm
5 dòng	18 mm
3 dòng	12 mm
2 dòng	9 mm 6 mm


- Bấm .
- Bấm  hoặc  để hiển thị [Định dạng tự động], rồi bấm **OK**.
- Bấm  hoặc  để hiển thị [Định dạng bảng], rồi bấm **OK**.
Dùng các phím , ,  và  để tạo bảng.
- Bấm  hoặc  để chọn độ rộng nhãn mà bạn muốn, rồi bấm **OK**.
- Bấm  hoặc  để chọn [Hàng].
- Bấm  hoặc  để đặt số hàng mà bạn muốn.
- Bấm  hoặc  để chọn [Cột].
- Bấm  hoặc  để đặt số cột mà bạn muốn, rồi bấm **OK**.
- Nhập văn bản bạn muốn, rồi bấm **OK**.
- Lặp lại những bước này cho từng trường văn bản, rồi bấm **OK**.
- Hãy làm một trong những việc sau:
 - Chọn [In], rồi bấm **OK**.
 - Bấm  hoặc  để chọn một trong những tùy chọn sau:



Tùy chọn	Mô tả
Sửa	Thay đổi văn bản.
Lưu	Lưu nhãn. Thông tin thêm >> <i>Chủ đề liên quan</i> : Sử dụng bộ nhớ tập tin.
Menu	Thay đổi cài đặt Phong chữ hoặc Kiểu.
Xem trước	Xem trước nhãn trước khi in. Bấm  để thay đổi cỡ thu phóng của màn hình LCD
In Tùy chọn	Chọn tùy chọn in. Thông tin thêm >> <i>Chủ đề liên quan</i> : In nhãn.

- Bấm  hoặc  để chọn số lượng nhãn bạn muốn in, rồi bấm  hoặc **OK**.



- Không thể dùng nhãn 3,5 mm để tạo bảng.
- Nếu độ rộng của Hộp nhãn hiện tại không khớp với độ rộng đã đặt cho bố cục bạn chọn, thông báo lỗi sẽ xuất hiện khi bạn cố in nhãn. Bấm  hoặc bất kỳ phím nào khác để tắt thông báo lỗi, rồi lắp Hộp nhãn chính xác.



Thông tin liên quan

- [Chỉnh sửa nhãn](#)

Chủ đề liên quan:

- [Sử dụng bộ nhớ tập tin](#)
- [In nhãn](#)
- [Tùy chọn bố cục khối](#)

Tạo nhãn mã vạch

- [Tạo và in mã vạch](#)
- [Chỉnh sửa hoặc xóa mã vạch và dữ liệu mã vạch](#)

Tạo và in mã vạch




Máy in nhãn không được thiết kế riêng để tạo nhãn mã vạch. Luôn kiểm tra để đảm bảo máy quét mã vạch có thể đọc nhãn mã vạch.

Để có kết quả tốt nhất, hãy in nhãn mã vạch bằng mực đen trên nhãn trắng. Một số máy quét mã vạch có thể không đọc được nhãn mã vạch tạo bằng nhãn hoặc mực có màu.

Có thể in tối đa 5 mã vạch trên một nhãn.

LƯU Ý

- Dùng cài đặt [Lớn] cho [Rộng] bất cứ khi nào có thể. Một số máy quét mã vạch có thể không đọc được nhãn mã vạch tạo bằng cài đặt [Nhỏ].
- Việc in liên tục nhiều nhãn có mã vạch có thể làm Đầu in bị nóng lên quá mức, ảnh hưởng đến chất lượng in.
- Các biểu tượng chỉ có cho giao thức CODE39, CODE128, CODABAR và GS1-128.
- Thuộc tính "C.Digit" (Số kiểm tra) chỉ có cho giao thức CODE39, I-2/5 và CODABAR.

1. Bấm .
2. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [Mã vạch], rồi bấm **OK**.
3. Bấm ▲, ▼, ◀ hoặc ▶ để chọn thuộc tính, rồi bấm **OK**.
4. Nhập dữ liệu mã vạch. Thông tin thêm >> *Thông tin liên quan*
5. Bấm  hoặc .
6. Bấm ▲ hoặc ▼ để chọn ký tự, rồi bấm **OK**.
7. Bấm **OK**.

Thông tin liên quan

- [Tạo nhãn mã vạch](#)
 - [Tùy chọn về mã vạch](#)

Tùy chọn về mã vạch

Thuộc tính	Giá trị
Giao thức	CODE39, CODE128, EAN-8, EAN-13, GS1-128 (UCC/EAN-128), UPC-A, UPC-E, I-2/5 (ITF), CODABAR
Rộng	Nhỏ
	Lớn
Dưới# (Các ký tự được in bên dưới mã vạch)	On (Bật)
	Off (Tắt)
Kiểm tra (Số kiểm tra)	Off (Tắt)
	On (Bật) (Chỉ dùng được cho các giao thức CODE39, I-2/5 và CODABAR)

Tùy chọn về ký tự đặc biệt

CODE39

Ký tự đặc biệt
—
-
(KHOẢNG TRẮNG)
\$
/
+
%

CODABAR

Ký tự đặc biệt
—
\$
:
/
-

Ký tự đặc biệt			
+			

CODE128, GS1-128 (UCC / EAN-128)

Ký tự đặc biệt			
(KHOẢNG TRẮNG)	!	"	#
\$	%	&	'
()	*	+
,	-	.	/
:	;	<	=
>	?	@	[
\]	^	_
NUL	·	SOH	STX
ETX	EOT	ENQ	ACK
BEL	BS	HT	LF
VT	FF	CR	SO
SI	DLE	DC1	DC2
DC3	DC4	NAK	SYN
ETB	CAN	EM	SUB
ESC	{	FS	
GS	}	RS	~
US	DEL	FNC3	FNC2
FNC4	FNC1		


Thông tin liên quan

- [Tạo và in mã vạch](#)

Chỉnh sửa hoặc xóa mã vạch và dữ liệu mã vạch


- >> [Xóa mã vạch khỏi nhãn](#)
- >> [Chỉnh sửa dữ liệu mã vạch](#)

Xóa mã vạch khỏi nhãn

- Đặt con trỏ ở bên phải mã vạch trên màn hình nhập liệu.
- Bấm .

Chỉnh sửa dữ liệu mã vạch

PT-D610BT

- Để chỉnh sửa thuộc tính mã vạch và dữ liệu mã vạch, hãy đặt con trỏ ở bên trái mã vạch đó trên màn hình nhập liệu.
- Bấm  để mở màn hình Thiết lập mã vạch.
- Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [Mã vạch], rồi bấm **OK**.

Thông tin liên quan

- [Tạo nhãn mã vạch](#)


Sử dụng chức năng giờ và ngày

Bạn có thể thêm giờ và ngày vào nhãn.

- [Đặt giờ và ngày](#)
- [Đặt định dạng giờ và ngày](#)
- [Đặt Nhãn thời gian và thêm ngày giờ vào nhãn](#)
- [Thay đổi hoặc xóa cài đặt giờ và ngày](#)

Đặt giờ và ngày

Đặt giờ và ngày trong phần cài đặt Đồng hồ. Sau khi đặt giờ và ngày, bạn có thể thêm thông tin này vào nhãn bằng chức năng Giờ và ngày.

1. Bấm .
2. Bấm ◀ hoặc ▶ để hiển thị [Thiết lập], rồi bấm **OK**.
3. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [Thiết lập đồng hồ], rồi bấm **OK**.
4. Bấm ▲ hoặc ▼ để đặt năm.
5. Bấm ◀ hoặc ▶ để di chuyển đến trường tiếp theo.
6. Bấm ▲ hoặc ▼ để đặt trường.
7. Bấm **OK**.

LƯU Ý

- Bạn cũng có thể dùng phím số của thiết bị để nhập giờ và ngày.
- Giờ và ngày đó sẽ áp dụng ngay khi bạn bấm **OK**.
- Để sao lưu cài đặt giờ và ngày ngay cả khi thiết bị không cắm vào nguồn điện, hãy lắp 2 pin alkaline AA (LR6).




Thông tin liên quan

- [Sử dụng chức năng giờ và ngày](#)

Đặt định dạng giờ và ngày

Máy in nhãn này cung cấp nhiều định dạng giờ và ngày khác nhau để bạn thêm vào nhãn của mình. Chọn kiểu analog hoặc kỹ thuật số.

1. Bấm .
2. Bấm ◀ hoặc ▶ để hiển thị [Thiết lập], rồi bấm **OK**.
3. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [Định dạng Giờ & Ngày], rồi bấm **OK**.
4. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [Ngày] hoặc [Thời gian].
5. Bấm ◀ hoặc ▶ để đặt định dạng.
6. Bấm **OK**.



Thông tin liên quan

- [Sử dụng chức năng giờ và ngày](#)
 - [Tùy chọn định dạng giờ và ngày](#)

Trang chủ > [Chỉnh sửa nhãn](#) > [Sử dụng chức năng giờ và ngày](#) > [Đặt định dạng giờ và ngày](#) > Tùy chọn định dạng giờ và ngày

Tùy chọn định dạng giờ và ngày

Các tùy chọn định dạng giờ và ngày hiện có trong bảng dưới đây. Bạn có thể đặt giờ và ngày trong menu [Thiết lập] > [Định dạng Giờ & Ngày] của thiết bị.

Thuộc tính	Tùy chọn định dạng	Thuộc tính	Tùy chọn định dạng
Ngày	12/31/2099	Ngày	2099-12-31
	12.31.2099		31/12/2099
	12-31-2099		31.12.2099
	tháng 12, 31 2099		31-12-2099
	Thg.12 31, 2099		31. Tháng 12 2099
	2099/12/31		31. Thg.12 2099
Giờ	11:59 PM	Giờ	23:59

Các cài đặt mặc định được in đậm.

LƯU Ý


Giá trị cho ngày và giờ được dùng để hiển thị cài đặt mẫu. Khi bạn chọn định dạng, giờ và ngày đã đặt trong Đồng hồ sẽ hiển thị theo định dạng đã chọn.



Thông tin liên quan

- [Đặt định dạng giờ và ngày](#)





Đặt Nhãn thời gian và thêm ngày giờ vào nhãn



1. Bấm .
2. Bấm ◀ hoặc ▶ để hiển thị [Thiết lập], rồi bấm **OK**.
3. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [Thiết lập dấu thời gian], rồi bấm **OK**.
4. Bấm ▲ hoặc ▼ để chọn một trong những tùy chọn sau:

- [Thời điểm]

Dùng [Dấu th.gian] để thêm ngày và giờ vào nhãn bất kỳ.

- a. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [Thời điểm].
- b. Bấm ◀ hoặc ▶ để hiển thị [Tự Động] hoặc [Cố định], rồi bấm **OK**.

Tùy chọn	Mô tả
Tự Động	<ul style="list-style-type: none">• Đặt con trỏ ở nơi bạn muốn hiển thị giờ và ngày. Bấm , bấm ▲ hoặc ▼ để chọn Dấu th.gian, rồi bấm OK. Ngày và giờ hiện tại (hoặc ngày và giờ trong quá khứ hoặc tương lai mà bạn đã đặt bằng tùy chọn Liên tục) và biểu tượng đồng hồ sẽ xuất hiện trên màn hình LCD.• Khi bạn chỉ bấm , ngày và giờ mới nhất sẽ in trên nhãn. Còn biểu tượng đồng hồ sẽ không in.
Cố định	<ul style="list-style-type: none">• Đặt con trỏ ở nơi bạn muốn hiển thị giờ và ngày. Bấm , bấm ▲ hoặc ▼ để chọn Dấu th.gian, rồi bấm OK. Ngày và giờ hiện tại hiển thị trên màn hình LCD.• Khi bạn bấm , ngày và giờ sẽ in trên nhãn.

 Kiểm tra và xác nhận cài đặt giờ và ngày bằng cách đặt con trỏ ở bên trái biểu tượng đồng hồ, bấm , bấm ▲ hoặc ▼ để chọn [Dấu th.gian], rồi bấm **OK**.

- [Định dạng]

Chọn định dạng giờ và ngày mà bạn muốn dùng.

- a. Bấm ▲ hoặc ▼ để chọn [Định dạng].
- b. Bấm ◀ hoặc ▶ để chọn cách định dạng bạn muốn.

Tùy chọn	Mô tả
Ngày	Chỉ in ngày trên nhãn.
Ngày-Giờ	In ngày và giờ trên nhãn.
Giờ	Chỉ in giờ trên nhãn.
Giờ-Ngày	In giờ và ngày trên nhãn.

- c. Bấm **OK**.

- [Liên tục]

Đặt ngày và giờ trong quá khứ hoặc tương lai.

- a. Bấm ▲ hoặc ▼ để chọn [Liên tục].
- b. Bấm ◀ hoặc ▶ để chọn [Mở] và xác định giá trị ngày giờ mà bạn muốn dùng, rồi bấm **OK**.

Tùy chọn	Mô tả
Mở	Giúp bạn tăng hoặc giảm giá trị giờ và ngày.

Tùy chọn	Mô tả
Tắt	In giờ và ngày hiện tại.

- c. Bấm ◀ hoặc ▶ để chọn năm, tháng, tuần, ngày, giờ hoặc phút.
- d. Bấm ▲ hoặc ▼ để thay đổi ngày và giờ hiện tại theo nhu cầu.



Bạn cũng có thể đặt ngày và giờ bằng cách nhập số trên bàn phím.

- e. Bấm **OK**.



Thông tin liên quan


- [Sử dụng chức năng giờ và ngày](#)

Thay đổi hoặc xóa cài đặt giờ và ngày


>> [Thay đổi cài đặt giờ và ngày](#)

>> [Xóa giờ và ngày khỏi nhãn](#)

Thay đổi cài đặt giờ và ngày

1. Đặt con trỏ ở bên trái biểu tượng đồng hồ trên màn hình nhập văn bản.
2. Bấm  để mở màn hình cài đặt nhãn thời gian.
3. Cập nhật cài đặt bạn muốn và bấm **OK** khi hoàn tất.

Xóa giờ và ngày khỏi nhãn

1. Đặt con trỏ ở bên phải biểu tượng đồng hồ trên màn hình nhập liệu.
2. Bấm .

Thông tin liên quan












- [Sử dụng chức năng giờ và ngày](#)

In nhãn

- Xem trước nhãn
- In nhãn
- Chọn cách cắt
- Điều chỉnh độ dài nhãn
- In mẫu đã truyền

Xem trước nhãn

Bạn có thể xem trước nhãn trước khi in để đảm bảo tính chính xác.

1. Bấm .
2. Hãy làm một trong những việc sau:
 - Bấm , ,  hoặc  để cuộn bản xem trước sang trái, sang phải, lên trên hoặc xuống dưới.
 - Bấm  và , ,  hoặc  để cuộn trực tiếp đến viền trái, phải, trên hoặc dưới.
 - Bấm  để thay đổi cỡ thu phóng của bản xem trước.



Thông tin liên quan

- [In nhãn](#)


In nhãn

LƯU Ý

- Không kéo nhãn khi Máy in nhãn đang đẩy nhãn ra khỏi Rãnh thoát băng. Nếu bạn làm vậy, băng mực sẽ tuột ra khỏi nhãn, khiến nhãn đó không dùng được nữa.
- Không chặn Rãnh thoát băng trong khi in. Nếu bạn làm vậy thì nhãn sẽ bị kẹt.

1. Sau khi tạo xong nhãn, hãy bấm .
2. Bấm ▲ hoặc ▼ để thay đổi số lượng bản sao, rồi bấm  hoặc **OK**.



- Bạn cũng có thể chỉ định số lượng bản sao bằng các phím số.
- Nếu bạn chỉ cần in một bản, hãy bấm  mà không cần chọn số lượng bản sao.

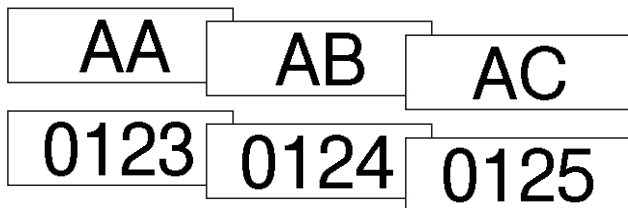





Thông tin liên quan

- [In nhãn](#)
 - [In tuần tự](#)
 - [In phản chiếu](#)

In tuần tự

Dùng chức năng này để tạo nhãn được sắp xếp tuần tự theo số hoặc chữ cái, từ một định dạng nhãn.



1. Bấm  và .
2. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [số], rồi bấm **OK**.
3. Bấm ◀ hoặc ▶ để chọn điểm bắt đầu, rồi bấm **OK**.
4. Bấm ◀ hoặc ▶ để chọn điểm kết thúc, rồi bấm **OK**.
5. Bấm ▲ hoặc ▼ để chọn số lượng nhãn bạn muốn in, rồi bấm  hoặc **OK**.

Thông tin liên quan




- [In nhãn](#)

In phản chiếu

Dùng nhãn trong suốt trong [Gương] để đọc được chính xác từ mặt đối diện khi bạn dán nhãn vào mặt kính, cửa sổ hoặc các bề mặt trong suốt khác.



J. SMITH

1. Bấm  và .
2. Bấm ▲ hoặc ▼ để chọn [Gương], rồi bấm **OK**.
3. Bấm  hoặc **OK**.




Thông tin liên quan

- [In nhãn](#)

Chọn cách cắt

Chọn trong số các tùy chọn được tích hợp sẵn để quyết định cách Máy in nhãn cắt nhãn của bạn.

1. Bấm .
2. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [Cắt Kiểu], rồi bấm **OK**.
3. Bấm ▲ hoặc ▼ để chọn [Lề nhỏ], [Lề lớn], [Dãy], [Không Cắt] hoặc [Nhãn Đ.Biệt], rồi bấm **OK**.








Thông tin liên quan



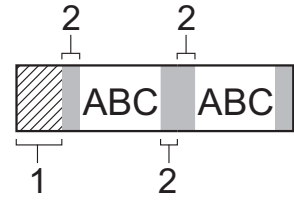
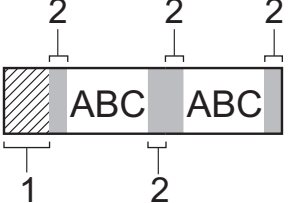
- [In nhãn](#)
 - [Các tùy chọn cắt băng](#)

Các tùy chọn cắt băng

Trong bảng Tùy chọn, những họa tiết sau đây đại diện cho các phần của nhãn, như được minh họa trong cột Ví dụ.

	Khu vực in
	Lề
	Phần lề của lớp màng bảo vệ

Cài đặt	Mô tả	Ví dụ
Lề nhỏ	Tự động cắt một phần nhãn trống trước khi in nhãn đầu tiên, rồi cắt nhãn sau khi in xong mỗi nhãn, chừa phần lề 2 mm ở cả hai đầu của mỗi nhãn.	<ul style="list-style-type: none"> Khi độ dài nhãn khoảng 23 mm trở lên <ol style="list-style-type: none"> Khoảng 23 mm 2 mm Khi độ dài nhãn khoảng 23 mm trở xuống <ol style="list-style-type: none"> Khoảng 23 mm 2 mm
Lề lớn	Tự động cắt nhãn sau khi in xong mỗi nhãn, chừa phần lề 25 mm ở mỗi đầu.	<ol style="list-style-type: none"> Khoảng 23 mm 2 mm
Dãy	<ul style="list-style-type: none"> Tự động cắt một phần nhãn trống trước khi in nhãn đầu tiên, rồi cắt nhãn sau khi in xong mỗi nhãn, chừa phần lề 2 mm ở cả hai đầu của mỗi nhãn. Khi in xong nhãn cuối cùng, nhãn sẽ được nạp hoặc bị cắt. Bấm đồng thời  và  để nạp và cắt nhãn. 	<ol style="list-style-type: none"> Khoảng 23 mm 2 mm Vị trí cắt

Cài đặt	Mô tả	Ví dụ
Không Cắt	<ul style="list-style-type: none"> Chọn cài đặt này khi in nhiều bản sao của nhãn hoặc khi dùng Băng là vải hay nhãn đặc biệt khác mà Dao cắt nhãn của Máy in nhãn không cắt được. Khi in xong nhãn cuối cùng, nhãn sẽ không được nạp mà cũng không bị cắt. <ul style="list-style-type: none"> Bấm đồng thời  và  để nạp và cắt nhãn. Khi dùng các nhãn đặc biệt mà Dao cắt nhãn của Máy in nhãn không cắt được, hãy tháo Hộp nhãn khỏi Máy in nhãn và dùng kéo để cắt nhãn. 	 <ol style="list-style-type: none"> 23 mm 2 mm
Nhãn Đ.Biệt	Chọn cài đặt này khi dùng nhãn đặc biệt.	 <ol style="list-style-type: none"> Khoảng 23 mm 2 mm



Thông tin liên quan


- [Chọn cách cắt](#)

Điều chỉnh độ dài nhãn

Khi Hộp nhãn gần hết, độ dài nhãn in có thể sẽ ít chính xác hơn. Trong trường hợp này, hãy điều chỉnh độ dài nhãn theo cách thủ công.



Mỗi mức điều chỉnh khoảng 1% tổng độ dài nhãn.

1. Bấm .
2. Bấm ◀ hoặc ▶ để hiển thị [Thiết lập], rồi bấm **OK**.
3. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [Điều chỉnh], rồi bấm **OK**.
4. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [Độ dài nhãn], rồi bấm **OK**.
5. Bấm ◀ hoặc ▶ để hiển thị [-3 - +3], rồi bấm **OK**.




Thông tin liên quan

- [In nhãn](#)

In mẫu đã truyền

Bạn có thể truyền mẫu đã tạo trong P-touch Editor đến Máy in nhãn.

1. Bấm .
2. Bấm ◀ hoặc ▶ để hiển thị [Chuyên mẫu Thiết kế], rồi bấm **OK**.
3. Bấm ▲ hoặc ▼ để chọn mẫu mà bạn muốn in, rồi bấm **OK**.
4. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [In], rồi bấm **OK**.



Nếu bạn chưa truyền mẫu nào từ P-touch Editor, [Chuyên mẫu Thiết kế] sẽ không hiển thị trong danh sách tùy chọn.

Thông tin thêm >> *Chủ đề liên quan*




Thông tin liên quan

- In nhãn
 - Chỉnh sửa và in mẫu đã truyền
 - In mẫu đã truyền từ cơ sở dữ liệu
 - Xóa mẫu đã truyền

Chủ đề liên quan:

- Truyền mẫu đến máy in (P-touch Transfer Manager) (Windows)

Chỉnh sửa và in mẫu đã truyền

1. Bấm .
2. Bấm ◀ hoặc ▶ để hiển thị [Chuyển mẫu Thiết kế], rồi bấm **OK**.
3. Bấm ▲ hoặc ▼ để chọn mẫu bạn muốn chỉnh sửa, rồi bấm **OK**.
4. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [Sửa nhãn không lưu lại], rồi bấm **OK**.
5. Chỉnh sửa mẫu.



Bạn không thể thêm hoặc xóa dấu ngắt dòng khi chỉnh sửa mẫu đã truyền.

6. Bấm ▲ hoặc ▼ để chọn mẫu đã chỉnh sửa, rồi bấm **OK**.
7. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [In], rồi bấm **OK**.




Bạn không thể lưu các thay đổi với mẫu đã truyền.



Thông tin liên quan

- [In mẫu đã truyền](#)

In mẫu đã truyền từ cơ sở dữ liệu

1. Bấm .
2. Bấm ◀ hoặc ▶ để hiển thị [Chuyên mẫu Thiết kế], rồi bấm **OK**.
3. Bấm ▲ hoặc ▼ để chọn mẫu mà bạn muốn in, rồi bấm **OK**.
4. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [In từ dữ liệu], rồi bấm **OK**.
5. Bấm ◀, ▶, ▲ hoặc ▼ để chọn bản ghi đầu tiên trong phạm vi mà bạn muốn in.
6. Bấm ◀, ▶, ▲ hoặc ▼ để chọn bản ghi cuối cùng trong phạm vi mà bạn muốn in.
Các bản ghi trong phạm vi đã chọn sẽ hiển thị nổi bật trên màn hình LCD.
7. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [In], rồi bấm **OK**.




Số lượng ký tự tối đa có thể in cho mỗi mẫu đã truyền là 1500 ký tự. Dấu ngắt dòng và khối văn bản sẽ làm giảm số ký tự tối đa.






Thông tin liên quan

- [In mẫu đã truyền](#)
 - [Tìm mẫu trong cơ sở dữ liệu](#)

Tìm mẫu trong cơ sở dữ liệu

1. Bấm .
2. Bấm ◀ hoặc ▶ để hiển thị [Chuyển mẫu Thiết kế], rồi bấm **OK**.
3. Bấm ▲ hoặc ▼ để chọn mẫu mà bạn muốn in, rồi bấm **OK**.
Bản ghi đầu tiên của cơ sở dữ liệu đã chọn sẽ hiển thị.
4. Nhập dữ liệu hoặc tên bạn muốn tìm.
Ví dụ: nhập "B" để tìm bất kỳ chuỗi ký tự nào chứa "B". Nhập "BR" để tìm bất kỳ chuỗi ký tự nào chứa "BR".
Nhập bao nhiêu chữ hoặc số tùy thích.



- Nếu có chuỗi chứa ký tự bạn nhập, con trỏ trên màn hình LCD sẽ di chuyển đến nội dung đó và nêu bật. Nếu không có nội dung nào, con trỏ sẽ giữ nguyên vị trí hiện tại.
- Nếu ký tự bạn muốn tìm có trong nhiều trường ở cơ sở dữ liệu, hãy bấm đồng thời  và  để di chuyển đến trường tiếp theo chứa ký tự đó. Ký tự đó sẽ được làm nổi bật trong trường.
- Bấm  để xóa ký tự cuối cùng trong dữ liệu tìm kiếm. Con trỏ sẽ di chuyển đến trường tiếp theo chứa các ký tự tìm kiếm còn lại.




Thông tin liên quan

- [In mẫu đã truyền từ cơ sở dữ liệu](#)

Xóa mẫu đã truyền

Khi bạn xóa mẫu đã truyền, mẫu này chỉ bị xóa khỏi Máy in mẫu của bạn.

1. Bấm .
2. Bấm ◀ hoặc ▶ để hiển thị [Chuyển mẫu Thiết kế], rồi bấm **OK**.
3. Bấm ▲ hoặc ▼ để chọn mẫu bạn muốn xóa, rồi bấm **OK**.
4. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [Xóa], rồi bấm **OK**.
Thông báo [Xóa?] xuất hiện.
5. Bấm **OK**.



Thông tin liên quan


- [In mẫu đã truyền](#)

Sử dụng bộ nhớ tập tin

- Lưu tập tin nhãn
- In, mở, xóa hoặc đánh dấu nhãn đã lưu

Lưu tập tin nhỡ

Bạn có thể lưu tối đa 99 nhỡ và dùng để in vào lúc khác. Bạn có thể lưu tối đa 280 ký tự cho mỗi tập tin. Bạn cũng có thể chỉnh sửa và ghi đè các nhỡ đã lưu.


1. Nhập văn bản và định dạng nhỡ.
2. Bấm .
3. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [Lưu], rồi bấm **OK**.
4. Bấm ▲ hoặc ▼ để chọn tập tin, rồi bấm **OK**.





Thông tin liên quan

- [Sử dụng bộ nhớ tập tin](#)

In, mở, xóa hoặc đánh dấu nhãn đã lưu

1. Bấm .
2. Bấm ◀ hoặc ▶ để hiển thị [Tập tin], rồi bấm **OK**.
3. Bấm ▲ hoặc ▼ để chọn tập tin, rồi bấm **OK**.
4. Hãy làm một trong những việc sau:

Tùy chọn	Mô tả
In	<p>a. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị In, rồi bấm OK.</p> <p>b. Bấm ▲ hoặc ▼ để thay đổi số lượng bản sao, rồi bấm  hoặc OK.</p>
Mở	Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị Mở, rồi bấm OK .
Xóa	<p>a. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị Xóa, rồi bấm OK.</p> <p>b. Bấm OK.</p> <p>Thông báo Xóa? xuất hiện.</p> <p>c. Bấm OK.</p> <p>Để xóa nhãn đã lưu từ màn hình chọn tập tin, hãy chọn nhãn đó bằng ▲ hoặc ▼, rồi bấm .</p>
Đánh dấu	<p>Bạn có thể sắp xếp các tập tin đã lưu vào 8 hạng mục được mã hóa màu khác nhau. Các lựa chọn màu hiển thị ở bên trái của tên tập tin trong màn hình lựa chọn tập tin.</p> <p>a. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị Đánh dấu, rồi bấm OK.</p> <p>b. Bấm ▲ hoặc ▼ để chọn màu, rồi bấm OK.</p>

Thông tin liên quan

- [Sử dụng bộ nhớ tập tin](#)

Tạo và in nhãn bằng máy tính

- [Tạo nhãn bằng P-touch Editor \(Windows\)](#)
- [Tạo và in nhãn bằng P-touch Editor \(Mac\)](#)
- [In nhãn bằng trình điều khiển máy in \(Windows\)](#)

Tạo nhãn bằng P-touch Editor (Windows)

Chỉ có thể sử dụng chức năng truyền dữ liệu với P-touch Editor 5.4.

Để sử dụng Máy in nhãn với máy tính Windows, hãy cài đặt P-touch Editor và trình điều khiển máy in trên máy tính.

Để tải phần mềm và trình điều khiển mới nhất, hãy truy cập vào trang **Downloads (Bản tải xuống)** của model bạn đang dùng trên website hỗ trợ của Brother tại support.brother.com.

1. Khởi động P-touch Editor .

• Windows 11:

Nhấp vào **Bắt đầu** > **Brother P-touch** > **P-touch Editor** hoặc nhấp đúp vào biểu tượng **P-touch Editor** trên máy tính.

*Tùy vào hệ điều hành của máy tính, thư mục Brother P-touch có thể được tạo hoặc không.

• Windows 10:

Nhấp vào **Bắt đầu** > **Brother P-touch** > **P-touch Editor** hoặc nhấp đúp vào biểu tượng **P-touch Editor** trên máy tính.

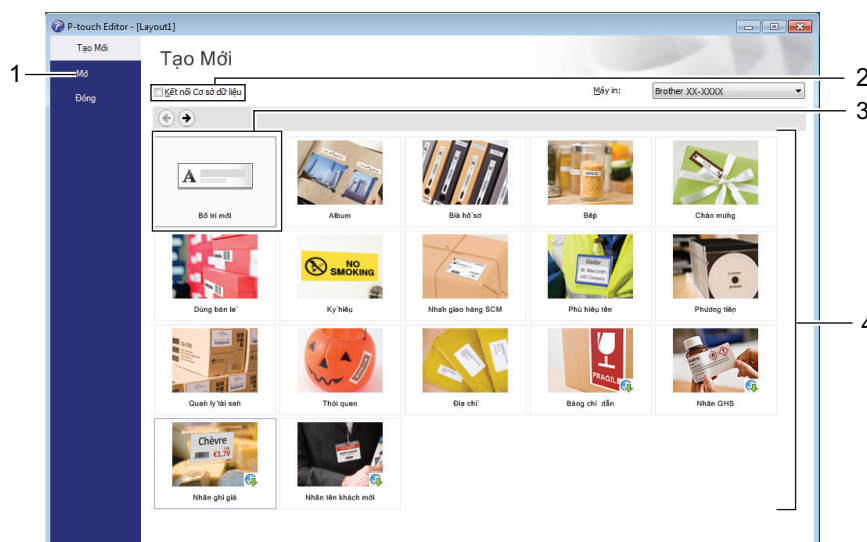
• Windows 8.1:

Nhấp vào biểu tượng **P-touch Editor** trên màn hình **Ứng dụng** hoặc nhấp đúp vào biểu tượng **P-touch Editor** trên máy tính.

2. Hãy làm một trong những việc sau:

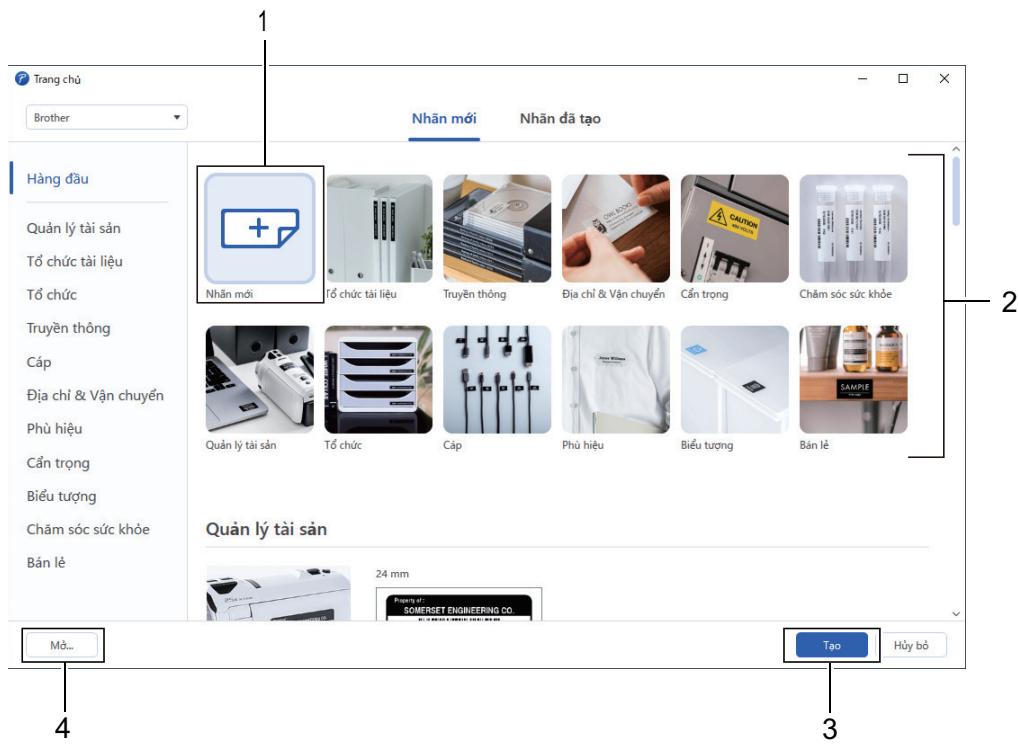
• P-touch Editor 5.4

- Để mở bố cục hiện có, hãy nhấp vào **Mở** (1).
- Để kết nối một bố cục cài sẵn với cơ sở dữ liệu, hãy chọn hộp chọn bên cạnh **Kết nối Cơ sở dữ liệu** (2).
- Để tạo một bố cục mới, nhấp đúp vào bảng **Bố trí mới** (3) hoặc nhấp vào bảng **Bố trí mới** (3) rồi nhấp vào →.
- Để tạo bố cục mới bằng cách sử dụng bố cục cài sẵn, nhấp đúp vào nút danh mục (4) hoặc chọn nút danh mục (4), rồi nhấp vào →.



• P-touch Editor 6.0

- Để mở bố cục hiện có, hãy nhấp vào **Mở** (4).
- Để tạo bố cục mới, hãy nhấp vào tab **Nhãn mới** và nút **Nhãn mới** (1).
- Để tạo bố cục mới bằng bố cục đặt sẵn, hãy nhấp vào tab **Nhãn mới** và nhấp vào một nút hạng mục (2), chọn mẫu, rồi nhấp vào **Tạo** (3).



✓ Thông tin liên quan

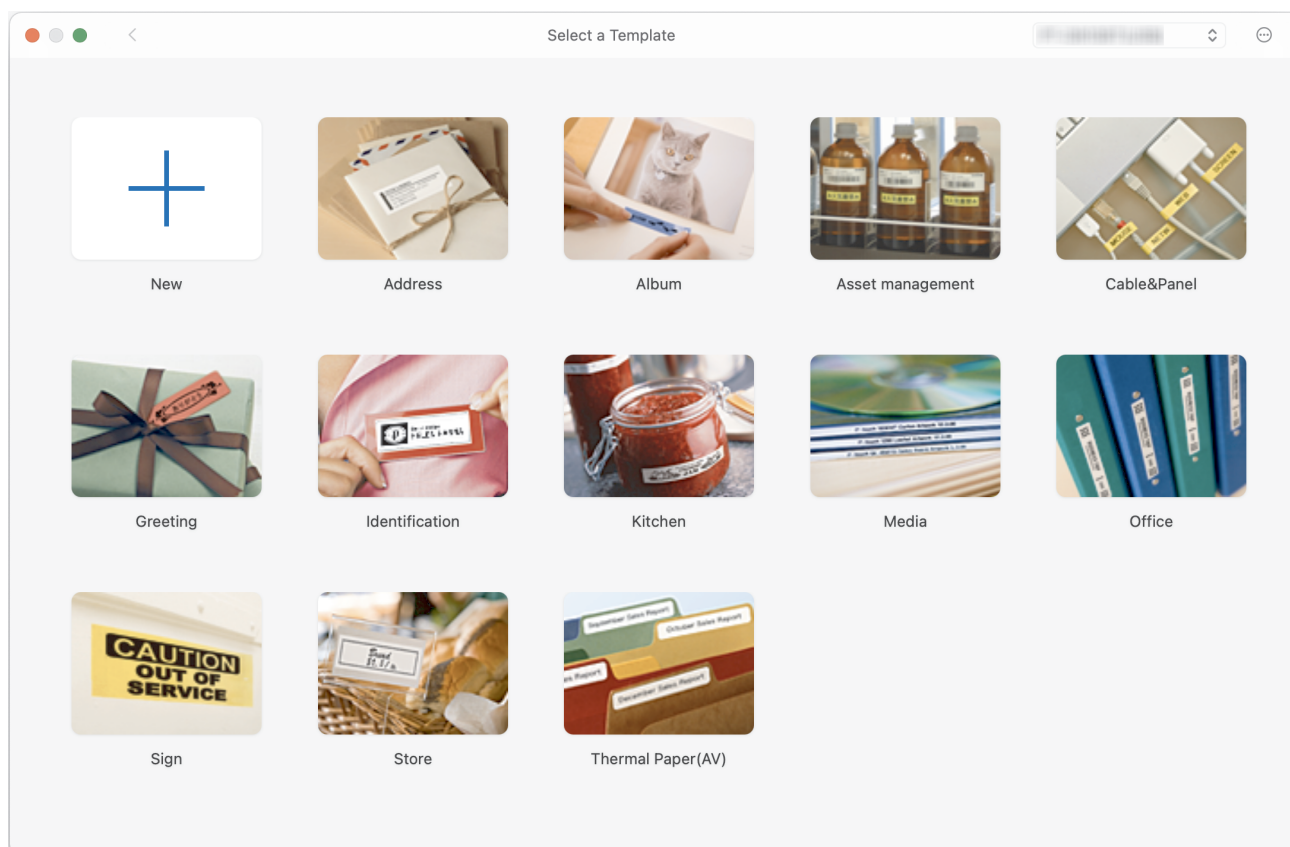
- Tạo và in nhãn bằng máy tính

Tạo và in nhãn bằng P-touch Editor (Mac)

Tải xuống và cài đặt P-touch Editor từ App Store trên máy Mac.

Để dùng Máy in nhãn với máy Mac, hãy cài đặt P-touch Editor.

1. Nhấp đúp vào **Macintosh HD > Applications (Ứng dụng)**, rồi nhấp đúp vào biểu tượng **Brother P-touch Editor**.
2. Khi khởi động P-touch Editor, hãy nhấp vào **New (Mới)** để chọn mẫu, tạo bố cục mới hoặc mở bố cục hiện có.

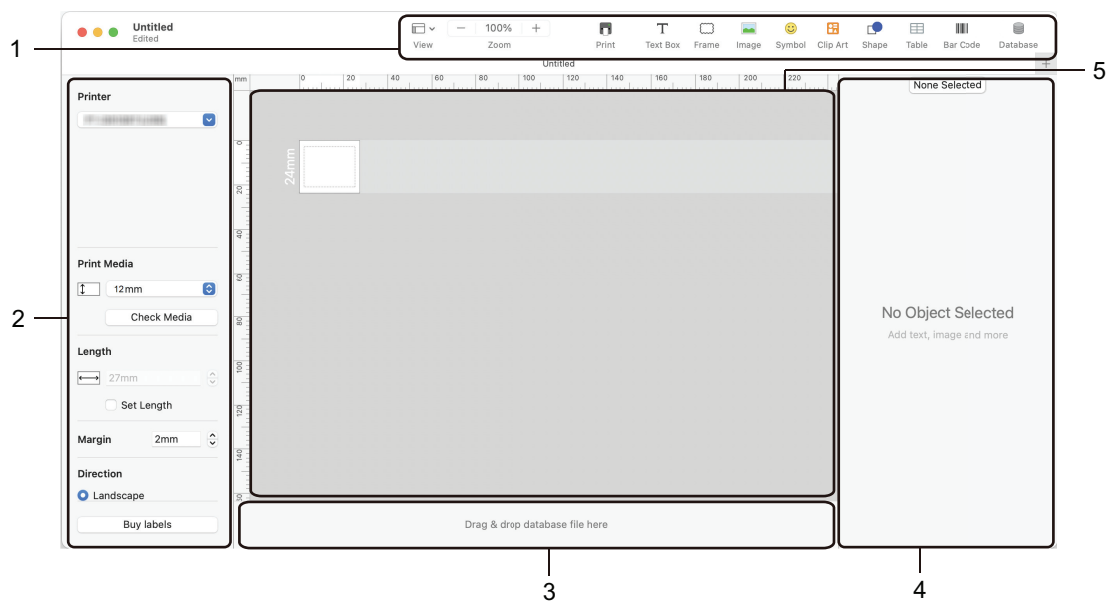


3. Chọn cài đặt in.
4. Nhấp vào biểu tượng **Print (In)**.

✓ Thông tin liên quan

- [Tạo và in nhãn bằng máy tính](#)
 - [Cửa sổ chính của P-touch Editor \(Mac\)](#)

Cửa sổ chính của P-touch Editor (Mac)



1. Thanh công cụ
2. Kiểm tra Đối tượng
3. Vùng Kết nối Cơ sở Dữ liệu
4. Kiểm tra Nhãn
5. Cửa sổ Bố cục

✓ Thông tin liên quan

- [Tạo và in nhãn bằng P-touch Editor \(Mac\)](#)

In nhãn bằng trình điều khiển máy in (Windows)

Đảm bảo bạn đã cài đặt trình điều khiển máy in.

Để tải phần mềm và trình điều khiển mới nhất, hãy truy cập vào trang **Downloads (Bản tải xuống)** của model bạn đang dùng trên website hỗ trợ của Brother tại support.brother.com.

1. Kết nối Máy in nhãn với máy tính.
2. Mở tài liệu mà bạn muốn in.
3. Chọn lệnh in trong ứng dụng.
4. Chọn Máy in nhãn, rồi nhấp vào nút tùy chọn hoặc thuộc tính của máy in.
Cửa sổ trình điều khiển máy in xuất hiện.
5. Thay đổi các cài đặt trình điều khiển máy in, nếu cần.
6. Nhấp vào **OK**.
7. Hoàn tất thao tác in.

✓ Thông tin liên quan

- [Tạo và in nhãn bằng máy tính](#)

Chủ đề liên quan:

- [Kết nối Máy in nhãn với máy tính bằng cáp USB](#)
- [Bật hoặc tắt Bluetooth](#)
- [Cài đặt phần mềm và trình điều khiển máy in trên máy tính \(Windows\)](#)

In nhãn bằng thiết bị di động

- Cài đặt ứng dụng Brother iPrint&Label
- Tạo và in nhãn bằng thiết bị di động

Cài đặt ứng dụng Brother iPrint&Label

Dùng ứng dụng iPrint&Label của Brother để in trực tiếp từ iPhone, iPad, iPod touch và thiết bị di động Android™.

Ứng dụng	Tính năng
Brother iPrint&Label	Tạo nhãn cho mục đích kinh doanh, bao gồm mã vạch, nhãn thiết bị văn phòng và nhãn cho thẻ đánh dấu tập tài liệu.

Để biết thêm thông tin về các ứng dụng di động có sẵn cho máy in của bạn, hãy truy cập website <https://support.brother.com/g/d/f5f9>



Thông tin liên quan

- [In nhãn bằng thiết bị di động](#)

Tạo và in nhãn bằng thiết bị di động

Đảm bảo Máy in nhãn đã kết nối với thiết bị di động qua Bluetooth hoặc cáp USB.

1. Khởi động ứng dụng in nhãn trên thiết bị di động.
2. Chọn mẫu nhãn hoặc thiết kế.



Bạn cũng có thể chọn nhãn hoặc hình ảnh được thiết kế trước và in nó ra.

3. Chọn menu in trong ứng dụng in nhãn.



Thông tin liên quan

- [In nhãn bằng thiết bị di động](#)

Truyền mẫu đến máy in (P-touch Transfer Manager) (Windows)

- [Truyền mẫu đến máy in bằng P-touch Transfer Manager \(Windows\)](#)
- [Phân phối mẫu cần truyền đến người dùng mà không dùng P-touch Transfer Manager \(Windows\)](#)

Truyền mẫu đến máy in bằng P-touch Transfer Manager (Windows)

- Lưu ý khi sử dụng P-touch Transfer Manager (Windows)
- Giới thiệu về cách truyền mẫu từ máy tính sang máy in (Windows)
- Sao lưu mẫu hoặc dữ liệu khác đã lưu trong máy in (Windows)
- Xóa dữ liệu trong máy in (Windows)
- Tạo tập tin truyền và tập tin gói truyền (Windows)

Lưu ý khi sử dụng P-touch Transfer Manager (Windows)

Vì một số chức năng của P-touch Editor không dùng được với máy in, hãy lưu ý các điểm sau đây khi sử dụng P-touch Editor để tạo mẫu.

Bạn có thể xem trước các mẫu đã tạo trước khi truyền đến máy in.

Tạo mẫu

- Một số nội dung văn bản trong mẫu truyền đến máy in có thể sẽ được in bằng các phong chữ và cỡ chữ tương tự có sẵn trong máy in. Do đó, nhãn được in ra có thể khác với hình ảnh của mẫu bạn tạo trong P-touch Editor.
- Tùy vào cài đặt của đối tượng văn bản, kích cỡ ký tự có thể tự động được giảm hoặc một số văn bản không được in ra. Nếu điều này xảy ra, hãy thay đổi cài đặt Đối tượng văn bản.
- Trong P-touch Editor, bạn có thể áp dụng kiểu ký tự cho từng ký tự, còn trong máy in thì bạn chỉ có thể áp dụng cho toàn đoạn văn bản. Ngoài ra, một số kiểu ký tự không có sẵn trong máy in.
- Hình nền được chỉ định trong P-touch Editor không tương thích với máy in.
- Không thể truyền bố cục có sử dụng chức năng in tách trong P-touch Editor (phóng to nhãn và in trên 2 nhãn trở lên).
- Chỉ phần nhãn trong khu vực có thể in mới được in.

Truyền mẫu

- Nhãn in ra có thể khác với hình ảnh hiển thị trong khu vực xem trước của P-touch Transfer Manager.
- Nếu bạn truyền đến máy in một mã vạch hai chiều (không phải mã QR) chưa tải được trên máy in, thì mã vạch đó sẽ chuyển đổi thành hình ảnh. Không thể chỉnh sửa hình ảnh của mã vạch được chuyển.
- Mọi đối tượng được truyền tải không thể được chỉnh sửa bởi máy in sẽ được chuyển thành các hình ảnh.
- Các đối tượng được nhóm lại với nhau sẽ chuyển đổi thành một bitmap.
- Nếu các đối tượng xếp chồng lên nhau thì chỉ in đối tượng dưới cùng.

Truyền dữ liệu không phải mẫu

Nếu số lượng hoặc thứ tự của các trường trong cơ sở dữ liệu bị thay đổi và chỉ truyền đi cơ sở dữ liệu (tập tin CSV) để cập nhật, thì có thể cơ sở dữ liệu chưa được liên kết đúng cách với mẫu. Ngoài ra, dòng dữ liệu đầu tiên trong tập tin cần truyền phải được máy in nhận dạng là "tên trường".



Thông tin liên quan

- [Truyền mẫu đến máy in bằng P-touch Transfer Manager \(Windows\)](#)

▲ Trang chủ > Truyền mẫu đến máy in (P-touch Transfer Manager) (Windows) > Truyền mẫu đến máy in bằng P-touch Transfer Manager (Windows) > Giới thiệu về cách truyền mẫu từ máy tính sang máy in (Windows)

Giới thiệu về cách truyền mẫu từ máy tính sang máy in (Windows)

Bạn có thể truyền mẫu và dữ liệu khác đến máy in và lưu bản sao lưu của dữ liệu trên máy tính.

Để dùng được P-touch Transfer Manager, trước tiên, bạn phải truyền mẫu đã tạo trong P-touch Editor sang P-touch Transfer Manager.



Thông tin liên quan

- [Truyền mẫu đến máy in bằng P-touch Transfer Manager \(Windows\)](#)
 - [Truyền mẫu đến P-touch Transfer Manager \(Windows\)](#)
 - [Cửa sổ chính của P-touch Transfer Manager \(Windows\)](#)
 - [Truyền mẫu hoặc dữ liệu khác từ máy tính đến máy in \(Windows\)](#)

Trang chủ > Truyền mẫu đến máy in (P-touch Transfer Manager) (Windows) > Truyền mẫu đến máy in bằng P-touch Transfer Manager (Windows) > Giới thiệu về cách truyền mẫu từ máy tính sang máy in (Windows) > Truyền mẫu đến P-touch Transfer Manager (Windows)

Truyền mẫu đến P-touch Transfer Manager (Windows)

1. Khởi động P-touch Editor .

• **Windows 11:**

Nhấp vào **Bắt đầu** > **Brother P-touch** > **P-touch Editor** hoặc nhấp đúp vào biểu tượng **P-touch Editor** trên máy tính.

*Tùy vào hệ điều hành của máy tính, thư mục Brother P-touch có thể được tạo hoặc không.

• **Windows 10:**

Nhấp vào **Bắt đầu** > **Brother P-touch** > **P-touch Editor** hoặc nhấp đúp vào biểu tượng **P-touch Editor** trên máy tính.

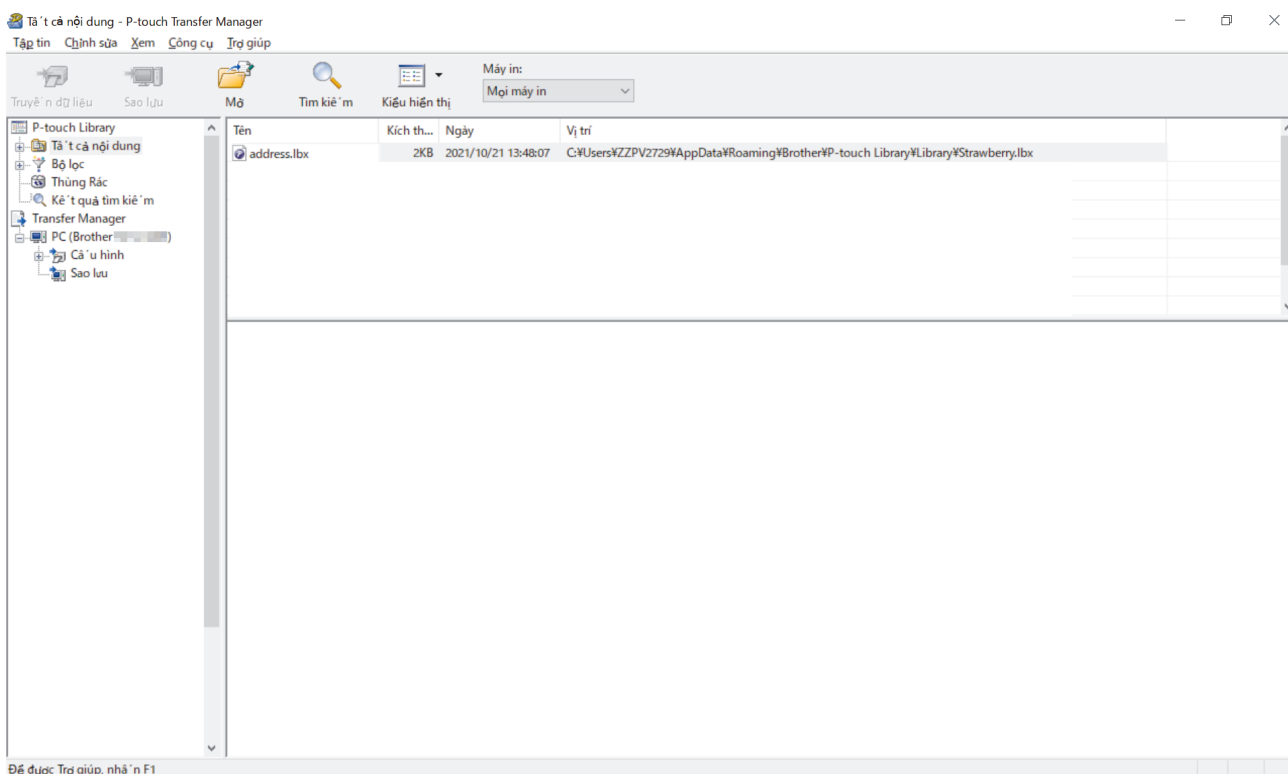
• **Windows 8.1:**

Nhấp vào biểu tượng **P-touch Editor** trên màn hình **Ứng dụng** hoặc nhấp đúp vào biểu tượng **P-touch Editor** trên máy tính.

2. Mở mẫu bạn muốn hoặc tạo bố cục.

3. Nhấp vào **Tập tin** > **T&ruyền tập tin mẫu** > **T&ruyền dữ liệu**.

Cửa sổ P-touch Transfer Manager xuất hiện. Mẫu được truyền đến thư mục **Cấu hình**.

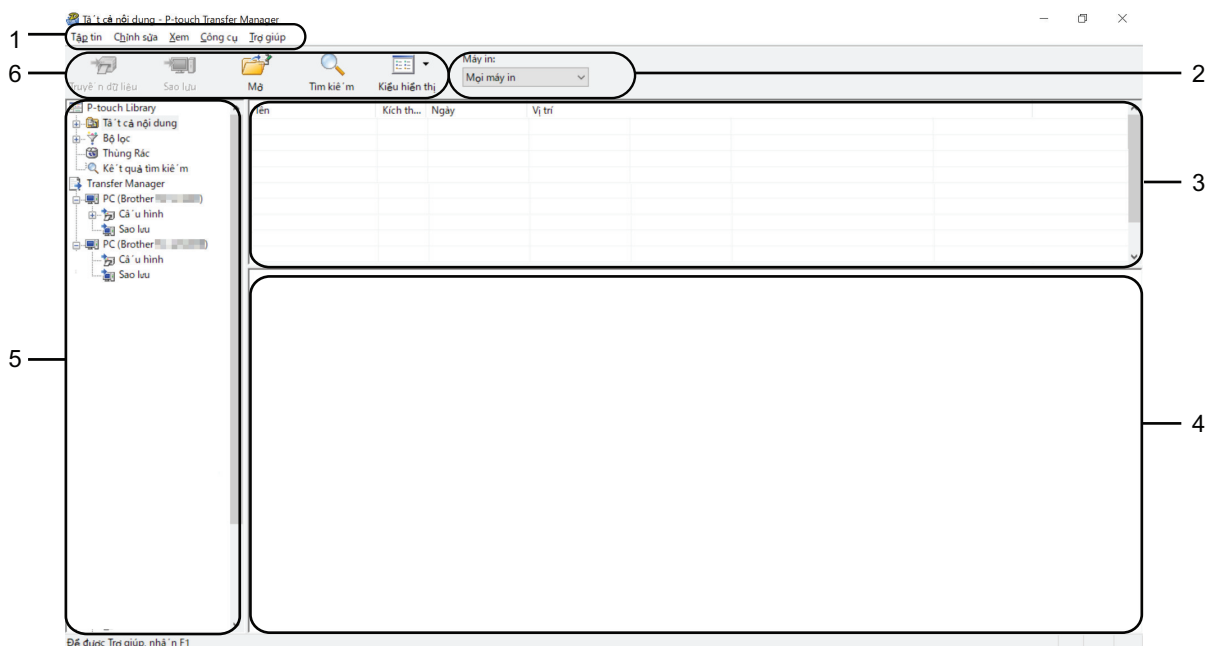


Thông tin liên quan

- [Giới thiệu về cách truyền mẫu từ máy tính sang máy in \(Windows\)](#)

Trang chủ > Truyền mẫu đến máy in (P-touch Transfer Manager) (Windows) > Truyền mẫu đến máy in bằng P-touch Transfer Manager (Windows) > Giới thiệu về cách truyền mẫu từ máy tính sang máy in (Windows) > Cửa sổ chính của P-touch Transfer Manager (Windows)

Cửa sổ chính của P-touch Transfer Manager (Windows)



1. Thanh menu

Cung cấp quyền truy cập vào nhiều lệnh khác nhau được nhóm vào từng tiêu đề menu (menu **Tập tin**, **Chỉnh sửa**, **Xem**, **Công cụ** và **Trợ giúp**) theo chức năng tương ứng.

2. Bộ chọn Máy in

Giúp bạn chọn máy in để truyền dữ liệu đến. Khi bạn chọn một máy in, thì chỉ có dữ liệu gửi được tới máy in đã chọn mới được hiển thị trong danh sách dữ liệu.

3. Danh sách Mẫu

Hiển thị một danh sách các tập tin mẫu trong thư mục được chọn.

4. Bản xem trước

Hiển thị phần xem trước của các tập tin mẫu trong danh sách tập tin mẫu.

5. Danh sách Thư mục



Hiển thị danh sách các thư mục và máy in. Khi bạn chọn thư mục, các mẫu trong thư mục được chọn xuất hiện trong danh sách mẫu. Nếu bạn chọn máy in, các mẫu hiện tại và dữ liệu khác được lưu trong máy in sẽ được hiển thị.

6. Thanh công cụ

Cung cấp quyền truy cập vào các lệnh thường dùng.

Biểu tượng trên thanh công cụ

Biểu tượng	Tên nút	Chức năng
	Truyền dữ liệu	Nhấp để truyền mẫu và dữ liệu khác từ máy tính đến máy in.
	Lưu tập tin truyền dữ liệu (Khi không được nối với máy in)	Nhấp để thay đổi kiểu tập tin của dữ liệu cần truyền đến các ứng dụng khác. Các giao diện hiện có sẽ khác nhau tùy vào model của bạn.
	Sao lưu	Nhấp để truy xuất các mẫu và dữ liệu khác đã lưu trong máy in rồi lưu trên máy tính.
	Mở	Nhấp để mở mẫu đã chọn.

Biểu tượng	Tên nút	Chức năng
	Tìm kiếm	Nhấp để tìm kiếm các mẫu hoặc dữ liệu khác đã đăng ký với P-touch Library.
	Kiểu hiển thị	Nhấp để thay đổi kiểu hiển thị tập tin.



Thông tin liên quan

- [Giới thiệu về cách truyền mẫu từ máy tính sang máy in \(Windows\)](#)
-

Trang chủ > Truyền mẫu đến máy in (P-touch Transfer Manager) (Windows) > Truyền mẫu đến máy in bằng P-touch Transfer Manager (Windows) > Giới thiệu về cách truyền mẫu từ máy tính sang máy in (Windows) > Truyền mẫu hoặc dữ liệu khác từ máy tính đến máy in (Windows)

Truyền mẫu hoặc dữ liệu khác từ máy tính đến máy in (Windows)

Để truyền mẫu từ thiết bị di động tới máy in, >> [Thông tin liên quan](#)

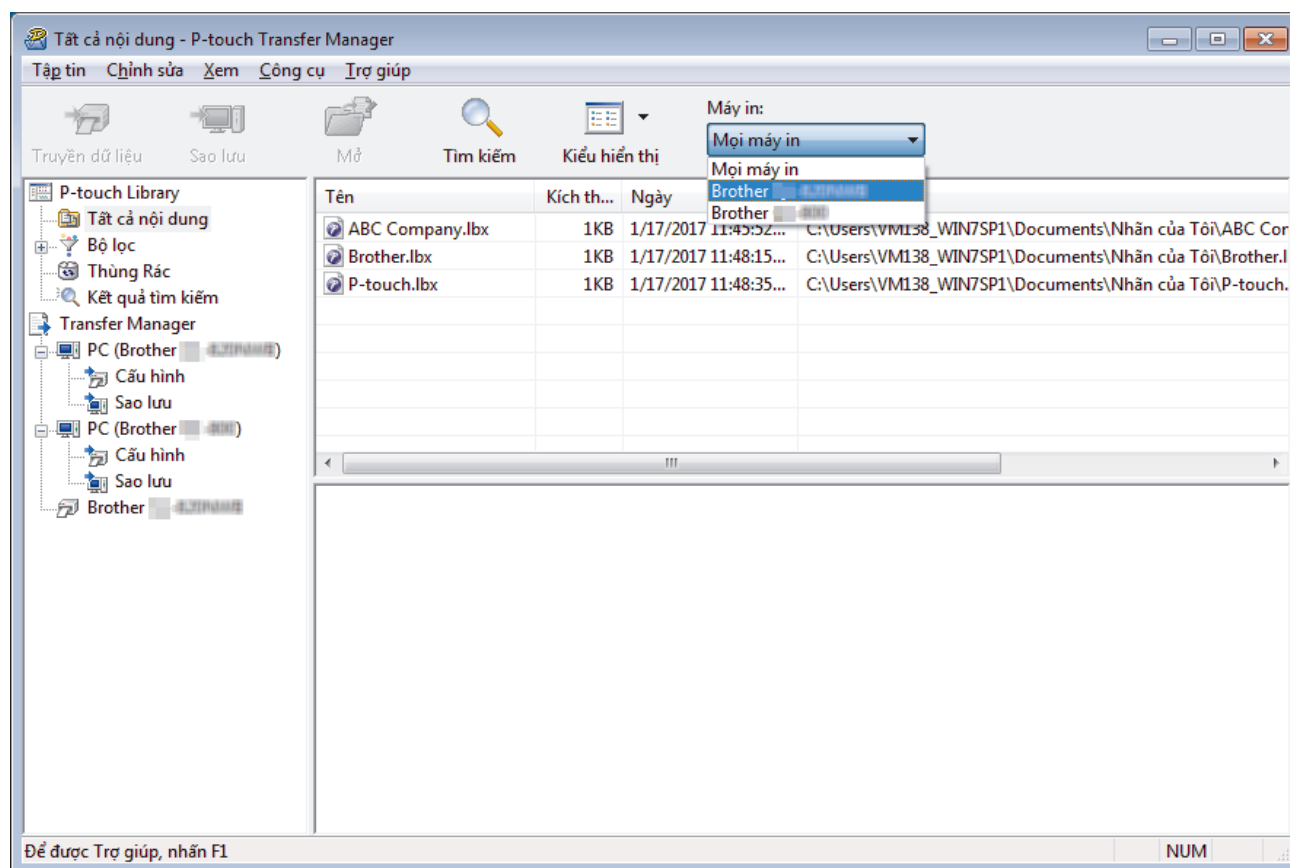
1. Kết nối máy in với máy tính bằng cáp USB, rồi bật máy in.

Tên model máy của máy in xuất hiện bên cạnh biểu tượng máy in ở chế độ xem thư mục.

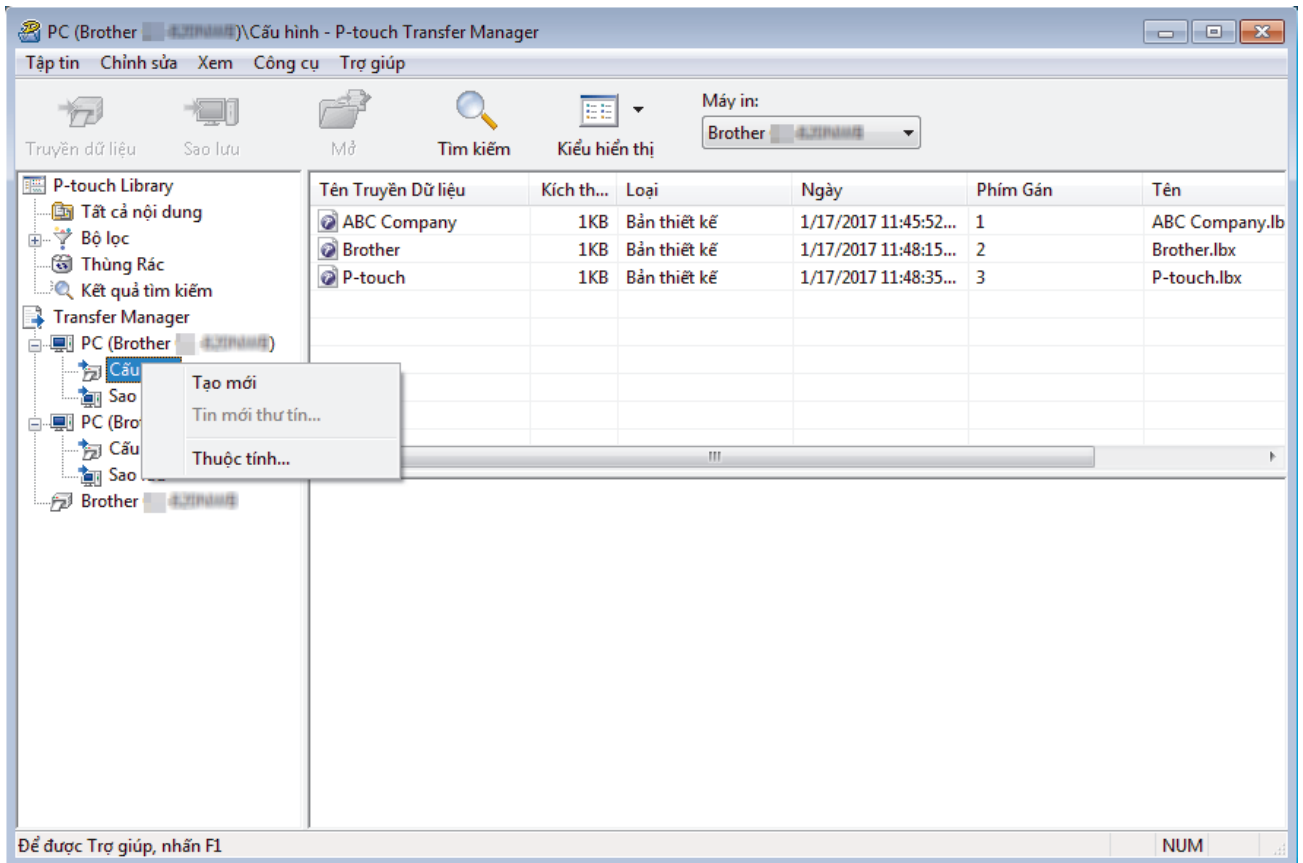
Nếu bạn chọn máy in ở chế độ xem thư mục, các mẫu hiện tại và dữ liệu khác được lưu trong máy in sẽ hiển thị.

Nếu máy in bị ngắt kết nối hoặc ngoại tuyến, nó không xuất hiện trong chế độ xem thư mục.

2. Chọn máy in bạn muốn truyền mẫu hoặc dữ liệu khác sang.

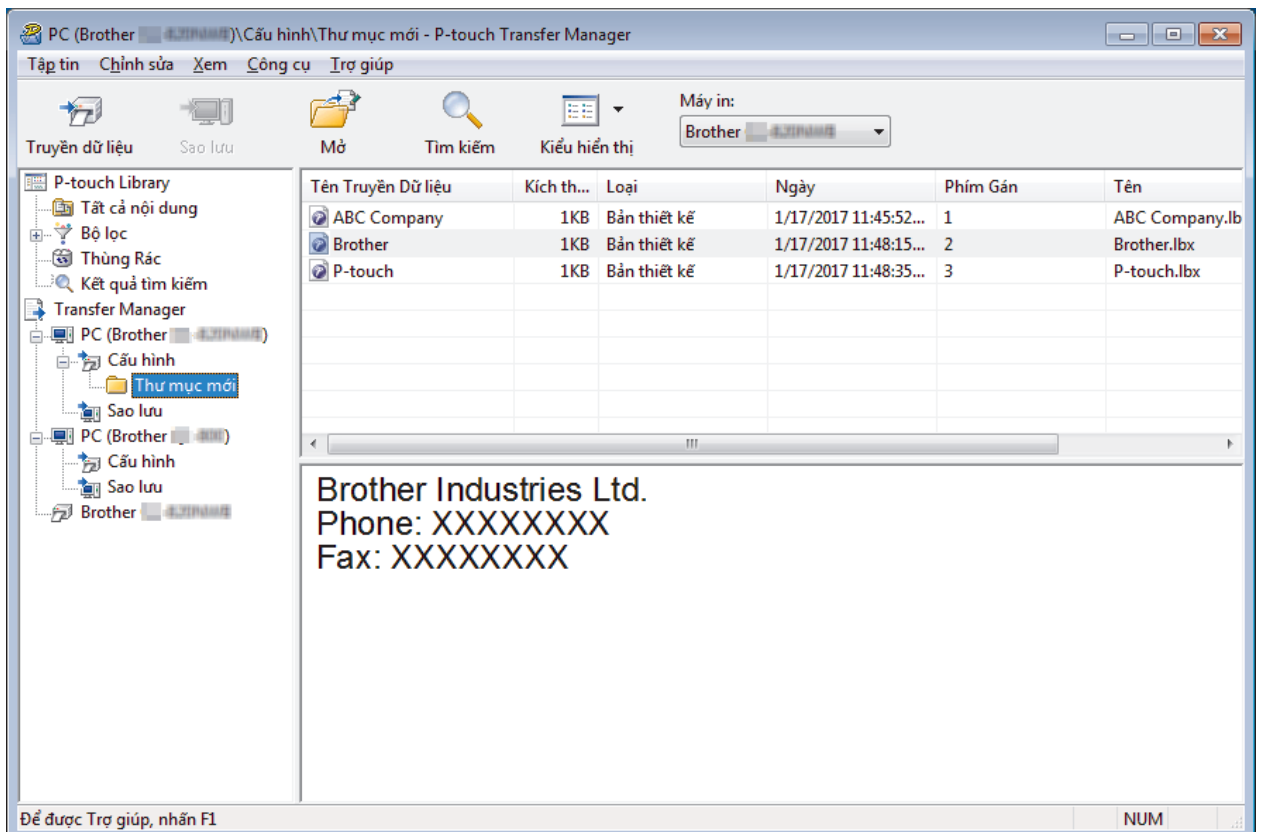


3. Nhấp chuột phải vào thư mục **Cấu hình**, chọn **Tạo mới** rồi tạo thư mục mới.



4. Hãy làm một trong những việc sau:

- Kéo mẫu hoặc dữ liệu khác mà bạn muốn truyền và đặt vào thư mục mới.
- Khi truyền nhiều mẫu hoặc dữ liệu khác, hãy kéo tất cả các tập tin mà bạn muốn truyền và đặt vào thư mục mới. Mỗi tập tin được gán một số Gán phím (vị trí bộ nhớ trong máy in) khi tập tin đó được đặt vào thư mục mới.



Kiểu dữ liệu	Số mục chuyển được tối đa	Chi tiết về giới hạn
Mẫu	20	<ul style="list-style-type: none"> Mỗi mẫu có thể chứa tối đa 20 đối tượng. Mỗi đối tượng có thể chứa tối đa 7 dòng.
Cơ sở dữ liệu	20	<ul style="list-style-type: none"> Chỉ có thể truyền tập tin CSV. Mỗi tập tin CSV có thể chứa tối đa 255 trường và 65.000 bản ghi.



- Bạn có thể xác nhận dung lượng trống trong bộ nhớ truyền tập tin bằng cách in báo cáo cấu hình.
- Bạn có thể xem mẫu và dữ liệu khác bằng cách chọn:
 - Thư mục trong thư mục **Cấu hình**
 - Tất cả nội dung**
 - Một trong các hạng mục thuộc **Bộ lọc**, chẳng hạn như **Bản thiết kế**

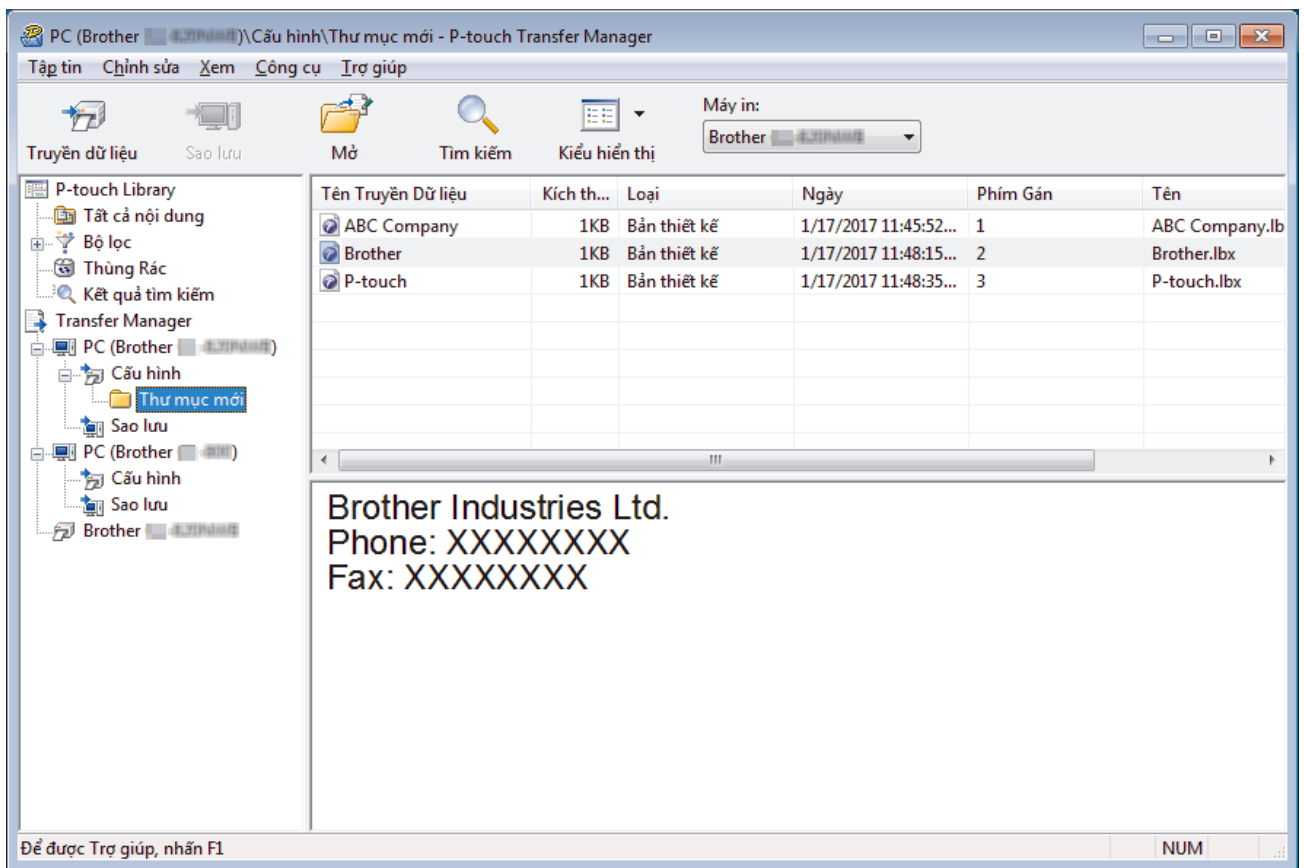
5. Để thay đổi số Gán phím đã chỉ định cho một mục, hãy nhấp chuột phải vào mục đó, chọn menu **Gán phím** rồi chọn số Gán phím bạn muốn.



- Ngoại trừ dữ liệu trong cơ sở dữ liệu, tất cả dữ liệu được truyền vào máy in được gán một số khóa.
- Nếu mẫu hoặc dữ liệu khác được truyền sang máy in có cùng số phím với một mẫu đã lưu trong máy in, mẫu mới sẽ ghi đè mẫu cũ. Bạn có thể xác nhận số mẫu được gán và lưu trong máy in bằng cách sao lưu các mẫu hoặc dữ liệu khác.
- Nếu như bộ nhớ máy in bị đầy, hãy xóa một hoặc vài mẫu khỏi bộ nhớ của máy in.

6. Để đổi tên mẫu hoặc dữ liệu khác mà bạn muốn truyền, hãy nhấp vào mục mong muốn và nhập tên mới. Số ký tự được sử dụng cho tên model có thể bị giới hạn tùy vào dòng máy in.

7. Chọn thư mục chứa mẫu hoặc dữ liệu khác mà bạn muốn truyền, rồi nhấp vào **Truyền dữ liệu**.



Thông báo xác nhận xuất hiện.



- Bạn cũng có thể truyền từng mục vào máy in mà không cần thêm chúng vào thư mục. Chọn mẫu hoặc dữ liệu khác mà bạn muốn truyền, rồi nhấp vào **Truyền dữ liệu**.
- Bạn có thể chọn và truyền nhiều mục và thư mục trong một thao tác.

8. Nhấp vào **Đồng ý**.

Dữ liệu đã chọn được truyền vào máy in.



Thông tin liên quan

- Giới thiệu về cách truyền mẫu từ máy tính sang máy in (Windows)

Sao lưu mẫu hoặc dữ liệu khác đã lưu trong máy in (Windows)



- Các tệp mẫu được lưu dự phòng không thể được chỉnh sửa trên máy tính.
- Tùy thuộc vào dòng máy in, các mẫu hoặc dữ liệu được sao lưu có thể không thể truyền đi giữa các mẫu máy khác nhau.

1. Kết nối máy tính với Máy in nhãn và bật Máy in nhãn.

Tên model máy của máy in xuất hiện bên cạnh biểu tượng máy in ở chế độ xem thư mục. Nếu bạn chọn máy in ở chế độ xem thư mục, các mẫu hiện tại và dữ liệu khác được lưu trong máy in sẽ hiển thị.

2. Chọn máy in để sao lưu, rồi nhấp vào **Sao lưu**.

Tên Truyền Dữ liệu	Kích th...	Loại	Ngày	Phím Gán	Tên cơ sở dữ liệu
ABC Company	1KB	Tập tin mẫu	02/07/17 11:44	1	-
Brother	1KB	Tập tin mẫu	02/07/17 11:44	2	-
P-touch	1KB	Tập tin mẫu	02/07/17 11:44	3	-

Thông báo xác nhận xuất hiện.

3. Nhấp vào **Đồng ý**.

Một thư mục mới được tạo trong máy in trong chế độ xem thư mục. Tên của thư mục được lập theo ngày tháng và thời gian của bản dự phòng. Mọi mẫu và dữ liệu khác của máy in được truyền tải vào thư mục mới và được lưu trong máy tính.



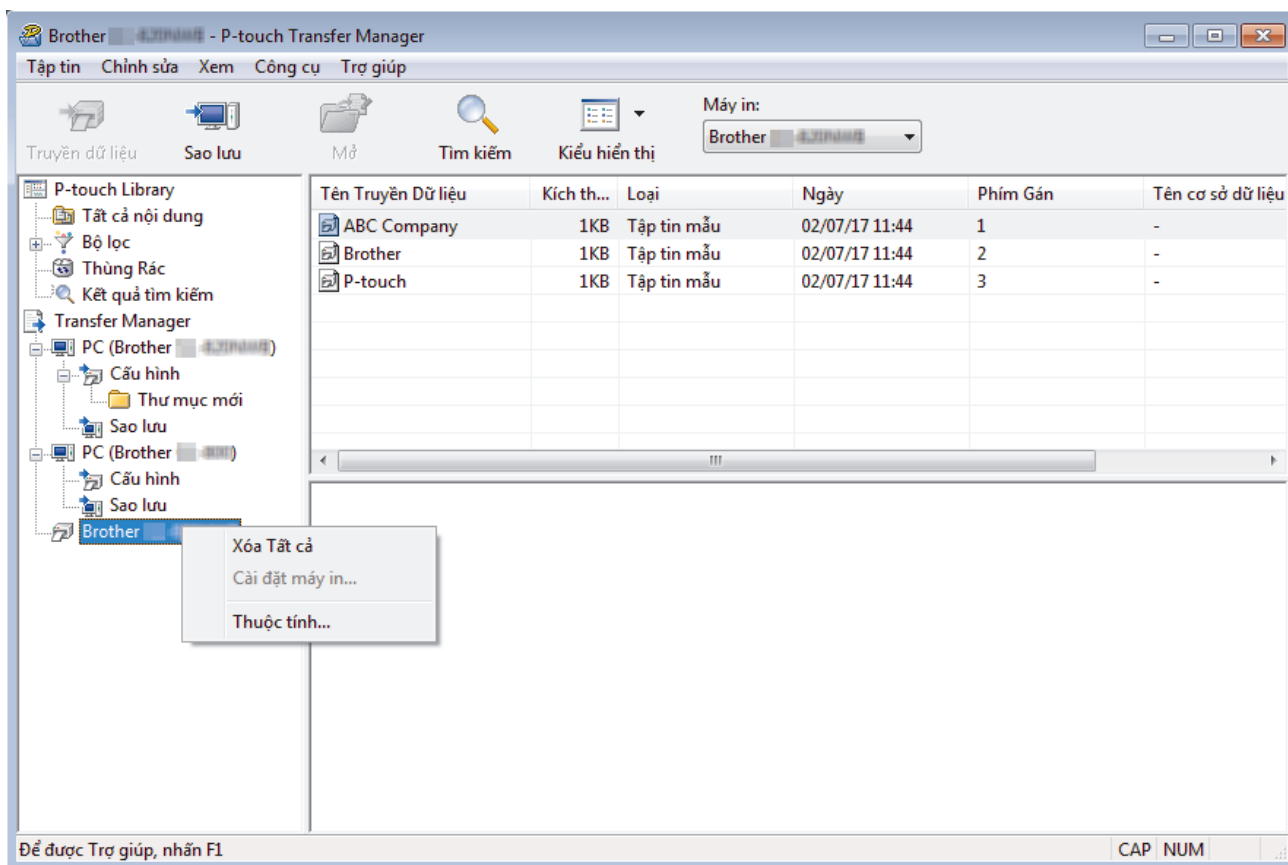
Thông tin liên quan

- [Truyền mẫu đến máy in bằng P-touch Transfer Manager \(Windows\)](#)

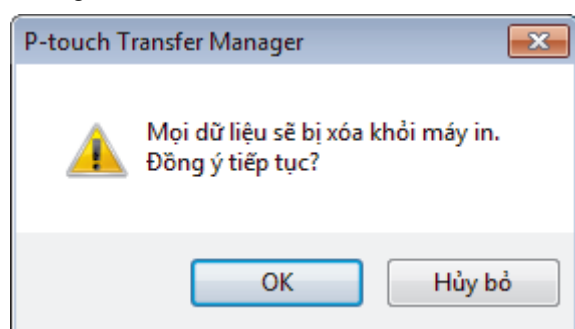
Xóa dữ liệu trong máy in (Windows)

Để xóa tất cả các mẫu và dữ liệu khác đã lưu trên máy in, hãy làm như sau:

1. Kết nối máy tính với Máy in nhãn và bật Máy in nhãn.
Tên model máy của máy in xuất hiện bên cạnh biểu tượng máy in ở chế độ xem thư mục.
2. Nhấp chuột phải vào máy in, rồi chọn menu **Xóa Tất cả**.



Thông báo xác nhận xuất hiện.



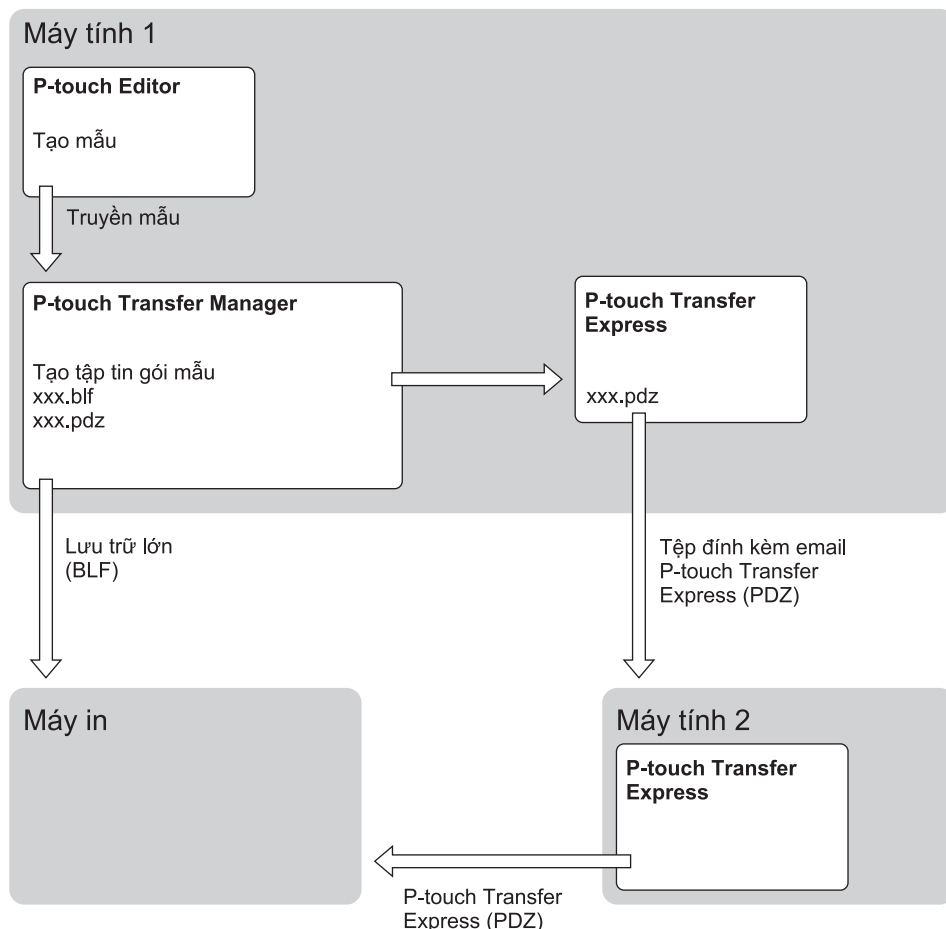
3. Nhấp vào **Đồng ý**.
Tất cả các mẫu và dữ liệu khác được lưu trên máy in đều sẽ bị xóa.

✓ Thông tin liên quan

- [Truyền mẫu đến máy in bằng P-touch Transfer Manager \(Windows\)](#)

Tạo tập tin truyền và tập tin gói truyền (Windows)

Dùng P-touch Transfer Manager để lưu dữ liệu mẫu đã tạo bằng P-touch Editor ở định dạng BLF hoặc PDZ, rồi truyền những tập tin này ở định dạng này từ máy tính sang máy in.



Phương thức truyền mẫu		Định dạng tập tin
Từ máy tính	P-touch Transfer Express	PDZ

1. Tạo mẫu bằng P-touch Editor, rồi truyền mẫu đó đến P-touch Transfer Manager.



- Thông tin thêm >> *Thông tin liên quan*
- Khi truyền mẫu mới, hãy nhớ chỉ định số Gán phím (trong P-touch Transfer Manager) chưa dùng ở đâu khác. Nếu số Gán phím được chỉ định đã được sử dụng, mẫu hiện có sẽ bị ghi đè bằng mẫu mới.

2. Không cần kết nối Máy in nhân với máy tính, hãy chọn thư mục **Cấu hình** trong cửa sổ P-touch Transfer Manager, rồi chọn mẫu để lưu.



Bạn có thể chọn nhiều mẫu cùng lúc.

3. Nhấp vào **Tập tin > Lưu tập tin truyền dữ liệu**.

LƯU Ý

Nút **Lưu tập tin truyền dữ liệu** xuất hiện khi Máy in nhân ngắt kết nối khỏi máy tính hoặc không kết nối mạng.



- Nếu bạn nhấp vào nút **Lưu tập tin truyền dữ liệu** sau khi chọn **Cấu hình**, tất cả các mẫu trong thư mục sẽ được lưu dưới dạng tập tin Truyền (BLF) hoặc tập tin Gói truyền (PDZ).
- Bạn có thể kết hợp nhiều mẫu vào một tập tin Truyền (BLF) hoặc tập tin Gói truyền (PDZ).

4. Trong trường **Lưu với loại**, hãy chọn định dạng mẫu bạn muốn, rồi nhập tên và lưu mẫu.



Thông tin liên quan

- [Truyền mẫu đến máy in bằng P-touch Transfer Manager \(Windows\)](#)

Trang chủ > [Truyền mẫu đến máy in \(P-touch Transfer Manager\) \(Windows\)](#) > Phân phối mẫu cần truyền đến người dùng mà không dùng P-touch Transfer Manager (Windows)

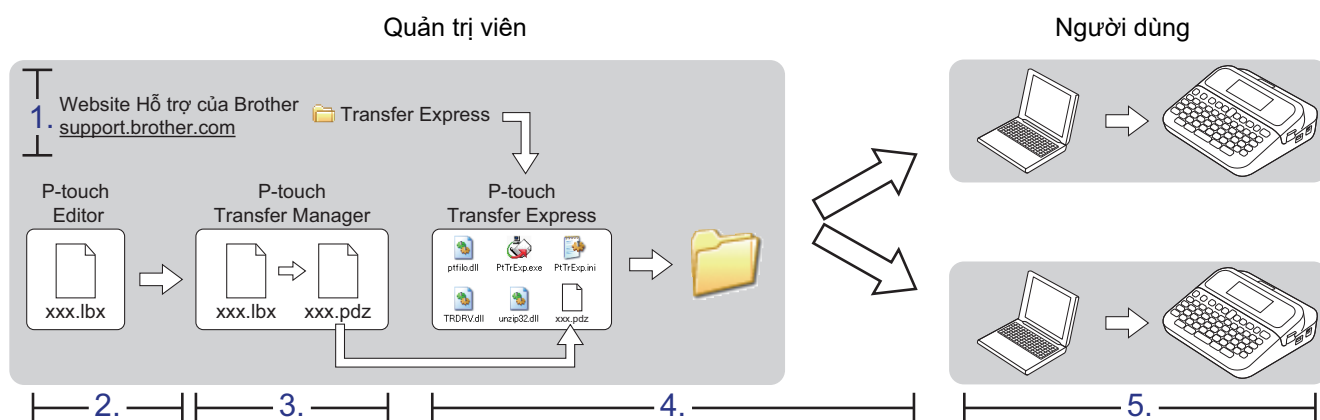
Phân phối mẫu cần truyền đến người dùng mà không dùng P-touch Transfer Manager (Windows)

Truyền mẫu đến máy in bằng P-touch Transfer Express.

Để tải xuống phiên bản mới nhất của P-touch Transfer Express, hãy truy cập vào trang **Downloads (Bản tải xuống)** của model bạn đang dùng trên website hỗ trợ của Brother tại support.brother.com.



- Khi truyền mẫu mới, hãy nhớ chỉ định số Gán phím (trong P-touch Transfer Manager) chưa dùng ở đâu khác. Nếu số Gán phím được chỉ định đã được sử dụng, mẫu hiện có sẽ bị ghi đè bằng mẫu mới.
- Chức năng này cần có kết nối USB.



>> Nhiệm vụ của quản trị viên

>> Nhiệm vụ của người dùng

Nhiệm vụ của quản trị viên

>> Chuẩn bị P-touch Transfer Express

>> Truyền mẫu đến P-touch Transfer Manager

>> Lưu mẫu dưới dạng tập tin gói truyền (PDZ)

>> Phân phối tập tin gói truyền (PDZ) và P-touch Transfer Express cho người dùng khác

Chuẩn bị P-touch Transfer Express

Bạn phải cài đặt trình điều khiển máy in trước khi sử dụng P-touch Transfer Express.



P-touch Transfer Express chỉ có bản tiếng Anh.

1. Tải P-touch Transfer Express xuống bất kỳ vị trí nào trên máy tính.
2. Giải nén tập tin đã tải xuống (ZIP).

Truyền mẫu đến P-touch Transfer Manager



Để dùng chức năng truyền mẫu, hãy sử dụng P-touch Editor 5.4. P-touch Editor 6.0 sẽ được cập nhật trong thời gian tới.

1. Khởi động P-touch Editor

- **Windows 11:**

Nhấp vào **Bắt đầu** > **Brother P-touch** > **P-touch Editor** hoặc nhấp đúp vào biểu tượng **P-touch Editor** trên máy tính.

*Tùy vào hệ điều hành của máy tính, thư mục Brother P-touch có thể được tạo hoặc không.

- **Windows 10:**

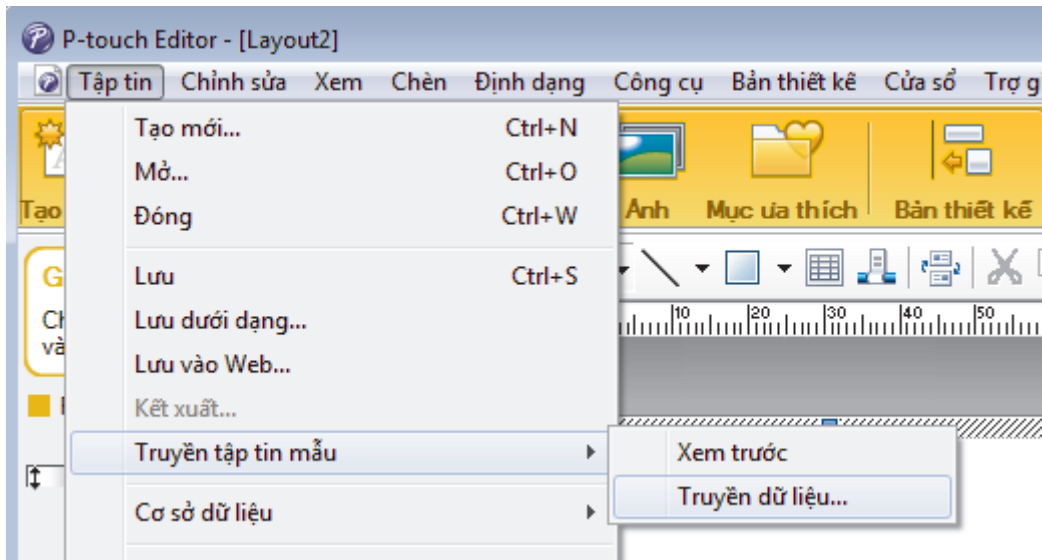
Nhấp vào **Bắt đầu** > **Brother P-touch** > **P-touch Editor** hoặc nhấp đúp vào biểu tượng **P-touch Editor** trên máy tính.

- **Windows 8.1:**

Nhấp vào biểu tượng **P-touch Editor** trên màn hình **Ứng dụng** hoặc nhấp đúp vào biểu tượng **P-touch Editor** trên máy tính.

2. Mở mẫu bạn muốn.

3. Nhấp vào **Tập tin** > **T&ruyền tập tin mẫu** > **T&ruyền dữ liệu**.



Mẫu được truyền sang P-touch Transfer Manager. P-touch Transfer Manager khởi động.

Lưu mẫu dưới dạng tập tin gói truyền (PDZ)

Để tạo tập tin ở định dạng mà P-touch Transfer Express dùng được, hãy lưu mẫu dưới dạng tập tin Gói truyền (PDZ).

1. Chọn thư mục **Cấu hình** trong cửa sổ P-touch Transfer Manager.

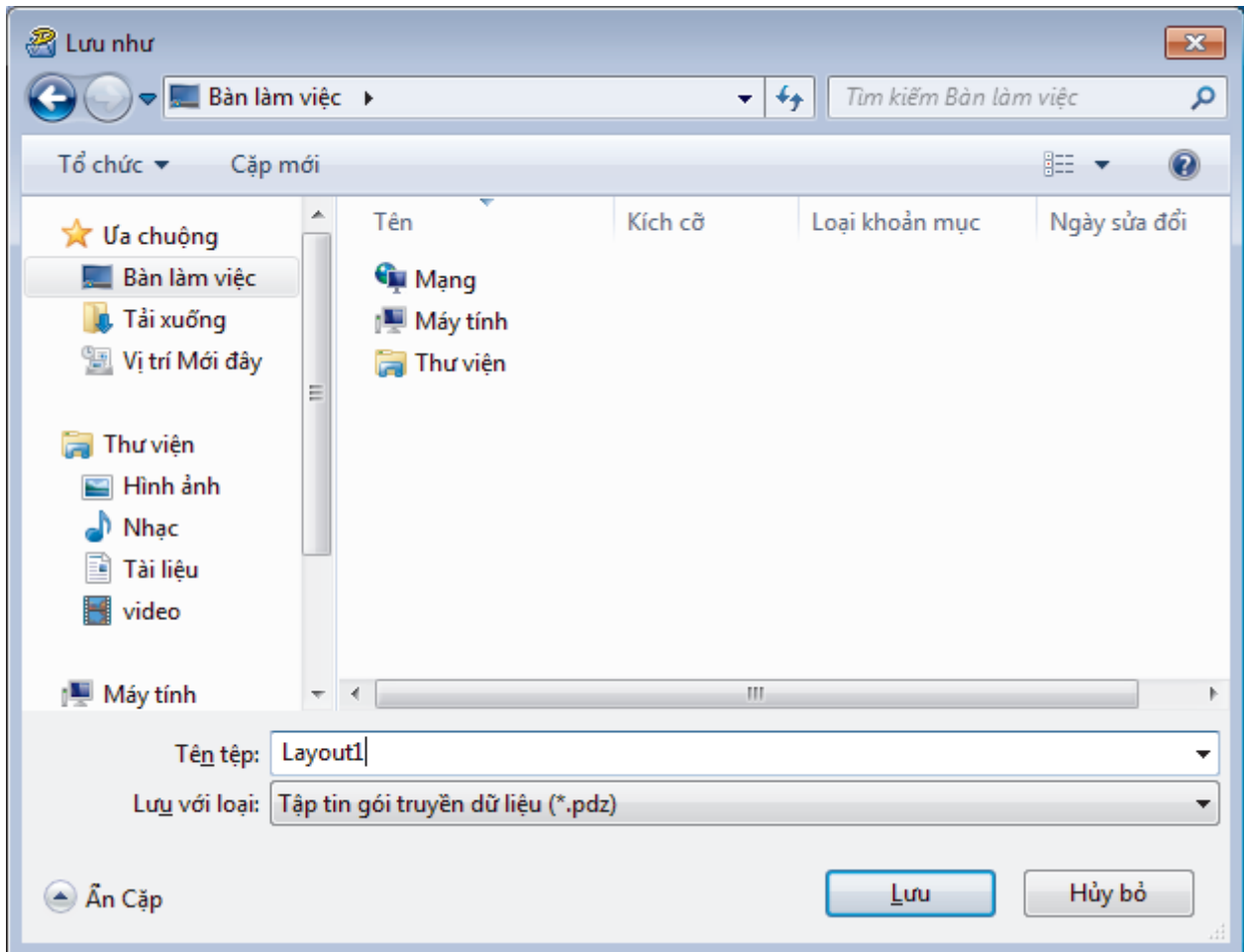
2. Chọn mẫu mà bạn muốn phân phối.

3. Nhấp vào **Tập tin** > **Lưu tập tin truyền dữ liệu**.



- Tùy chọn **Lưu tập tin truyền dữ liệu** chỉ xuất hiện khi máy in bị ngắt kết nối khỏi máy tính hoặc không kết nối mạng.
- Nếu bạn nhấp vào tùy chọn **Lưu tập tin truyền dữ liệu** sau khi chọn thư mục **Cấu hình** hoặc một thư mục đã tạo, tất cả các mẫu trong thư mục đó đều sẽ được lưu dưới dạng tập tin Gói truyền (PDZ).
- Bạn có thể kết hợp nhiều mẫu vào một tập tin Gói truyền (PDZ).

4. Nhập tên rồi nhấp vào **Lưu**.



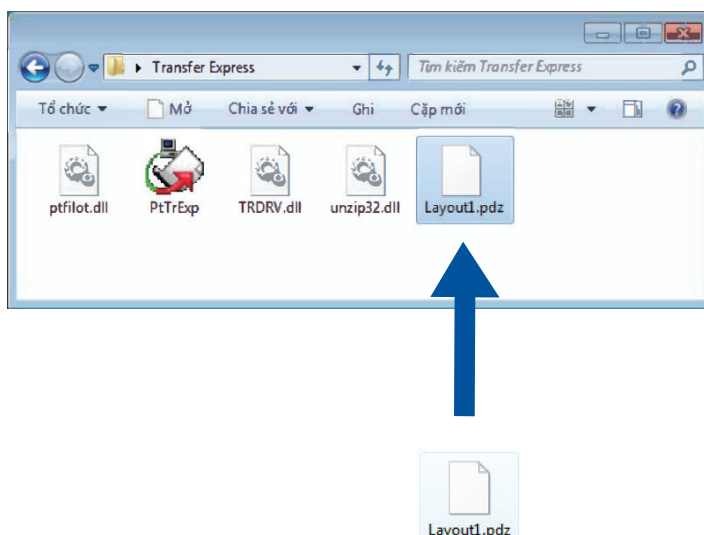
Mẫu được lưu dưới dạng tập tin Gói truyền (PDZ).

Phân phối tập tin gói truyền (PDZ) và P-touch Transfer Express cho người dùng khác



Nếu bạn đã tải P-touch Transfer Express xuống, quản trị viên không cần phải gửi thư mục Transfer Express. Trong trường hợp này, bạn chỉ có thể di chuyển tập tin Gói truyền đã phân phối vào thư mục đã tải xuống, rồi nhấp đúp vào tập tin **PtTrExp.exe**.

1. Di chuyển tập tin Gói truyền (PDZ) vào thư mục bản tải xuống.



2. Phân phối tất cả tập tin trong thư mục tải xuống cho người dùng khác.

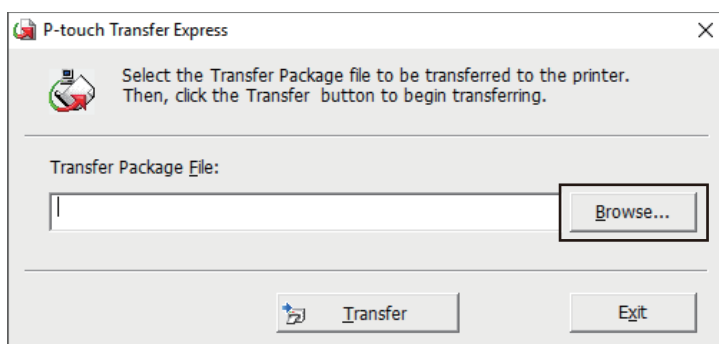
Nhiệm vụ của người dùng

Truyền tập tin gói truyền (PDZ) sang máy in của bạn



Không được tắt nguồn khi đang truyền mẫu.

1. Bật Máy in nhãn.
2. Kết nối máy in với máy tính bằng cáp USB.
3. Nhấp đúp vào tập tin **PtTrExp.exe** đã nhận được từ quản trị viên.
4. Hãy làm một trong những việc sau:
 - Để truyền một tập tin Gói truyền (PDZ) trong thư mục chứa tập tin **PtTrExp.exe**, hãy nhấp vào **Transfer**.
 - Để truyền nhiều tập tin Gói truyền (PDZ) trong thư mục chứa tập tin **PtTrExp.exe**, hãy làm như sau:
 - a. Nhấp vào **Browse**.



- b. Chọn tập tin Gói truyền mà bạn muốn truyền, rồi nhấp vào **Mở**.
 - c. Nhấp vào **Transfer**.
 - d. Nhấp vào **Yes**.
5. Khi hoàn tất, hãy nhấp vào **OK**.

✓ Thông tin liên quan

- Truyền mẫu đến máy in (P-touch Transfer Manager) (Windows)

Lưu trữ và quản lý mẫu (P-touch Library)

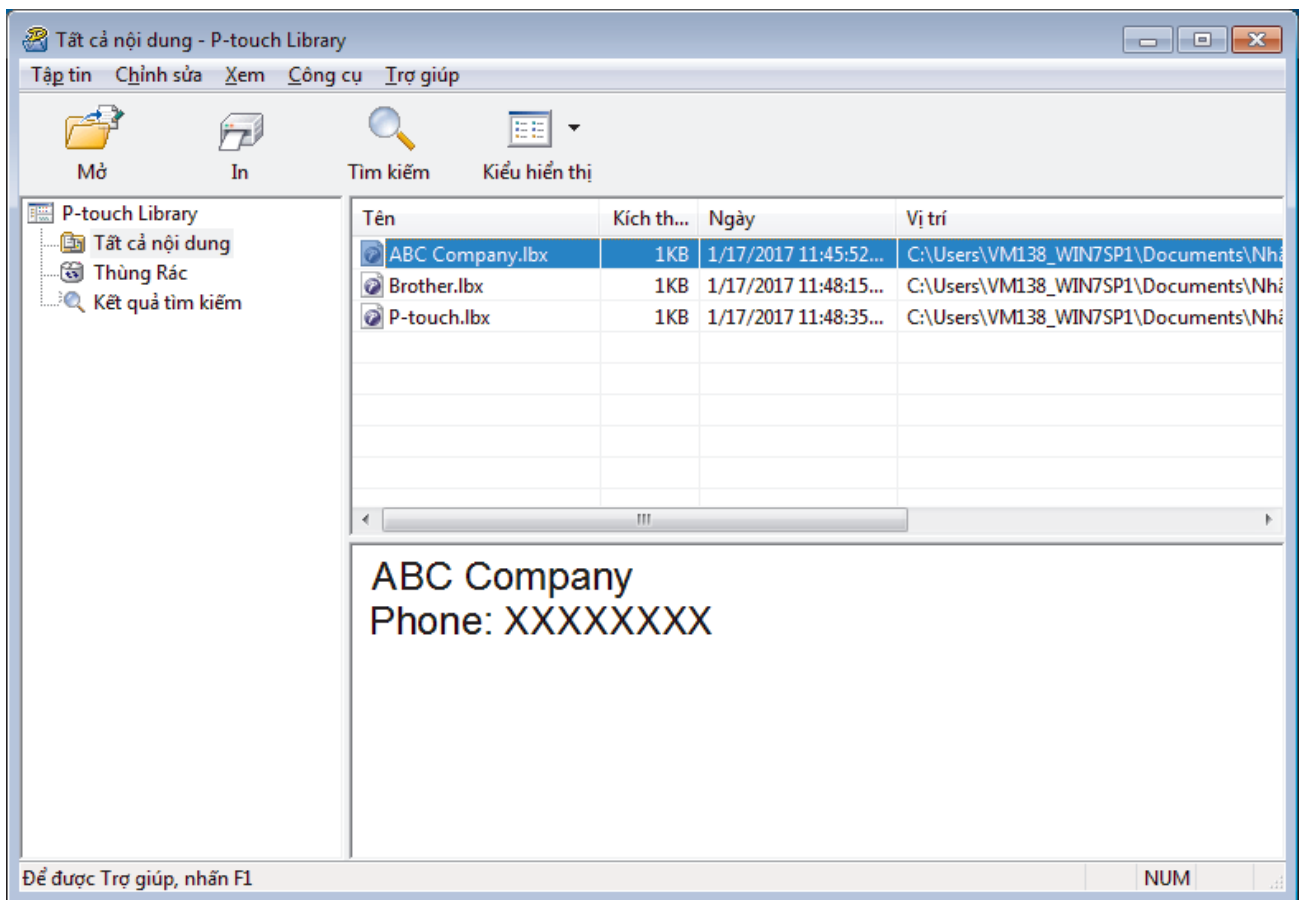
- [Chỉnh sửa mẫu bằng P-touch Library \(Windows\)](#)
- [In mẫu bằng P-touch Library \(Windows\)](#)
- [Tìm kiếm mẫu bằng P-touch Library \(Windows\)](#)

Chỉnh sửa mẫu bằng P-touch Library (Windows)





1. Khởi động P-touch Library.

- Windows 11:**
Nhấp vào **Bắt đầu** > **Brother P-touch** > **P-touch Library**.
*Tùy vào hệ điều hành của máy tính, thư mục Brother P-touch có thể được tạo hoặc không.
- Windows 10:**
Nhấp vào **Bắt đầu** > **Brother P-touch** > **P-touch Library**.
- Windows 8.1:**
Nhấp vào biểu tượng **P-touch Library** trên màn hình **Ứng dụng**.

Cửa sổ chính sẽ xuất hiện.



Tổng quan về các biểu tượng trên thanh công cụ

Biểu tượng	Tên nút	Chức năng
	Mở	Nhấp để mở mẫu đã chọn.
	In	Nhấp để in mẫu đã chọn.
	Tìm kiếm	Nhấp để tìm kiếm mẫu đã đăng ký với P-touch Library.
	Kiểu hiển thị	Nhấp để thay đổi kiểu hiển thị tập tin.

2. Chọn mẫu mà bạn muốn chỉnh sửa, rồi nhấp vào **Mở**.
Bạn hiện có thể chỉnh sửa mẫu.



Thông tin liên quan

- Lưu trữ và quản lý mẫu (P-touch Library)

In mẫu bằng P-touch Library (Windows)

1. Khởi động P-touch Library.

- **Windows 11:**

Nhấp vào **Bắt đầu** > **Brother P-touch** > **P-touch Library**.

*Tùy vào hệ điều hành của máy tính, thư mục Brother P-touch có thể được tạo hoặc không.

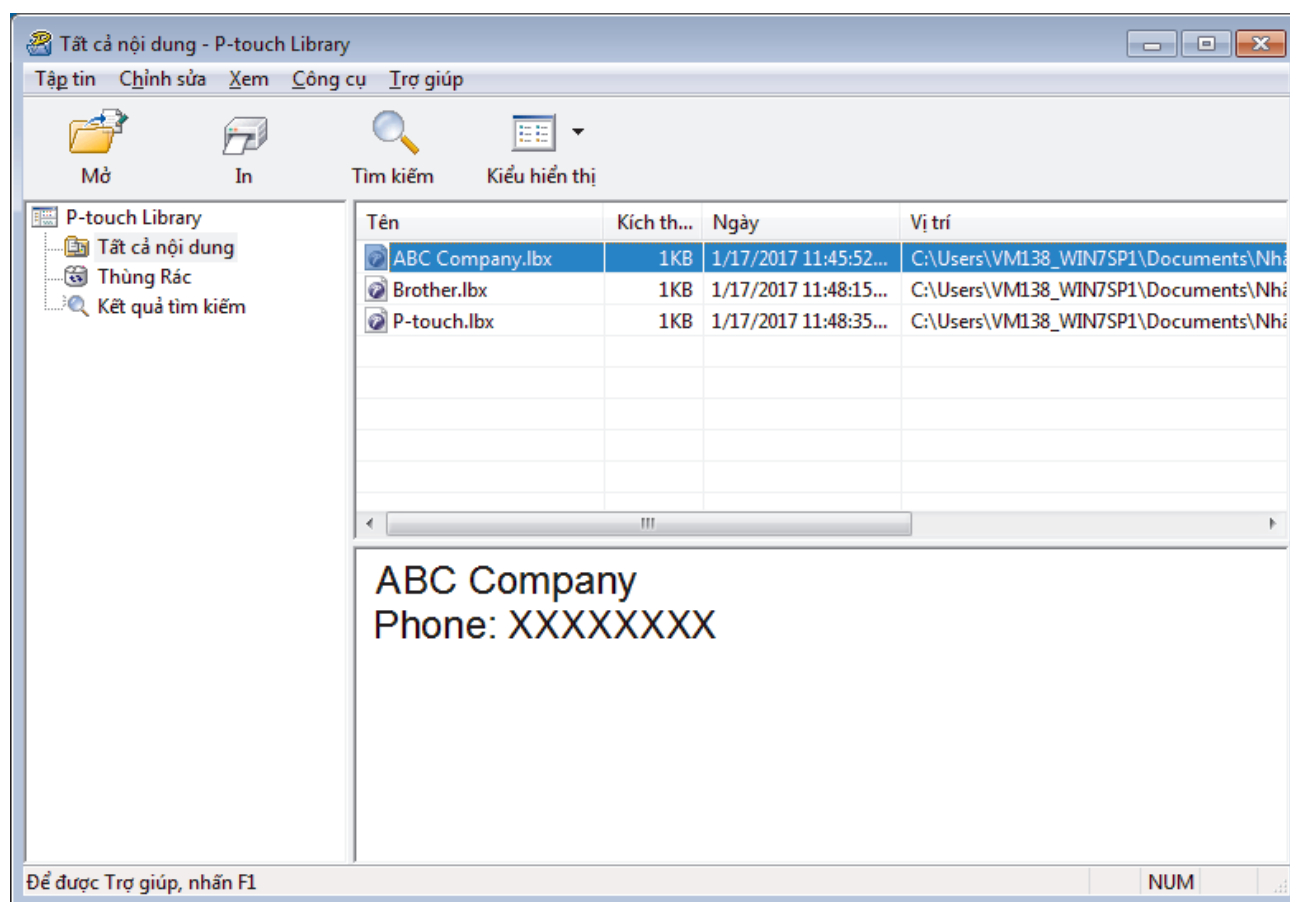
- **Windows 10:**

Nhấp vào **Bắt đầu** > **Brother P-touch** > **P-touch Library**.

- **Windows 8.1:**

Nhấp vào biểu tượng **P-touch Library** trên màn hình **Ứng dụng**.

Cửa sổ chính sẽ xuất hiện.



2. Chọn mẫu mà bạn muốn in, rồi nhấp vào **In**.

Máy in nhãn đã kết nối sẽ in mẫu.

✓ Thông tin liên quan

- [Lưu trữ và quản lý mẫu \(P-touch Library\)](#)

Tìm kiếm mẫu bằng P-touch Library (Windows)

1. Khởi động P-touch Library.

- **Windows 11:**

Nhấp vào **Bắt đầu** > **Brother P-touch** > **P-touch Library**.

*Tùy vào hệ điều hành của máy tính, thư mục Brother P-touch có thể được tạo hoặc không.

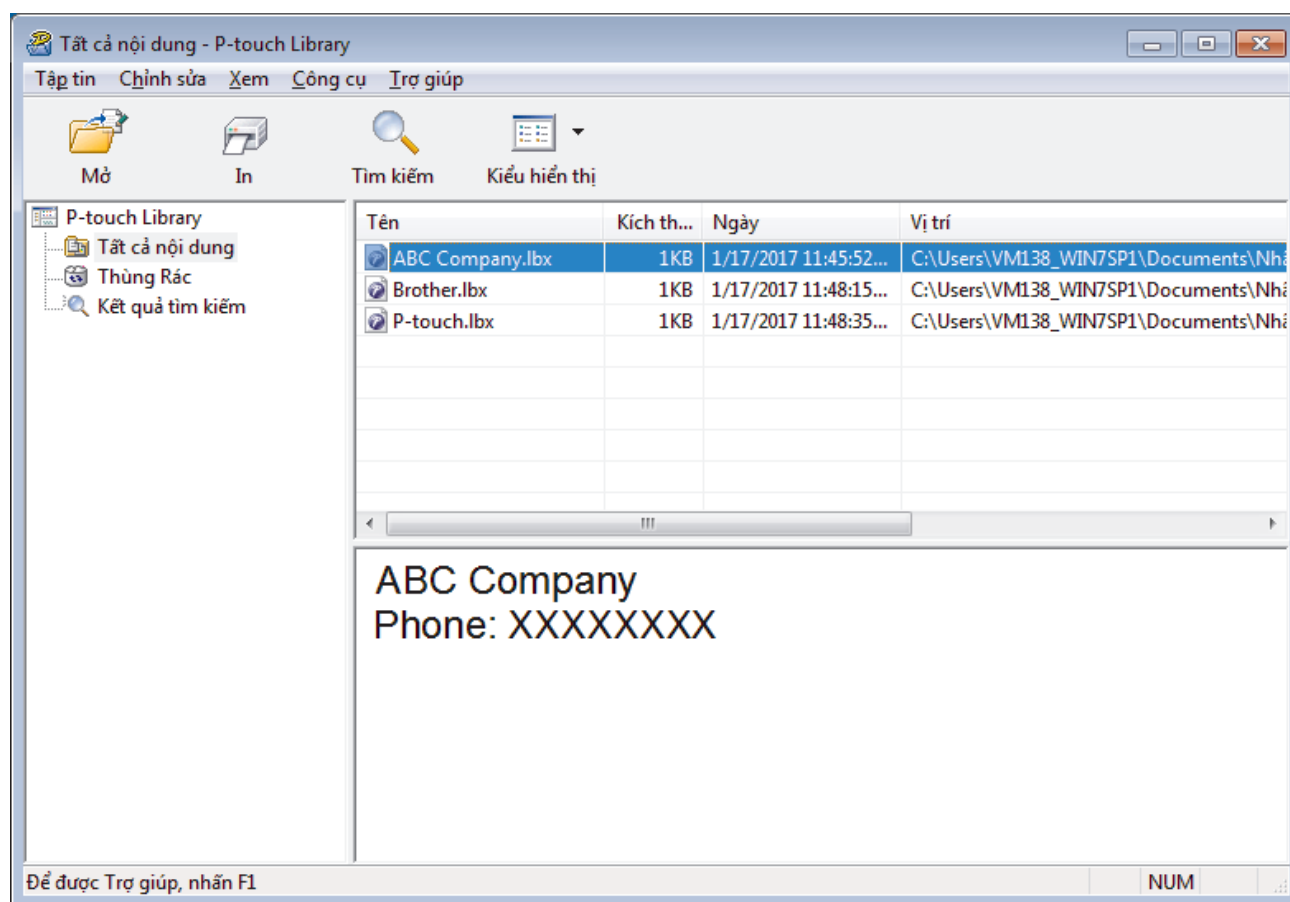
- **Windows 10:**

Nhấp vào **Bắt đầu** > **Brother P-touch** > **P-touch Library**.

- **Windows 8.1:**

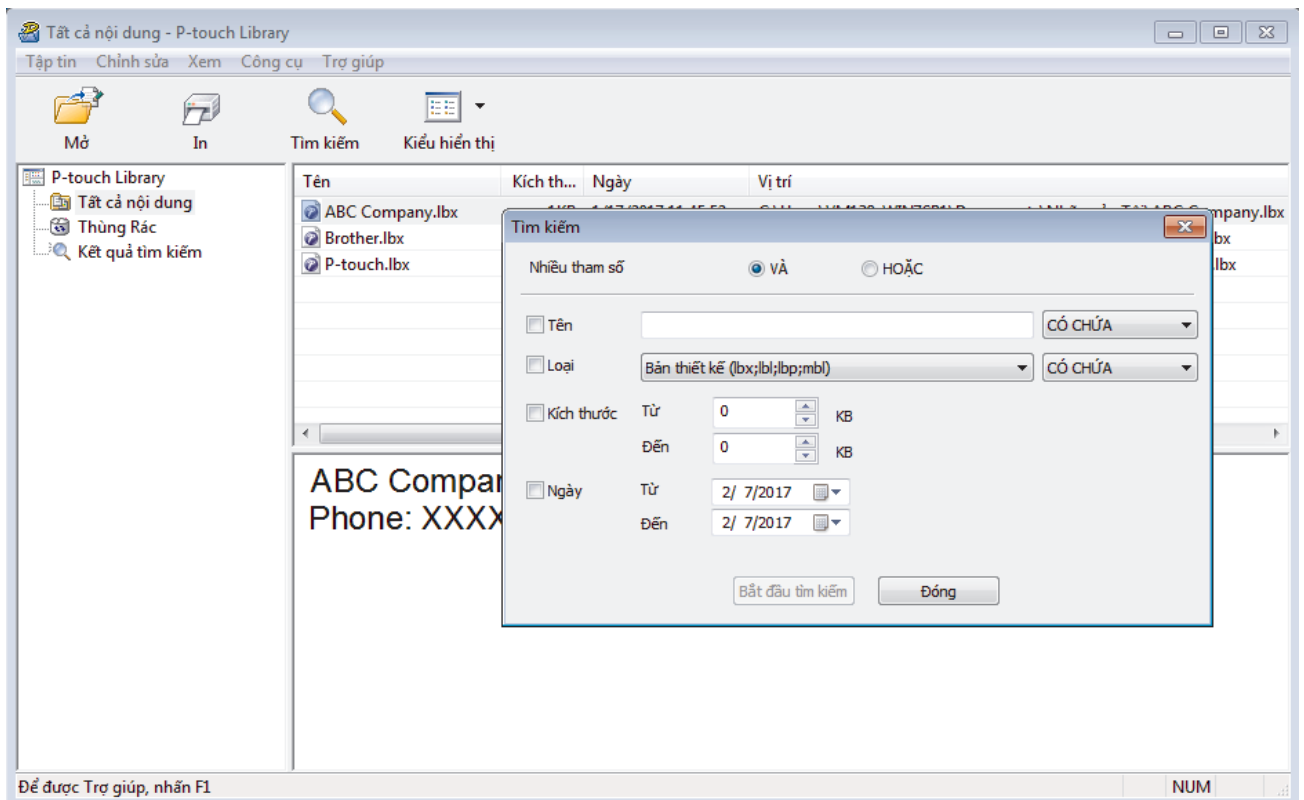
Nhấp vào biểu tượng **P-touch Library** trên màn hình **Ứng dụng**.

Cửa sổ chính sẽ xuất hiện.



2. Nhấp vào **Tìm kiếm**.

Hộp thoại **Tìm kiếm** xuất hiện.



3. Chỉ định tiêu chí tìm kiếm.
 Có các tiêu chí tìm kiếm sau:

Thiết lập	Chi tiết
Nhiều tham số	Xác định cách chương trình tìm kiếm khi nhiều tiêu chí được chỉ định. Nếu bạn chọn VÀ , chương trình sẽ tìm kiếm tập tin thỏa mãn mọi tiêu chí. Nếu bạn chọn HOẶC , chương trình sẽ tìm kiếm tập tin thỏa mãn mọi tiêu chí.
Tên	Tìm kiếm mẫu bằng cách chỉ định tên tập tin.
Loại	Tìm kiếm mẫu bằng cách chỉ định loại tập tin.
Kích thước	Tìm kiếm mẫu bằng cách chỉ định kích thước tập tin.
Ngày	Tìm kiếm mẫu bằng cách chỉ định ngày tháng của tập tin.

4. Nhấp vào **Bắt đầu tìm kiếm**.
 Máy sẽ bắt đầu tìm kiếm và hiển thị kết quả tìm kiếm.
5. Đóng hộp thoại **Tìm kiếm**.
 Để xác nhận kết quả tìm kiếm, hãy nhấp vào **Kết quả tìm kiếm** trong chế độ xem thư mục.



Bạn có thể đăng ký mẫu với P-touch Library bằng cách kéo và thả mẫu đó vào thư mục **Tất cả nội dung** hoặc vào danh sách thư mục.



Thông tin liên quan

- [Lưu trữ và quản lý mẫu \(P-touch Library\)](#)

Bảo trì định kỳ

- [Bảo trì](#)

Bảo trì

Luôn tháo pin và ngắt kết nối Bộ nguồn AC trước khi vệ sinh Máy in nhãn.

- >> Vệ sinh thiết bị
- >> Vệ sinh đầu in
- >> Vệ sinh dao cắt nhãn

Vệ sinh thiết bị

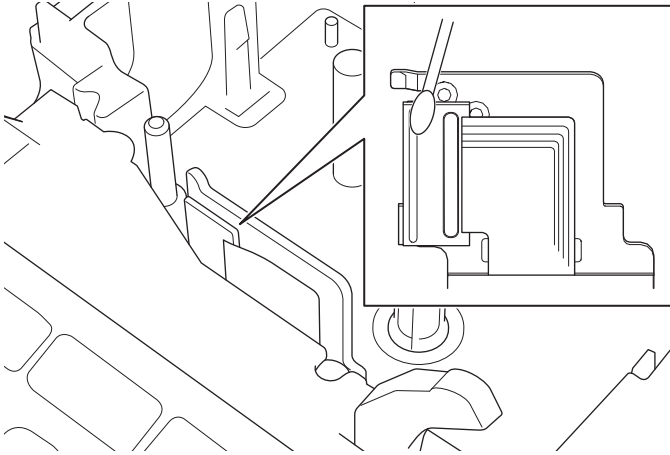
1. Lau sạch bụi và vết bẩn trên Máy in nhãn bằng khăn mềm, khô.
2. Sử dụng khăn hơi ẩm ở những chỗ khó loại bỏ vết bẩn.



Không sử dụng dung môi pha loãng sơn, benzen, rượu hay bất cứ dung môi hữu cơ nào khác. Những chất này có thể làm biến dạng hoặc làm hỏng vỏ của Máy in nhãn.

Vệ sinh đầu in

Các vết hoặc ký tự kém chất lượng trên nhãn in ra thường là dấu hiệu cho thấy Đầu in đang bị bẩn. Hãy vệ sinh Đầu in bằng tăm bông hoặc Băng cát-xét làm sạch đầu in tùy chọn (TZe-CL4).

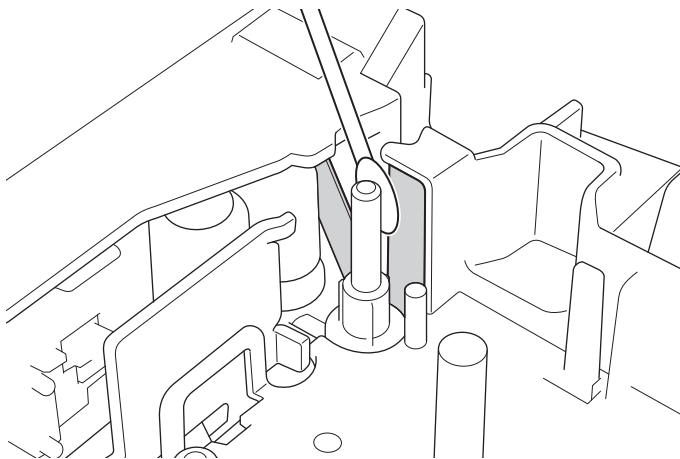


- Không trực tiếp chạm vào Đầu in bằng tay không.
- Đọc và làm theo hướng dẫn đi kèm Băng cát-xét làm sạch đầu in.

Vệ sinh dao cắt nhãn

Keo nhãn dính có thể tích tụ trên lưỡi cắt sau nhiều lần sử dụng, làm phần mép tách ra khỏi lưỡi dao, có thể dẫn đến kẹt nhãn trong dao cắt.

Khoảng mỗi năm một lần, hãy lau lưới cắt bằng tấm bông tẩm isopropyl alcohol (còn đánh bóng).



- Không trực tiếp chạm vào lưới cắt bằng tay không.
- Dùng cồn isopropyl theo hướng dẫn an toàn của nhà sản xuất.



Thông tin liên quan

- Bảo trì định kỳ

Giải quyết sự cố

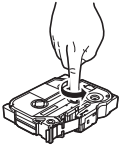


- Nếu bạn gặp khó khăn khi sử dụng Máy in nhũn
- Thông báo lỗi và bảo trì
- Kiểm tra thông tin phiên bản
- Đặt lại Máy in nhũn

Nếu bạn gặp khó khăn khi sử dụng Máy in nhãn

Chương này giải thích cách giải quyết các vấn đề thông thường mà bạn có thể gặp phải khi sử dụng Máy in nhãn.

Nếu vấn đề vẫn tái diễn >> *Thông tin liên quan* Nếu bạn đọc xong các chủ đề này mà vẫn chưa giải quyết được vấn đề, hãy truy cập vào website hỗ trợ của Brother tại support.brother.com.

Sự cố	Giải pháp
Máy in nhãn không in được.	<ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra để đảm bảo bạn đã lắp Hộp nhãn đúng cách. Nếu Hộp nhãn đã hết, hãy thay thế. Để đặt mua vật liệu và phụ kiện, hãy truy cập www.brother.com. Kiểm tra để đảm bảo bạn đã đóng chặt Nắp ngăn hộp băng. Kiểm tra để đảm bảo Máy in nhãn đang bật. Kiểm tra để đảm bảo cài đặt Bluetooth của máy tính hoặc thiết bị di động đang bật. Kiểm tra để đảm bảo Máy in nhãn đã kết nối với máy tính hoặc thiết bị di động qua Bluetooth. Kiểm tra để đảm bảo bạn đã chọn Máy in nhãn trong ứng dụng Brother iPrint&Label. Kiểm tra để đảm bảo Máy in nhãn không ghép nối với thiết bị nào khác. Đảm bảo Máy in nhãn và thiết bị di động hoặc máy tính đang ở đủ gần để giao tiếp với nhau. Kiểm tra để đảm bảo bạn không bật cài đặt tự động kết nối lại Bluetooth trên máy tính hoặc thiết bị di động khác. Đảm bảo rằng không có thiết bị phát tín hiệu vô tuyến nào (ví dụ như lò vi sóng) đang ở gần. Kiểm tra để đảm bảo bạn đã cài đặt đúng trình điều khiển máy in khi in từ máy tính. Kết nối Máy in nhãn với máy tính bằng Cáp USB (đi kèm) khi in từ máy tính. Nếu Đầu in bị bẩn, hãy lau sạch đầu in bằng tấm bông hoặc Băng cát-xét làm sạch đầu in tùy chọn (TZe-CL4).
<ul style="list-style-type: none"> Nhãn không được nạp đúng cách. Nhãn bị kẹt bên trong Máy in nhãn. 	<ul style="list-style-type: none"> Nếu nhãn bị uốn cong, hãy cắt bỏ phần bị cong đó. Nếu nhãn bị kẹt, hãy tháo Hộp nhãn, tháo nhãn bị kẹt, rồi cắt bỏ bất kỳ phần nhãn nào bị hỏng. Kiểm tra để đảm bảo phần đuôi nhãn được luồn qua Hướng nhãn. Xác nhận rằng nhãn được lắp hướng vào Rãnh thoát băng. Tháo Hộp nhãn ra rồi lắp lại.
Đã xảy ra lỗi khi dùng ứng dụng di động.	Hãy mở menu cài đặt của ứng dụng di động và chọn Support (Hỗ trợ) > FAQs & Troubleshooting (Câu hỏi thường gặp và giải quyết sự cố) .
Màn hình đã khóa.	<ul style="list-style-type: none"> Đặt lại bộ nhớ trong về cài đặt gốc. Thông tin thêm >> <i>Chủ đề liên quan</i> Ngắt kết nối Bộ nguồn AC và tháo pin ra trong ít nhất 10 phút.
Màn hình LCD sẽ không hiển thị gì sau khi bật nguồn.	Kiểm tra để đảm bảo bạn đã lắp pin chính xác hoặc kết nối đúng cách Bộ nguồn AC đi kèm với Máy in nhãn.
Thông báo trên màn hình LCD hiển thị bằng tiếng nước ngoài.	Đặt ngôn ngữ bạn muốn hiển thị trên màn hình LCD. Thông tin thêm >> <i>Chủ đề liên quan</i>
Máy in nhãn dừng lại khi đang in nhãn.	<ul style="list-style-type: none"> Thay thế Hộp nhãn nếu thấy nhãn có sọc, vì điều này cho thấy sắp hết nhãn. Thay tất cả pin hoặc kết nối trực tiếp Bộ nguồn AC với Máy in nhãn.
Tập tin nhãn đã lưu trước đây không còn nữa.	Tất cả các tập tin ở bộ nhớ trong đều bị xóa khi pin yếu hoặc Bộ nguồn AC ngắt kết nối.
<ul style="list-style-type: none"> Tôi không cài đặt được Trình điều khiển máy in 	<p>Nếu bạn không dùng được Máy in nhãn dù đã cài đặt Trình điều khiển máy in:</p> <ol style="list-style-type: none"> Tải Bộ gỡ cài đặt trình điều khiển máy in xuống từ trang của model máy bạn đang dùng tại support.brother.com.

Sự cố	Giải pháp
<p>dù đã làm theo đúng quy trình. (Windows)</p> <ul style="list-style-type: none"> Tôi không nhìn thấy máy in của mình trong P-touch Editor dù đã cài đặt Trình điều khiển máy in. (Windows) 	<p>2. Sử dụng Bộ gỡ cài đặt trình điều khiển máy in để xóa thông tin máy in.</p> <p>3. Chạy lại Bộ cài đặt trình điều khiển máy in và làm theo hướng dẫn trên màn hình để tiến hành cài đặt.</p>
<p>Băng mực bị tách khỏi ống lăn mực.</p>	<p>Nếu băng mực bị hỏng, hãy thay Hộp nhãn. Nếu không, hãy giữ nguyên nhãn, không cắt và cẩn thận tháo Hộp nhãn ra, sau đó quấn lại phần băng mực bị lỏng vào ống.</p> 
<p>Không đọc được mã vạch hoặc mã QR đã in.</p>	<ul style="list-style-type: none"> Đổi nhãn. (Khuyến dùng: Mực đen trên nhãn trắng) Nếu có thể, hãy phóng to mã vạch hoặc mã QR bằng ứng dụng mã vạch.
<p>Tôi không biết số phiên bản của firmware cho Máy in nhãn của mình.</p>	<p>Bạn có thể xác nhận số phiên bản firmware và các thông tin khác trên màn hình LCD. Thông tin thêm >> <i>Chủ đề liên quan</i></p>
<p>Khi in nhãn, phần lề (khoảng trống) ở cả hai bên của văn bản quá rộng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> Hãy chọn tùy chọn Lề nhỏ, Dây hoặc Không Cắt để đặt lề hẹp hơn. Thông tin thêm >> <i>Chủ đề liên quan</i> Sau khi in xong nhãn cuối cùng, hãy bấm đồng thời  và  để nạp nhãn, rồi kéo ra và cắt nhãn cuối cùng. Lưu ý rằng khi bạn dùng phương thức này, Máy in nhãn sẽ nạp đoạn nhãn dài khoảng 23 mm trước khi tạo nhãn mới tiếp theo.
<p>Không thể tăng cỡ chữ.</p>	<p>Phông chữ đã đạt kích cỡ tối đa cho độ rộng nhãn hoặc độ dài nhãn đã được đặt nên cỡ chữ bị giới hạn để tránh vượt quá độ dài đã đặt đó.</p>
<p>Khi in nhiều nhãn, nhãn cuối cùng được cắt không chính xác.</p>	<p>Khi bạn bật Dây, hãy nạp nhãn để kéo nhãn cuối cùng được in ra.</p>
<p>Tôi không cập nhật được firmware của máy in bằng P-touch Update Software, Transfer Express hoặc Công cụ cập nhật trên máy Mac.</p>	<p>Hãy khởi động lại máy in, rồi thử cập nhật firmware lần nữa. Không bấm bất kỳ nút nào trong quá trình cập nhật firmware cho đến khi Màn hình chính tự động hiển thị.</p>
<p>Máy in nhãn không hoạt động bình thường.</p>	<ul style="list-style-type: none"> Đặt lại bộ nhớ trong về cài đặt gốc. Thông tin thêm >> <i>Chủ đề liên quan</i> Ngắt kết nối Bộ nguồn AC và tháo pin ra trong ít nhất 10 phút.

✓ Thông tin liên quan

- Giải quyết sự cố

Chủ đề liên quan:

- Đặt lại Máy in nhãn
- Đặt ngôn ngữ
- Kiểm tra thông tin phiên bản
- Các tùy chọn cắt băng

Thông báo lỗi và bảo trì

Thông báo	Nguyên nhân/Cách khắc phục
Kiểm tra # kí tự nhập vào!	Số các chữ số đã nhập vào dữ liệu mã vạch không khớp với số các chữ số đã đặt trong thông số mã vạch. Hãy nhập số các chữ số chính xác.
Lỗi cắt!	Nếu nhãn bị kẹt ở Bộ phận cắt, hãy tháo nhãn ra. Tắt Máy in nhãn rồi bật lại trước khi tiếp tục.
Lỗi hệ thống XX	Liên hệ Dịch vụ khách hàng của Brother theo số:
Lỗi mã vạch Dữ liệu:XXXXX Vùng:XXXXX	Cố in nhãn mã vạch từ cơ sở dữ liệu. Máy in nhãn hiển thị thông báo này khi phạm vi cơ sở dữ liệu đã chọn bao gồm số hoặc ký tự không hợp lệ, không được giao thức mã vạch hỗ trợ.
nhãn quá dài!	Độ dài nhãn được in bằng văn bản đã nhập dài quá 999 mm. Hãy chỉnh sửa văn bản sao cho độ dài nhãn dưới 999 mm.
Văn bản quá dài!	Độ dài nhãn được in bằng văn bản đã nhập dài hơn cài đặt độ dài. Hãy chỉnh sửa sao cho văn bản vừa với độ dài đã đặt hoặc thay đổi cài đặt độ dài.




Thông tin liên quan

- [Giải quyết sự cố](#)

Kiểm tra thông tin phiên bản

Bạn có thể xác nhận số phiên bản firmware và các thông tin khác trên màn hình LCD. Bạn có thể cần thông tin này khi gọi cho Brother để hỏi thông tin hoặc yêu cầu bảo hành.

1. Bấm .
2. Bấm ◀ hoặc ▶ để hiển thị [Thiết lập], rồi bấm **OK**.
3. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [Thông tin phiên bản], rồi bấm **OK**.



Thông tin liên quan


- [Giải quyết sự cố](#)

Đặt lại Máy in nhãn

Đặt lại bộ nhớ trong của Máy in nhãn để xóa tất cả các tập tin nhãn đã lưu hoặc trong trường hợp Máy in nhãn không hoạt động đúng cách.

- [Đặt lại bằng màn hình LCD](#)

Đặt lại bằng màn hình LCD

1. Bấm .
2. Bấm ◀ hoặc ▶ để hiển thị [Thiết lập], rồi bấm **OK**.
3. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị [Cài đặt lại], rồi bấm **OK**.
4. Bấm ▲ hoặc ▼ để hiển thị phương thức đặt lại, rồi bấm **OK**.
Bạn sẽ thấy một thông báo yêu cầu bạn xác nhận tùy chọn đặt lại.
5. Bấm **OK**.



Nếu dùng tùy chọn đặt lại [Cài đặt thiết lập] hoặc [Thiết lập gốc], bạn sẽ cần đặt lại ngôn ngữ mặc định mình muốn sau khi đặt lại.

Tùy chọn đặt lại	Chi tiết
Cài đặt thiết lập	Bộ nhớ tập tin sẽ KHÔNG bị xóa. Dữ liệu cài đặt bị xóa và tất cả cài đặt chuyển về cài đặt gốc.
Xóa mọi nội dung	Bộ nhớ tập tin sẽ bị xóa. Cài đặt dữ liệu sẽ KHÔNG bị xóa và các cài đặt vẫn giữ nguyên cấu hình hiện tại.
Thiết lập gốc	Bộ nhớ tập tin, nhãn và cài đặt tùy chỉnh chuyển về cài đặt gốc.



Thông tin liên quan

- [Đặt lại Máy in nhãn](#)

Phụ lục

- Các thông số kỹ thuật
- Hỗ trợ khách hàng và trợ giúp của Brother

Các thông số kỹ thuật

- >> In
- >> Kích thước
- >> Giao diện
- >> Môi trường
- >> Bộ cấp điện
- >> Phương tiện
- >> Bộ nhớ
- >> Hệ điều hành tương thích

In

Tốc độ in (Tùy thuộc vào phương tiện bạn dùng)	Tối đa 30 mm/giây
Chiều cao in tối đa	18,0 mm (khi dùng nhãn 24 mm) ¹

¹ Kích thước ký tự thực tế có thể nhỏ hơn chiều cao in tối đa.

Kích thước

Trọng lượng	Khoảng 990 g (không tính pin và Hộp nhãn)
Kích thước	Khoảng 202 mm (R) x 87 mm (C) x 199 mm (S)
LCD	320 dpi x 120 dpi

Giao diện

USB	USB phiên bản 2.0 (Đủ tốc độ) (Micro B)
Bluetooth	Bluetooth phiên bản 5.0 SPP: iAP2

Môi trường

Nhiệt độ hoạt động	Từ 10 °C đến 35 °C
Độ ẩm hoạt động	Từ 20 % đến 80 % Nhiệt độ bầu ướt tối đa: 27 °C

Bộ cấp điện

Pin	Sáu pin alkaline AA (LR6) Bộ nguồn AC (AD-E001A)
------------	---

Phương tiện

Độ rộng nhãn	Hộp nhãn TZe tiêu chuẩn: 3,5 mm, 6 mm, 9 mm, 12 mm, 18 mm, 24 mm
Số dòng	Nhãn 24 mm: 1-7 dòng Nhãn 18 mm: 1-5 dòng Nhãn 12 mm: 1-3 dòng Nhãn 9 mm: 1-2 dòng Nhãn 6 mm: 1-2 dòng Nhãn 3,5 mm: 1 dòng

Bộ nhớ

Bộ đệm lưu trữ văn bản	Tối đa 280 ký tự
Vùng lưu trữ tập tin	Tối đa 99 tập tin

Hệ điều hành tương thích

Để xem danh sách phần mềm tương thích mới nhất, hãy truy cập support.brother.com.

Thông tin liên quan

- [Phụ lục](#)
-

Hỗ trợ khách hàng và trợ giúp của Brother

Nếu bạn cần trợ giúp về cách sử dụng sản phẩm Brother, hãy truy cập vào support.brother.com để xem các câu hỏi thường gặp và mẹo giải quyết sự cố. Bạn cũng có thể tải xuống phần mềm, trình điều khiển và firmware mới nhất để cải thiện hiệu suất của máy, cũng như tham khảo tài liệu dành cho người dùng để biết cách khai thác tối đa sản phẩm Brother.

Thông tin bổ sung về sản phẩm và dịch vụ hỗ trợ hiện có trên website của văn phòng Brother tại địa phương. Hãy truy cập vào www.brother.com để tìm thông tin liên hệ của văn phòng Brother tại địa phương và đăng ký sản phẩm bạn mới mua.



Thông tin liên quan

- [Phụ lục](#)
-

brother



VNM
Phiên bản 0